

Tuyển Tập Thơ Văn
50 Năm Nhìn Lại
(50 Years After Marriage: Looking Back)
của Hồng Ân VŨ NGỌC LỘC

Phiên Bản Đặc Biệt



Chân dung Vũ Ngọc Lộc – Trịnh Tuyết Hưng năm 2016

Kỷ niệm 50 năm thành hôn (1971 - 2021)

- Online Version 2021 -

-

50 Năm Nhìn Lại

Món Quà Lưu Niệm

*Sách này - tuyển tập áng thơ văn
Phản ánh quang đời Ngũ Thập Niên
Món quà lưu niệm cho con cháu
Kỷ niệm ngày Kim Khánh Thành Hôn.*

Lộc Vũ



50 Năm Nhìn Lại

Phiên Bản Đặc Biệt

Mục Lục

<u>Bài Viết</u>	<u>Trang</u>
Lời Tựa	4
Lời Phi Lộ: 50 Năm Nhìn Lại	6
Phần 1 - Hồi Ký Đời Tôi	8-83
Phần 2 – Vinh Quang Family	84-164
Phần 3 – Lộc-Hưng Family	165-247

→ Để đọc toàn bộ Tuyển Tập Thơ Văn 50 Năm Nhìn Lại, bấm vào đường nối này:

https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=110480194770496&id=100074255484362



Nguồn: ClipartMax

Lời Tựa

Tác giả của Tuyển Tập Thơ Văn 50 Năm Nhìn Lại là người có óc cầu tiến và hiếu học. Anh tốt nghiệp khóa Đốc Sự 16 tại Học Viện Quốc Gia Hành Chánh, một trường chuyên đào tạo những cán bộ hành chánh nòng cốt cho đất nước. Đồng thời, anh cũng tốt nghiệp Cao Học Kinh Tế tại Đại Học Luật Khoa Saigon trước 1975.

Tác giả đã có một chỗ đứng khá vững chắc trong xã hội thời đó. Sau khi ra trường, anh làm việc tại phủ phó tổng thống dưới thời Phó Tổng Thống Trần Văn Hương. Con đường công danh sự nghiệp đang mở rộng thênh thang trước mặt anh thì quân cộng sản Bắc Việt chiếm trọn miền Nam. Làn sóng cộng sản vô thần đã tràn vào cuốn trôi tất cả những giá trị về văn hóa, nghệ thuật, xã hội, đạo đức, nhân quyền mà dân miền Nam đã dày công xây dựng trong suốt 20 năm. Bên thắng cuộc đã tịch thu và đốt bỏ tất cả những những sách vở và băng, đĩa nhạc đã được xuất bản tại miền Nam trước đó. Chúng cưỡng chiếm tài sản của dân miền Nam và đày các sỹ quan, công chức của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa vào các trại tù khổ sai mà không hề xét xử.

Cũng như bao nhiêu sỹ quan và công chức khác, tài sản của gia đình anh cũng bị bên thắng cuộc cưỡng chiếm và anh bị bỏ tù không xét xử. Sau 5 năm tù đầy, anh được thả về, vượt biên và đoàn tụ với gia đình tại Mỹ cuối năm 1980. Anh học computer tại trường Cal State Long Beach và tốt nghiệp BS về Business Computer Method.

Tác giả là một người rất năng động trong các sinh hoạt cả về xã hội lẫn tôn giáo. Trong khi cộng đồng Việt Nam vui mừng và hãnh diện về những thành quả vượt bực của thế hệ trẻ từ học đường ra đến ngoài xã hội thì với tầm nhìn xa hơn, rộng hơn, tác giả lại rất ưu tư và trăn trở khi thấy thế hệ tương lai đang từ từ hội nhập vào xã hội mới mà quên mất gốc, niềm tin vào tôn giáo bị lung lay và tình yêu quê hương dân tộc cũng bị mai một. Anh muốn kéo giới trẻ trở lại với cội nguồn. Anh muốn trang bị cho họ một đức tin tôn giáo.

Với những thao thức đó, tác giả đã mời gọi một số giáo dân cùng chí hướng thành lập Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Cộng Đoàn Westminster mà anh đã được bầu chọn làm Hội Trưởng tiên khởi.

Anh bắt đầu nghiên cứu và viết ra nội qui của Hội và các tài liệu về lịch sử, về truyền thống văn hóa Việt Nam, về cách sống đạo của một người công giáo. Dich thân tác giả soạn bài giảng và cùng với các trợ tá đứng giảng dạy cho các em Thiếu Nhi Thánh Thể cộng đoàn Westminster. Một điều rất đặc biệt là hiền thê của anh cũng khuyến khích và đồng hành cùng anh trong những công việc hữu ích này. Anh nay tuy không còn được tiếp tục sinh hoạt với các em Thiếu Nhi như xưa nữa, nhưng anh thành lập Nhóm Thân Hữu để tiếp tục sinh hoạt với các phụ huynh cũ và các cựu huynh trưởng trong các dịp lễ lớn trong năm.

Ngoài sinh hoạt về tôn giáo, tác giả cũng có cái nhìn xa hơn về mặt xã hội. Vì đã trải nghiệm qua cảnh sa cơ thất thế, những mất mát, tù đày chia ly của chính bản thân mình nên

tác giả thấu hiểu được tâm trạng của những người đồng cảnh ngộ. Để nâng đỡ tinh thần họ, anh đã cùng các đồng môn, các cựu viên chức hành chánh thành lập Nhóm Đốc Sự 16 và Hội Quốc Gia Hành Chánh để quy tụ họ lại với nhau. Nhờ vậy mà nhiều người đã vơi đi những phiền muộn buồn lo sau những lần họp mặt.

Tác giả dùng rất nhiều thời gian để nghiên cứu và viết lại những phong tục tập quán, những nghi lễ về quan, hôn, tang, tế theo phong tục cổ truyền Việt Nam để phổ biến rộng rãi cho các hội đoàn. Vừa là nhà văn, nhà thơ, anh thường viết bài với những bút hiệu khác nhau cho các hội đoàn xã hội và tôn giáo.

Tác giả là người hiền hòa, đôn hậu, trầm tĩnh và đạo đức. Anh lập gia đình với chị Trịnh Tuyết Hưng là ái nữ của một đại thương gia thời đó. Chị cũng là cháu của đức hồng y Trịnh Như Khuê. Cuộc sống lứa đôi thật hạnh phúc, thật êm đềm. Những đứa con ghi dấu ấn của tình yêu lần lượt chào đời. Anh chị sinh hạ được 6 con. Các con đều tốt nghiệp đại học với những ngành nghề khác nhau và đều đã yên bề gia thất. Anh chị bây giờ đã về hưu và sống hạnh phúc bên đàn con cháu hiếu thảo và đạo đức.

50 năm là cái mốc thời gian để quay nhìn về quá khứ. Vui có, buồn có, may mắn có, hoạn nạn có. Mọi chuyện đã qua đi. Nhưng điều đáng mừng, đáng tạ ơn Trời vì rất ít cặp vợ chồng có cái điểm phúc cùng nhau đi tới được cái đích này.

Đọc bài HỒI KÝ ĐỜI TÔI trong Tuyển Tập Thơ Văn 50 Năm Nhìn Lại của tác giả, chúng ta có cảm tưởng như vừa coi một cuốn phim hay. Với lối viết linh hoạt kèm theo hình ảnh, tác giả đã dẫn chúng ta đi lại những con đường anh đã đi qua. Chúng ta cũng vui với anh khi thấy anh công thành danh toại. Nhưng cũng không khỏi đau lòng vì những mất mát về công danh sự nghiệp, về những năm tháng tù đày do vận nước nổi trôi.

Có một điều tôi rất tâm phục khẩu phục tác giả là ý chí kiên cường, đức tin mạnh mẽ, lòng yêu quê hương dân tộc sâu đậm và sự lưu tâm cho giới trẻ của anh.

Nếu ai chưa có cái may mắn được diện kiến tác giả thì chỉ cần đọc bài HỒI KÝ ĐỜI TÔI của anh thì coi như đã được gặp tác giả rồi vì "VĂN TỨC LÀ NGƯỜI".

Mưa Thu gió đầu tại Little Saigon - Nam Cali 2021

Nguyễn Thanh Hưởng



Lời Phi Lộ

Tuyển Tập Thơ Văn 50 Năm Nhìn Lại

Tập sách này được viết ra để kỷ niệm 50 năm thành hôn của vợ chồng Lộc-Hưng chúng tôi và trao tặng con cháu và thân bằng quyến thuộc như một món quà lưu niệm. Tập sách mang tựa đề “Tuyển Tập Thơ Văn 50 Năm Nhìn Lại” (“50 Years After Marriage: Looking Back”). Chính tên của tập sách phản ánh mục đích của tôi là nhìn lại 75 năm cuộc đời mình qua bài “Hồi Ký Đời Tôi” và nhìn lại những bài thơ văn đã viết trong quãng đời 50 năm thành hôn. Bài mở đầu “Hồi Ký Đời Tôi” được coi như một phần gia phả để lại cho con cháu biết về cuộc đời thăng trầm theo mệnh nước nổi trôi của cha/ông, nhất là cuộc hành trình hôn nhân của cha mẹ/ông bà trong suốt nửa thế kỷ với những vui buồn sướng khổ, đã trải dài từ Việt Nam sang Mỹ mà thành quả hôn nhân hiện nay là 6 người con khôn lớn nay đã lập gia đình và 8 đứa cháu nội ngoại. Tiếp theo bài “Hồi Ký Đời Tôi” là phần nội dung chính của tập sách, gồm những bài viết mà tôi đã viết trong thời gian sinh hoạt với các đoàn thể cả đạo lẫn đời từ 31-12-1971 (ngày ký giấy hôn thú ở Việt Nam) đến ngày 27-12-2021 (ngày kỷ niệm 50 năm thành hôn bên Mỹ này).

Xét về bố cục, tập sách gồm phần mở đầu và 9 phần chính dày hơn 1.600 trang. Bốn phần đầu dành cho bốn hội đoàn mà tôi sinh hoạt thường xuyên là Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster mà tôi sinh hoạt trong 15 năm từ năm 1991 đến năm 2006; Nhóm Đốc Sự 16 QGHC từ năm 1981 cho đến ngày nay; Tổng Hội Cựu Sinh Viên QGHC, tiền thân của Hội Cựu Sinh Viên QGHC Nam Cali ngày nay; Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam thuộc Giáo Phận Orange từ năm 1992; và Hội Cao Niên Công Giáo – Giáo Phận Orange. Ngoài các bài viết cho các hội đoàn trên, tập sách cũng bao gồm các bài viết về Linh Đài Đức Mẹ La Vang được xây dựng trong khuôn viên nhà thờ chính tòa Chúa Kitô (Christ Cathedral) của Giáo Phận Orange theo lời yêu cầu của anh Lương Vũ, một thành viên của Ban La Vang Giáo Phận (phần 5); về chính trị (phần 6); về Thơ - Nhạc (phần 7); về gia đình của ông bà ngoại Vinh Quang (phần 8); và về gia đình riêng của vợ chồng Lộc-Hưng chúng tôi (phần 9). Chín phần này được gom thành 5 tập, mỗi tập dày trung bình 300 trang: Tập 1/5 – HBT/TNTT, Tập 2/5 – Đốc Sự 16/QGHC, Tập 3/5 – PT. Cursillo, Tập 4/5 – Hội Cao Niên Công Giáo – Linh Đài Đức Mẹ La Vang – Chính Trị, và Tập 5/5 – Thơ-Nhạc – Vinh Quang Family – Lộc-Hưng Family.

Nếu xét về nội dung của các bài viết, tuyển tập này có thể được phân loại theo các lãnh vực sau:

- Các bài về giáo dục đạo đức nhân bản, lịch sử và truyền thống văn hóa của dân tộc Việt mà tôi đã soạn để dạy cho các em Thiếu Nhi Thánh Thể trong thời gian sinh hoạt trong Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster, cũng như các bài viết đăng trong tập “Kỷ Yếu 15 Năm Thành Lập Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster”.
- Các bài chia sẻ tâm tình và hoài bão với các đồng môn cùng khóa Đốc Sự 16 đã đăng trên Diễn Đàn ĐS16, tiền thân của Diễn Đàn CSV/ĐS16 hiện nay, và các bài đăng trên tập “Đặc San 40 Năm Hội Ngộ Đốc Sự 16 – Năm 2010”; cùng với các bài đóng góp cho Bản Tin của Hội Cựu Sinh Viên QGHC/Nam Cali.

- Các bài suy niệm về tâm linh theo hướng “đưa đạo vào đời” đăng trên Bản Tin Ultreya của Phong Trào Cursillo và Bản Tin Liên Kết của Liên Nhóm Thánh Tâm Westminster.
- Các bài bình luận về các biến cố chính trị quan trọng xảy ra tại Việt Nam, Hoa Kỳ và trên thế giới, chẳng hạn tưởng niệm Ngày Quốc Hận 30-4-1975, các cuộc bầu cử Tổng Thống Mỹ năm 2016 và năm 2020, phong trào Black Lives Matter, Critical Race Theory v.v.
- Các bài viết này bao gồm các thể loại: văn xuôi, thơ và nhạc được ký bằng tên thật (Vũ Ngọc Lộc hay Lộc Vũ) hoặc dưới bút hiệu Hồng Ân (tên của đứa con gái áp út), và đôi khi dùng bút hiệu TTTH. Một số bài đã được đăng tải trên các báo điện tử như Người Việt Boston, Vận Hội Mới, Chim Về Núi Nhạn, v.v.

Nội dung trên đây của tuyển tập thơ văn có thể tóm gọn trong 6 câu thơ lục bát sau đây:

Thơ văn đâu để giải sầu

Thơ văn soi chiếu chiều sâu tâm hồn

Thơ văn tỏ lộ tâm can

Thơ văn chuyển tải gian truân đời người

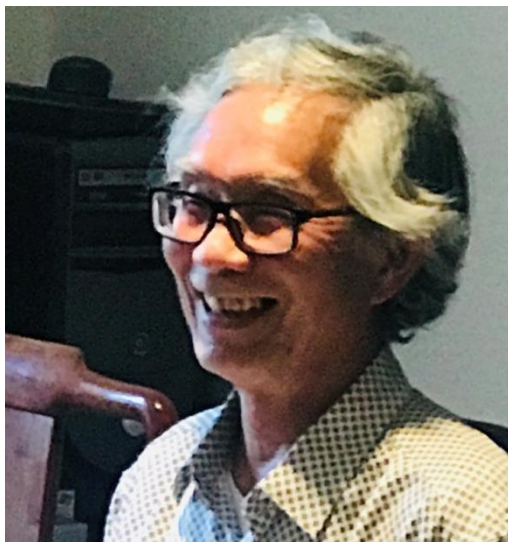
Thơ văn phản chiếu cuộc đời

Thơ văn phản ánh thế thời biển dâu.

Tôi hy vọng rằng các con cháu có thể nhận ra tâm tư, tâm huyết và hoài bão của tôi tiềm tàng trong các bài thơ văn của tuyển tập này. Nào bây giờ mời độc giả bước vào khung trời kỷ niệm để nhìn lại cuộc hành trình hôn nhân của vợ chồng chúng tôi qua ký ức “50 Năm Nhìn Lại”.

Vũ Ngọc Lộc

Little Saigon – Nam Cali, Mùa Hè 2021



Chân dung tác giả Vũ Ngọc Lộc

Phần 1 - Hồi Ký Đời Tôi

Sinh ra tại Miền Bắc và lớn lên ở Miền Nam Việt Nam

- Quê quán và thân thế

Tôi sinh ra một năm sau cuộc Thế Chiến Thứ Hai chấm dứt, tại làng Tôn Đạo, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình, Bắc Việt. Huyện Kim Sơn (Ninh Bình) quê tôi là vùng đất mới do ông Nguyễn Công Trứ trong thời kỳ làm Doanh Điền Sứ (1827-1830), đã có công đắp đê lấn biển, di dân lập ấp, xây dựng nên cùng với vùng đất mới: Tiền Hải (Thái Bình).



Tam quan Đền thờ Nguyễn Công Trứ ở huyện Kim Sơn. Nguồn ảnh:
<https://baoninhbinh.org.vn/nguyen-cong-tru-voi-su-nghiep-mo-dat-kim-son/d20090102100000000.htm>

Xuất thân từ một gia đình nông dân ít chữ nghĩa, tôi là con trai thứ ba trong một gia đình có 9 anh chị em: 5 trai và 4 gái. Bố tôi tên là Vũ Ngọc Hóa và Mẹ tôi Nguyễn Thị Thơm, ông nội tôi tên Vũ Ngọc Túc và bà nội là Nguyễn Thị Thanh. Năm 1950, để tránh bị phong trào Việt Minh bắt đi lính trong cuộc chiến tranh Việt-Pháp lúc đó đang lan rộng tới Ninh Bình, bố mẹ tôi đưa tôi lúc đó 4 tuổi cùng các anh chị em tôi ra Hà Nội sinh sống tại làng Quỳnh Lôi, huyện Bạch Mai thuộc vùng ngoại ô của thành phố Hà Nội. Rồi 4 năm sau, cha mẹ tôi đưa chúng tôi di cư vào Nam sau khi Hiệp Định Genève chấm dứt cuộc chiến tranh Việt-Pháp ký kết ngày 20-7-1954.



Đồng bào miền Bắc di cư vào Nam, tỵ nạn Cộng Sản sau hiệp định Geneve 1954.



Tôi đứng bên trái bố tôi và 3 chị em lúc mới di cư vào Nam – 1955

- Lớn lên ở Sài Gòn – Miền Nam Việt Nam

Lớn lên ở Ngã Ba Ông Tạ, quận Tân Bình, tỉnh Gia Định, tôi theo học trung học đệ nhất cấp tại trường Văn Đức của cha Nguyễn Xuân Thu, rồi trung học đệ nhị cấp tại trường Nguyễn Bá Tòng ở Sài Gòn. Hết trung học, tôi thi đậu khóa Đốc Sự 16 của Học Viện Quốc Gia Hành Chánh năm 1968 dưới thời giáo sư Nguyễn Văn Bông đang làm viện trưởng, đồng thời tôi cũng theo học phân khoa Kinh Tế tại Đại Học Luật Khoa Sài Gòn.

Tốt nghiệp Quốc Gia Hành Chánh khóa Đốc Sự 16 cuối năm 1971 với luận văn tốt nghiệp “Thị Trường Song Hành” do GS. Phan Thiện Giới bảo trợ, tôi nhận nhiệm sở tại Hội Đồng Văn Hóa Giáo Dục trực thuộc Phủ Phó Tổng Thống thời Phó Tổng Thống Trần Văn Hương; rồi lập gia đình với hiền thê là cô Trịnh Tuyết Hưng, ái nữ của ông bà Vinh Quang Trịnh Văn Cả, chủ nhân của công ty xuất nhập cảng 18 ngành Vinh Quang tọa lạc tại số 114 Minh Mạng, Ngã Bảy, Quận 10, Sài Gòn. Lấy vợ được 2 ngày, ngày 4-1-1972, tôi phải lên đường nhập ngũ theo học khóa sĩ quan thời bình 1/72 tại Trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức. Một năm sau, tôi ra trường với cấp bậc Chuẩn Úy và được biệt phái về nhiệm sở cũ và tiếp tục học hết chương trình Cao Học Kinh Tế tại Đại Học Luật Khoa Sài Gòn năm 1974.

- **Hình ảnh tốt nghiệp QGHC, Đại Học Luật Khoa, đám cưới và quân trường Thủ Đức**



Tốt nghiệp Khóa Đốc Sự 16 - Học Viện Quốc Gia Hành Chánh (tháng 12 / 1971)



Hình chụp với GS Nguyễn Văn Bình, Phó Viện Trưởng, trước thềm Học Viện QGHC tháng 12/1971. Tôi đứng hàng đầu thứ nhì từ bên phải qua trái trước cửa Học viện QGHC.



3 đồng môn: Tâm, Tầm, Long và tôi vừa lãnh văn bằng tốt nghiệp QGHC.

VIỆN ĐẠI HỌC SAIGON
Université de Saigon
LUẬT-KHOA ĐẠI-HỌC ĐƯƠNG
Faculté de Droit

CHỨNG CHỈ TẠM THỜI

(Attestation provisoire)

N^o 2034 IX /DH/CC
N^o

KHOA - TRƯỞNG LUẬT - KHOA ĐẠI - HỌC ĐƯƠNG SAIGON
Le Doyen de la Faculté de Droit de Saigon

CHỨNG NHẬN :
Atteste que



Ông M. **VŨ - NGỌC - LỘC**

Sinh ngày **24.5.1946** tại **Ninh-Bình**
Né le à

đã trúng tuyển kỳ thi **CAO-HỌC KINH-TẾ ĐỆ NHỊ CẤP**
a été reçu aux examens

Khóa ngày **06.II.1974** tại **SAIGON**
Séjour de

Xếp hạng } **Văn-dáp I**
 } **THỨ**
Mention } **Văn-dáp II**

Chứng chỉ này cấp tạm thời với điều kiện kết quả kỳ thi được
Cette attestation est délivrée sous réserve que les résultats de la dernière session

Ông Tổng-Trưởng Giáo-Dục phê-choi,
du résultat des examens par M. Le Ministre de l'Éducation Nationale.

Saigon, ngày **05** tháng **3** năm **1975**
Saigon, le

KHOA - TRƯỞNG
Le Doyen



GS. VŨ-QUỐC-THÔNG

NGƯỜI LẬP CHỨNG CHỈ :
Trưởng-Phòng Học-Vụ và Khảo-Thi

LÊ-THÔNG-THIỆP

CHÚ THÍCH : Chứng chỉ này chỉ cấp một lần ; nếu cần, sinh viên phải làm bản sao có thi thực.
Observation : Aucun duplicata de présent certificat ne sera délivré ; les intéressés devront en faire établir, le cas échéant, des copies certifiées conformes.

Chứng chỉ tốt nghiệp Cao Học Kinh Tế Đệ Nhị Cấp năm 1974 – Đại Học Luật Khoa Sài Gòn



Đám cưới Lộc-Hưng 2-1-1972 tại nhà thờ Bắc Hà, Sài Gòn – Việt Nam



Vào văn phòng cha Thi ký giấy hôn thú ngày 2-1-1972.



Tiệc Cưới tại nhà hàng Lê Lai – Sài Gòn với bà Tứ và cô Kiềm.



Cha mẹ hai bên tiếp đón quan khách tại nhà hàng Lê Lai.



Sau đám cưới 2 ngày, tôi nhập ngũ khóa 1/72 sĩ quan trừ bị Thủ Đức 4-1-1972.

Hiệp Định Paris 27-1-1973 chấm dứt cuộc chiến tranh Việt Nam và những hệ lụy tang thương

Hiệp Định Hòa Bình Balê (Paris Peace Accords) ký ngày 27-1-1973 chấm dứt cuộc chiến tranh Việt Nam (Vietnam War). Sau đó, Mỹ áp dụng chính sách “Việt Nam hóa chiến tranh” để rút quân khỏi Việt Nam và cắt giảm viện trợ quân sự và kinh tế cho chính quyền của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu trong lúc Nga Xô và Trung Cộng tiếp tục tăng viện cho Cộng Sản Bắc Việt, để rồi chỉ hơn 2 năm sau Cộng Sản Bắc Việt vi phạm hiệp ước Balê và xua quân chiếm trọn Miền Nam ngày 30-4-1975.



Henry Kissinger ký kết Hiệp Định Hòa Bình Balê với Lê Đức Thọ tại Paris ngày 27-1-1973.

Đồng minh Hoa Kỳ tháo chạy và Miền Nam sụp đổ trong lúc tôi đang chuẩn bị soạn luận án tiến sĩ về Phát Triển Kinh Tế Việt Nam Thời Hậu Chiến. Thế là lịch sử đã sang trang, dân Miền Nam bước vào giai đoạn tăm tối trong chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa: các sỹ quan và viên chức hành chánh của chế độ cũ mà phe chiến thắng gọi là Ngụy Quân và Ngụy Quyền, đều phải đi học tập cải tạo dài hạn; giới thương gia và tiểu thương đều bị đánh tư sản; đa số dân chúng thành phố Sài Gòn bị tống đi vùng kinh tế mới nơi rừng sâu nước độc; và dân chúng cả nước phải Xếp Hàng Cả Ngày chờ mua nhu yếu phẩm theo hộ khẩu. Gia đình tôi cũng chịu chung số phận hẩm hiu của dân chúng Miền Nam, và sự nghiệp hành chánh của tôi như hoa xuân mới chớm nở đã chợt rơi rụng tan tác trong cơn bão thời cuộc như thi hào Nguyễn Du đã mô tả về thân phận nàng Kiều: “Nửa chừng xuân thoát gẫy cành thiên hương”.



Xe tăng của Cộng Sản Bắc Việt tiến vào Dinh Độc Lập ngày 30 tháng Tư, 1975. (Hình: AP)

Sự thật phũ phàng về Hiệp định Paris 1973

Sau này, khi đã vượt biên sang Mỹ tỵ nạn, đọc lại các tài liệu lịch sử về cuộc chiến tranh Việt Nam, tôi mới biết sự thật là Hiệp Định Paris 1973 đã được thỏa hiệp trước tại Bắc Kinh năm 1972 giữa TT Nixon và Mao Trạch Đông do sự dàn xếp của Cố Vấn An Ninh Quốc Gia Henry Kissinger với Thủ Tướng Chu Ân Lai và Chủ Tịch Mao Trạch Đông, chứ không phải tại Paris. TT Nixon đã bán đứng Miền Nam Việt Nam cho Trung Cộng để đổi lấy việc rút quân Mỹ ra khỏi Miền Nam trong danh dự trước cao trào phản chiến rầm rộ ở Mỹ và trên thế giới.



Từ trái: Cố Vấn An Ninh Quốc Gia Henry Kissinger, Thủ Tướng Chu Ân Lai, và Chủ Tịch Mao Trạch Đông, Bắc Kinh, 1972. Nguồn ảnh:

https://www.rfa.org/vietnamese/news/people_stories/readersopinions-ngk-12172012160001.html

Nhân dịp kỷ niệm 40 năm ký kết Hiệp Định Paris 1973, Đài Á Châu Tự Do (RFA) đã phát thanh bài nhận định “Sự thật phũ phàng về Hiệp định Paris 1973”: Thay vì đưa đến “hòa bình trong danh dự”, hiệp định này mở đường cho CSVN xâm chiếm trọn vẹn miền Nam Việt Nam trong vòng hơn hai năm sau. Những tài liệu về chiến tranh Việt Nam được bạch hóa trong thời gian gần đây cho thấy những sự thật phũ phàng đã đưa đến Hiệp Định Paris 1973. Hoa Kỳ dưới thời TT Nixon đã bỏ rơi đồng minh của mình là một điều đáng hổ thẹn đối với một quốc gia biết tôn trọng những giá trị cao quý. Nhưng may thay, những sử gia và những nhà phân tích Hoa Kỳ ngày nay đã phanh phui ra sự thật và lên án nặng nề những lỗi lầm đó. Sự thật là Hiệp Định Paris 1973 đã được thỏa hiệp trước tại Bắc Kinh năm 1972 giữa TT Nixon và Mao Trạch Đông do sự dàn xếp của Cố Vấn An Ninh Quốc Gia Henry Kissinger với Thủ Tướng Chu Ân Lai và Chủ Tịch Mao Trạch Đông, chứ không phải tại Paris.

Phê bình về cuộc rút quân Mỹ khỏi Việt Nam của TT Nixon, Cố Tổng thống Mỹ Ronald Wilson Reagan đã phát biểu rằng: *“Chấm dứt chiến tranh không phải đơn thuần là chỉ rút quân về nhà là xong. Vì lẽ, cái giá phải trả cho hòa bình là hàng ngàn năm tăm tối cho các thế hệ Vietnam sinh về sau!”*

Cố Tổng Thống Đệ Nhất Việt Nam Cộng Hòa, Ngô Đình Diệm đã tiên đoán về số phận của toàn dân Việt Nam nếu Việt Cộng thắng: *“Nếu Việt Cộng thắng thì toàn thể Quốc Gia Việt Nam sẽ bị tiêu diệt và sẽ biến thành một tỉnh nhỏ của Trung Hoa cộng sản. Hơn nữa toàn dân Việt Nam sẽ mãi mãi sống dưới ách độc tài vong bản, vô gia đình, vô tổ quốc, vô tôn giáo của cộng sản Việt Nam”.*

Cựu Tổng thống Đệ Nhị Việt Nam Cộng Hòa, Nguyễn Văn Thiệu cũng để lại một câu để đời: *“Đừng nghe những gì cộng sản nói, mà hãy nhìn kỹ những gì cộng sản làm!”*

Những lời tiên đoán trên đây của Cố Tổng Thống Ronald Reagan, Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm và cựu Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã dần dà trở thành hiện thực tại Miền Nam Việt Nam: sau biến cố 30-4-1975, tuy đất nước hòa bình và thống nhất nhưng dân chúng lầm than cùng cực vì phải đi học tập cải tạo, bị đánh tư sản, và bị đuổi đi kinh tế mới. Nên ai cũng tìm cách vượt biên, ngay cả cây cột đèn ngoài đường cũng muốn vượt biên nếu biết đi!

Tôi đi học tập cải tạo – Gia đình bị đánh tư sản và bị tống đi vùnh kinh tế mới

Sau ngày Miền Nam sụp đổ, tôi bị đưa đi “học tập cải tạo” tại nhiều nơi, từ Trảng Lớn và Đồng Ban ở Tây Ninh tới Trảng Táo ở gần Suối Máu, Phan Thiết. Sau ngót 3 năm trong các trại tập trung cải tạo, tôi được thả về vì “học tập tốt”. Tôi về sống với vợ con tại nhà bố mẹ vợ ở số 114 đường Minh Mạng, Sài Gòn. Về được vài tháng thì vào 4/1978 gia đình bố mẹ vợ bị “đánh tư bản”, nhà cửa bị chiếm đóng, tài sản bị tịch thu, và bị đuổi đi vùng kinh tế mới ở Tân Mai 2, trên đường Sài Gòn đi Vũng Tàu. Còn vợ tôi buôn bán nhỏ ở số 182 Minh Mạng cũng bị “đánh tiểu thương”, nhà cửa cũng bị tịch thu, hàng hóa bị niêm phong và cũng bị đuổi đi vùng kinh tế mới nơi rừng sâu nước độc ở Xuyên Mộc, Bà Rịa từ tháng 6/1978.

- **Chính sách Học Tập Cải Tạo của Cộng Sản Việt Nam**

Theo bản báo cáo dài 26 trang của tổ chức Ân xá Quốc tế (Amnesty International) công bố vào tháng 3/1981, sau chuyến làm việc chính thức 10 ngày tại Việt Nam trong tháng 12/1979 về vấn đề giam giữ các cựu quân nhân, nhân viên và quan chức của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) sau ngày 30/4/1975, việc nhà nước Việt Nam tiến hành bắt bớ các cựu quân nhân, nhân viên và quan chức VNCH, cùng những người bất đồng chính kiến khác, cũng như giam giữ họ liên tục không thông qua xét xử từ 1975 đến 1979, là một sự vi phạm quyền con người nghiêm trọng dựa theo luật nhân quyền quốc tế.

Trong thực tế, các trại cải tạo được thiết lập không khác gì các trại giam thông thường. Thế nhưng, những người bị đưa vào đây vốn không hề bị cáo buộc bất kỳ một tội danh nào, cũng như không được đưa ra truy tố hay xét xử theo luật định. Họ bị đưa đi học tập cải tạo chỉ vì họ đã tham gia vào quân đội hoặc chính quyền VNCH trước kia.

Báo cáo năm 1981 của Ân xá Quốc tế cho biết, chính phủ Cộng Sản Việt Nam đã thừa nhận có hơn một triệu quân nhân, nhân viên và quan chức chính phủ VNCH đã ra trình diện và đăng ký học tập cải tạo.

Tuy nhiên, báo cáo còn cho biết thêm, có trên dưới 40.000 người trong số đó đã bị giam giữ liên tục từ năm 1975 đến năm 1979, tức là trong bốn năm trời mà không thông qua bất kỳ thủ tục truy tố và xét xử nào, cũng như không được thông báo là mình đã phạm tội gì.

Theo Ân xá Quốc tế, đây là hành vi vi phạm vào Điều 11 Tuyên ngôn Quốc tế về Nhân quyền, cũng như các Điều 5 và 9 của Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị, là những điều luật quốc tế nghiêm cấm các hành vi bắt người tùy tiện và giam giữ không thông qua xét xử của nhà nước.

Đến tháng 12, 1979, chính phủ Việt Nam đã thông báo đến Ân xá Quốc tế rằng có khoảng 26.000 người vẫn còn bị giam giữ.

Ân xá Quốc tế cho rằng việc thừa nhận vẫn còn giam giữ những người thuộc quân đội và chế độ VNCH lâu hơn thời hạn ba năm (tính từ tháng 5/1975), còn cho thấy Việt Nam đã vi phạm Sắc lệnh 2-CS/76 do chính Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam (CHMN) ban hành ngày 25/5/1976 về *“chính sách đối với tất cả những người làm việc trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ”*.

Để trả lời cho sự vi phạm này, nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam giải thích rằng việc một số cá nhân của chế độ cũ vẫn còn bị giam giữ mà không trải qua quy trình truy tố, xét xử là do đã có thay đổi trong việc áp dụng pháp luật tại đây.

Sắc lệnh 2-CS/76 đã không còn được áp dụng tại Việt Nam sau ngày 2/7/1976. Đó là ngày hai quốc gia, CHMN ở miền Nam và Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (VNDCCH) ở miền Bắc, thống nhất và thành lập một quốc gia mới, Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Sắc lệnh 2-CS/76 đã được thay thế bằng Nghị quyết 49 NQ/TVQH do Ủy ban Thường vụ Quốc hội VNDCCCH ban hành ngày 20/6/1961 tại miền Bắc Việt Nam, về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội. Từ ngày thống nhất, Nghị quyết 49 được áp dụng cho cả nước và vô hình trung, đã vô hiệu hóa Sắc lệnh 2-CS/76 của CHMN.

Theo Nghị quyết 49 NQ/TVQH, chính quyền có thể thực hiện việc bắt giam một người để giáo dục cải tạo mà không cần thông qua xét xử, nếu như người đó thuộc “*phần tử phản cách mạng ngoan cố, có hành động phương hại đến an ninh chung*” hoặc là “*phần tử lưu manh chuyên nghiệp*.” Thời gian của việc cải tạo được ấn định là ba năm, và một người có thể được trả tự do sớm hơn thời hạn này nếu cải tạo tốt. Tuy nhiên, nếu sau ba năm cải tạo mà vẫn bị xem là ngoan cố và không chịu cải tạo thì thời gian cải tạo có thể kéo dài hơn mà không có hạn định cho việc kết thúc.

Báo cáo của Ân xá Quốc tế năm 1981 đã đánh giá Nghị quyết 49 là sự vi phạm nhân quyền trầm trọng và cần phải được xóa bỏ ngay lập tức, vì nó tước đi quyền được xét xử công bằng của một công dân.



Một lớp học tập cải tạo tại Tây Ninh, 1976. Hình: Marc Riboud/Phan Ba Blog. Nguồn: Trại cải tạo sau 30-4-1975: Lọc lại một báo cáo của Ân xá Quốc tế năm 1981.

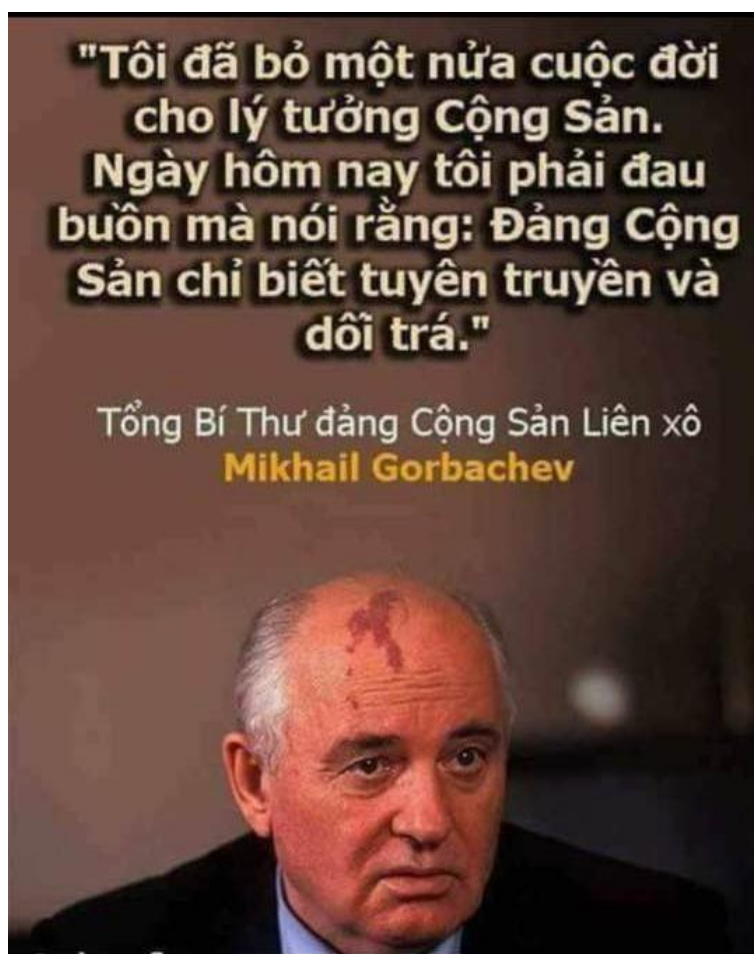
<https://www.luatkhoa.org/2017/06/trai-cai-cao-sau-30-4-1975-luc-lai-mot-bao-cao-cua-xa-quoc-te-nam-1981/>

Đây là bằng chứng Cộng Sản nói một đằng nhưng lại làm một nẻo:

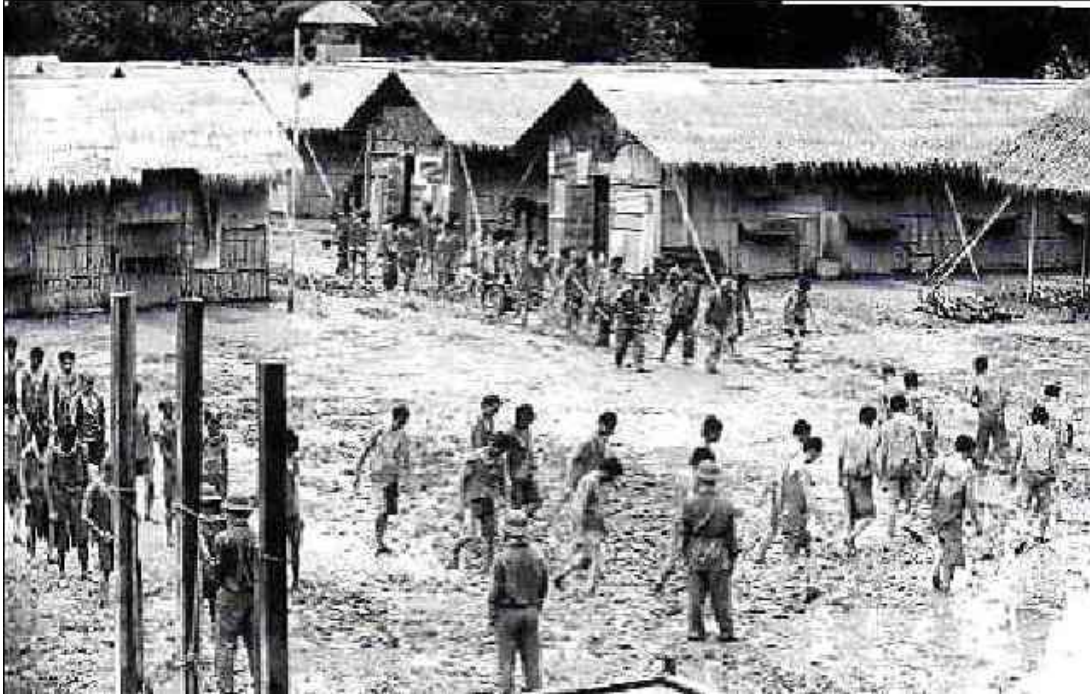
- Thủ Tướng Phạm văn Đồng: “..*Học tập cải tạo..Những người này chúng tôi cho họ một cơ hội để trở lại làm người..*”

- Tổng Bí Thư Đỗ Mười: "Giải phóng miền Nam, chúng ta có quyền tịch thu tài sản, trưng dụng nhà cửa, hầm xưởng, ruộng đất của chúng nó. Xe chúng nó ta đi. Vợ chúng nó ta lấy. Con chúng nó ta bắt làm nô lệ. Còn chúng nó thì ta đẩy đi làm lao động khổ sai tại vùng kinh tế mới hay nơi rừng sâu, nước độc. Chúng nó sẽ chết dần, chết mòn."

- Nhà văn Dương Thu Hương: "..30/4/1975.. Kẻ dã man thắng người văn minh.."



- **Vài hình ảnh học tập cải tạo**



Hình ảnh một trại tù cải tạo từ <https://ongvove.files.wordpress.com/2013/07/caitao1978.jpg>



Tôi cũng đã từng cày thay trâu như hình này trong trại tù cải tạo Trảng Lớn 1976.

- **Kế hoạch đánh tư sản của nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam**

Quyết Định 111/CP ngày tháng 4 năm 1977 do Phạm Hùng ký về việc “Đánh tư sản” ở miền Nam Việt Nam với Điều IV của QĐ 111/CP sau đây:

IV. ĐỐI VỚI NHÀ, ĐẤT CỦA CÁC TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN THUỘC BỘ MÁY CẠI TRỊ CỦA NGUY QUÂN NGUY QUYỀN VÀ ĐẢNG PHÁI PHẢN ĐỘNG

1. Mọi loại nhà cửa, đất đai trước ngày Giải phóng do chính quyền Mỹ ngụy quản lý hoặc dành cho những tổ chức hay cá nhân, thuộc ngụy quân ngụy quyền và các tổ chức đảng phái phản động sử dụng, nay đều là tài sản công cộng, do Nhà nước trực tiếp quản lý.

2. Nhà cửa, đất đai của những người sau đây đều do Nhà nước trực tiếp quản lý:

– Sĩ quan ngụy quân cấp từ thiếu tá trở lên.

– Sĩ quan cảnh sát từ cấp trung úy trở lên.

– Cán bộ thuộc bộ máy cai trị của ngụy quyền đã giữ chức vụ, từ Chủ sự phòng cơ quan Trung ương, Ty phó, Quận phó trở lên.

– Các phần tử ác ôn, mật vụ, tình báo, chiêu hồi cố tình phản cách mạng.

Điều IV của QĐ 111/CP đã cho thấy rõ các thành phần quân cán chính VNCH bị Cộng Sản tịch thu nhà cửa, bao gồm các sỹ quan, cảnh sát, và các viên chức hành chánh mà Cộng Sản gọi họ là ngụy quân và ngụy quyền. Ngoài ra, dòng chữ cuối cùng của khoản 2 điều IV của QĐ 111/CP có ghi rõ là nhà cửa đất đai của các thành phần sau đây cũng bị tịch thu: “Các phần tử ác ôn, mật vụ, tình báo, chiêu hồi cố tình phản cách mạng”. Bởi không có định nghĩa rõ ràng thế nào là thành phần ác ôn nên các viên chức cán bộ Cộng Sản tha hồ kết tội thường dân vô tội là thành phần ác ôn của “Ngụy quyền” để tư lợi cướp bóc nhà cửa cho riêng mình, không cần tòa án nào xét xử cả. Dựa trên điều khoản này của QĐ 111/CP, ai cũng có thể dễ dàng bị ghép tội vào tội làm tình báo cho CIA, hay là có tư tưởng phản động chỉ vì có lý lịch ba đời liên quan đến Ngụy Quân Ngụy Quyền, và hậu quả là bị tịch thu nhà cửa và tài sản.

Hậu quả ĐÁNH TƯ SẢN của Hà Nội: Theo các chuyên gia của Liên Hiệp Quốc về kinh tế, Việt Nam bị tụt hậu hơn 50 năm về kinh tế vì các chính sách đánh tư sản này của Cộng Sản Hà Nội đối với người dân Miền Nam. Vì thế, Việt Nam là quốc gia nghèo đứng hàng thứ ba trên thế giới vào năm 1985.

- **Chương trình đuổi dân Miền Nam đi vùng kinh tế mới**

Theo lệnh ngày 19 tháng Năm 1976 thì chính quyền Cộng Sản đề ra 5 hạng dân thành thị phải chuyển đi vùng kinh tế mới:

- Dân thất nghiệp
- Dân cư ngụ bất hợp pháp
- Dân cư ngụ trong những khu vực dành riêng cho công chức và quân nhân
- Tiểu thương gia, tiểu địa chủ, và đại thương gia
- Người gốc Hoa, dân theo đạo Công Giáo

Nhưng trên thực tế, tất cả những ai sinh sống tại Sài Gòn bị Cộng Sản Hà Nội tịch thu nhà cửa và tài sản điều phải đi về vùng KINH TẾ MỚI. Đó là những nơi khỉ ho cò gáy trong rừng sâu nước độc mà Cộng Sản đẩy dân chúng đến để sinh sống trong môi trường thiếu thốn đủ mọi thứ như điện nước, trường học và bệnh xá. Người ta ước tính có cả triệu người bị cưỡng bức phải rời Sài Gòn để về những vùng KINH TẾ MỚI và bỏ lại hết toàn bộ tài sản của mình từ nhà ở, cửa cải, đồ đạc cho Đảng quản lý. Thế là cả triệu

người dân Sài Gòn đột nhiên lâm vào cảnh đói kém trầm trọng như là đòn trả thù hữu hiệu của chế độ Hà Nội đối với những người bị liệt vào thành phần nguy quân nguy quyền, tư sản và tiểu tư sản.

Ước tính có khoảng 300 ngàn trẻ em bị thất học vì sống ở các vùng Kinh Tế Mới này. Nhân dân Miền Nam – cả triệu người đang sống sung túc - bỗng lâm vào cảnh đói kém khổ sở chưa từng có. Nạn đói kém lan tràn khắp mọi nơi do chính sách độc tài của Cộng Sản. Hàng vạn người dân Sài Gòn đã phải bỏ trốn khỏi các vùng Kinh Tế Mới, đi ăn xin trên đường về Sài Gòn, đói rách khổ sở. Đây là thời kỳ khốn khổ bi đát nhất trong lịch sử của thành phố Sài Gòn.



Người dân bị tịch thu nhà cửa và bị dồn lên vùng Kinh Tế Mới. Nguồn:

<https://nghiencuulichsu.com/2015/07/14/danh-tu-san-o-mien-nam-sau-1975/>



Trẻ em ở vùng kinh tế mới sau năm 1975. Nguồn: <https://www.hinhanhlichsu.org/2020/05/di-vung-kinh-te-moi-o-viet-nam-sau-nam-1975.html>

Vượt biển lần đầu cả gia đình bị bắt – Tôi bị đi học tập cải tạo lần thứ nhì

Nhận thấy không thể sống dưới chế độ Cộng Sản độc tài và hà khắc vô nhân đạo mà 3 đời cha-con-cháu sẽ bị tru diệt, gia đình tôi cùng với gia đình bố mẹ vợ tìm cách đăng ký vượt biên bán chính thức theo diện Hoa Kiều Chợ Lớn và trả 12 lượng vàng cho mỗi đầu người. Nhưng chẳng may, chuyến đi gồm 101 người, đa số là người Hoa Kiều, bị bắt ở Long Hải, Bà Rịa sau một đêm nằm ngoài bãi biển chờ tàu lớn vào đón mà đến sáng vẫn không thấy tàu nào cả. Cả đám bị dân môi giới đánh lừa hoặc do sự chia chác không đều giữa dân môi giới và chủ tàu. Sau vài tuần bị giam giữ tại đồn công an Long Đất, Bà Rịa, tất cả đám Hoa Kiều đều được thả về, kể cả bố mẹ vợ và vợ con tôi vì có đứa con nhỏ mới đầy tháng, trừ mình tôi bị giữ lại vì lý do *“đã học tập tốt và được Nhà Nước khoan hồng cho trở về với gia đình, mà còn âm mưu vượt biên. Như thế là thiếu trách nhiệm với nhân dân”*. Viên công an phỏng vấn tôi đã kết tội tôi như thế và tống tôi đi học tập cải tạo lần thứ nhì tại trại Bầu Lâm, Xuyên Mộc thuộc tỉnh Bà Rịa.

Sau ngót hai năm lao động khổ sai ở đây, tôi lại được thả về. Tôi về tá túc tại nhà bố mẹ ở Ngã Ba Ông Tạ vì nhà tôi ở đường Minh Mạng đã bị tịch thu, còn vợ con tôi đã cùng với ông bà ngoại vượt biên lần thứ nhì thành công sang Hồng Kông. Ở tạm nhà bố mẹ cũng không ổn vì không có hộ khẩu và thỉnh thoảng công an gõ cửa từng nhà tìm bắt thanh niên trốn nghĩa vụ quân sự. Mỗi lần công an gõ cửa nhà bố mẹ tôi, tôi chạy lên lầu trốn sang nhà hàng xóm rồi lẩn vào trong hẻm sau nhà. Vì ở lâu sẽ bị lộ và gây lo lắng cho bố mẹ, tôi tìm đường vượt biên. Nhưng lúc đó vào tháng 12 năm 1979, các tàu bè đều không được ra biển theo một thỏa thuận giữa nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam và Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc nên tôi đành tìm đường vượt biên bằng đường bộ. Tôi nhờ một bà cô buôn bán ở bến xe Đà Lạt giới thiệu với một người môi giới đưa người vượt biên bằng đường bộ sang Thái Lan qua ngã Campuchia.

Vượt biên sang Thái Lan bằng đường bộ

Người môi giới này này gửi tôi và 5 người khác đi theo một xe quân đội chở đồ quân nhu sang tiếp tế cho cán binh Cộng Sản đang chiến đấu tại chiến trường Campuchia. Sau 3 ngày đường gian khổ, họ đổ bộ chúng tôi xuống một cánh đồng không mông quanh ở Battambang giáp với biên giới Thái Lan và giới thiệu chúng tôi với 2 kẻ dẫn đường người Campuchia đưa sang Thái Lan. Chúng tôi trả mỗi người 4 cây vàng cho tài xế và theo 2 kẻ dẫn đường xuyên rừng sang biên giới Thái Lan. Trên đường tới gần biên giới, 2 kẻ dẫn đường trốn mất, để nhóm 6 người chúng tôi bơ vơ giữa chợ trời biên giới. Trong nhóm 6 người có 2 người sợ quá bỏ về lại Việt Nam, còn 4 người còn lại trong đó có tôi tiếp tục ở lại. Sợ bị lính Cộng Sản Việt Nam đang canh phòng biên giới phát giác, 4 người chúng tôi trốn vào rừng và đợi sáng hôm bắt liên lạc với đám dân buôn lậu ở biên giới Campuchia, trả tiền cho họ mỗi người 4 chỉ vàng để họ đưa chúng tôi sang một trại tị nạn ở Thanat Nikhon bên đất Thái Lan. Ở trại tị nạn này, bọn chúng tôi được Hồng Thập Tự quốc tế đến phỏng vấn. Hai người kia là anh em được họ đưa lên thẳng lên Bangkok, còn một em trai 16 tuổi và tôi không có liên hệ bà con bị họ trao cho trại lính biên phòng Thái Lan điều tra vì lúc đó đang có chiến tranh giữa bộ đội Cộng Sản Việt Nam và lính Thái Lan ở biên giới. Sau một đêm phỏng vấn và điều tra, không thấy có điều gì tình nghi chúng tôi là gián điệp Cộng Sản Việt Nam gài vào đám vượt biên, họ chở chúng tôi vào trại tị nạn ở

Thanat Nikhon gần biên giới ở vài ngày làm thụ tục giấy tờ rồi chở chúng tôi về trại tỵ nạn chính ở Sikew. Tôi ở đây một năm chờ vợ tôi lúc đó đang định cư ở California làm giấy tờ bảo lãnh sang Mỹ đoàn tụ. Tôi sang Mỹ đoàn tụ với vợ và 3 con nhỏ mới 7, 6 và 2 tuổi vào đúng đêm Lễ Vọng Giáng Sinh năm 1980.



ÔB. ngoại Vinh Quang đưa vợ con tôi vượt biển sang Hồng Kông 1979.





Bác Loan từ Pháp sang thăm các cháu: Mỹ Linh – Tí Nhung - Toàn ở Villa Park, Westminster, CA năm 1980



Tôi vượt biên sang Thái Lan ở trại tị nạn Sikew, năm 1980 trước khi sang Mỹ định cư.



Gia đình đón tôi ở phi trường John Wayne – Santa Ana ngày 24-12-1980



Tôi mừng Xmas với vợ và 3 con: Mỹ Linh-Hồng Nhung-Toàn

Làm lại cuộc đời với hai bàn tay trắng

Sang Mỹ với hai bàn tay trắng, vợ chồng chúng tôi nỗ lực làm lại cuộc đời bằng cách đi học một nghề mới để nuôi 3 đứa con còn nhỏ dại. Tôi học về thảo chương viên điện toán (computer programming), còn vợ tôi học về ngành thẩm mỹ. Trong lúc cả hai vợ chồng cùng đi học, con cái gửi cả vào nhà giữ trẻ Lào Family Center tại thành phố Westminster do chính phủ tài trợ.

Học ngành computer ở Orange Coast College (OCC) và Đại Học Long Beach (CSULB)

Tôi vui mừng được đoàn tụ với gia đình sau bao thử thách gian nan, nhưng vẫn canh cánh trong lòng làm sao nuôi vợ con trong lúc chân ướt chân ráo mới tới Mỹ, tiếng Mỹ thì chưa thông, dù có đọc và viết được nhưng nói thì Mỹ không hiểu, nghề ngỗng thì chưa có. Vốn liếng hành chánh và kinh tế từ quê nhà mang sang đây không giúp cho tôi tìm được việc làm đúng khả năng, nên chỉ còn cách là học một ngành nghề mới. Lúc đó, các bạn bè qua trước khuyên tôi học ngành computer vì lúc đó ngành này đang “hot” và dễ kiếm việc làm. Thế là tôi ghi danh học ở trường đại học cộng đồng Orange Coast College. Sáng đi xe bus tới trường mang theo theo một cặp sandwich ăn trưa, học cả ngày nào là lớp ESL, lớp computer, vào Lab luyện giọng và Lab computer làm bài. Quần quật như vậy suốt 2 năm mới xong bằng AA degree nhưng vẫn cảm thấy chưa vững lắm nên lại transfer lên đại học Long Beach học tiếp lấy bằng BS degree với major là Business Computer Method. Lấy bằng xong hy vọng kiếm được việc làm nuôi vợ con, nhưng chẳng ai thêm mướn vì lúc vào học thì ngành computer đang “hot” nhưng lúc ra trường năm 1985 thì ngành computer lại “down”, nhiều người có kinh nghiệm còn thất nghiệp huống chi tôi chưa có mấy may kinh nghiệm về computer.



Tốt nghiệp Cal Sate University Long Beach tháng 5/1986.



Bố bố Kim Ngân, mẹ bố Mỹ Hà ở nhà ông bà ngoại Vinh Quang.

Làm việc cho Sở Di Trú Mỹ (INS)

Đang loay hoay chưa biết làm sao thì may quá có một người bạn học đồng lớp ở đại học Long Beach giới thiệu vào làm việc cho Sở Di Trú (INS) lúc đó đang cần tuyển người cho chương trình hợp thức hóa di dân lậu ở Mỹ. Tôi nộp đơn xin việc và được nhận làm việc tại một chi nhánh INS ở Santa Ana cho đến khi hết chương trình hợp thức hóa, rồi tôi được chuyển về làm việc tại văn phòng INS cấp vùng tây nam tại Laguna Nigel chờ theo học khóa huấn luyện ở Georgia rồi mới được chính thức nhập ngạch INS. Tôi quyết định thôi việc ở Sở Di Trú và ra ngoài tìm việc computer vì sợ để lâu bằng mất giá và lụi nghề computer.

Làm thảo chương viên điện toán (Computer Programmer)

Sau vài tháng thất nghiệp, đến đầu năm 1990, tôi tìm được việc làm thảo chương viên điện toán (Computer Programmer) cho hãng marketing GGC ở Costa Mesa và làm được 7 năm cho đến khi hãng sập tiệm vào năm 1997. Tôi xin vào làm việc cho nhiều hãng khác nhau và hãng cuối cùng là công ty The Plummers Warehouse ở thành phố Carson vùng Los Angeles, nơi tôi làm được 10 năm cho đến khi về hưu năm 2012.

Tham gia sinh hoạt xã hội và tôn giáo

Trong thời gian định cư ở Mỹ, tôi tham gia sinh hoạt với các đoàn thể cả đạo lẫn đời sau đây.

Hội Cựu Sinh Viên Quốc Gia Hành Chánh

Thực ra không phải đợi đến lúc về hưu tôi mới tham gia các sinh hoạt xã hội và tôn giáo mà ngay từ hồi mới sang Mỹ tôi đã tham gia vào Ban Chấp Hành của Tổng Hội Cựu Sinh Viên QGHC lúc đó mới thành lập ở Nam Cali, tiền thân của Hội CSV/QGHC Nam Cali hiện nay. Hồi còn Tổng Hội, tôi là thành viên của Ban Xã hội, đặc trách thành lập các hồ sơ bảo lãnh cho các đồng môn từ Việt Nam sang Mỹ định cư, giúp đưa đón và tìm nhà cho các đồng môn mới sang Mỹ. Hiện nay, tôi thường xuyên tham dự các sinh hoạt của Hội QGHC Nam Cali và đóng góp bài vở cho Bản Tin định kỳ của Hội.



Vũ hoạt cảnh “I Will Follow You” do 20 cô con gái và con dâu QGHC mặc trang phục áo dòng đen của các sơ Công Giáo trình diễn trong buổi Hội Ngộ Liên Khóa 2017 (HNLK 2017) do Hội QGHC Nam Cali tổ chức ngày 21-10-2017 tại Rose Center, Westminster, CA. Khóa ĐS16 có 4 chị đóng vai sơ trong màn trình diễn này. Nguồn ảnh: Cao Thị Liên.



Tham dự buổi tưởng niệm ngày Quốc Hận 30-4 do Hội QGHC Nam Cali tổ chức tại Little Saigon.

Nhóm Cựu Sinh Viên Đốc Sự 16

Riêng đối với khóa Đốc Sự 16, tôi lập Quỹ Đốc Sự 16 do sự khuyến khích của bạn Thân Trọng Mẫn và một số đồng môn khác để trợ giúp cho các đồng môn ở quê nhà đang gặp khó khăn về kinh tế. Sau đó, cố đồng môn Vũ Ngọc Thúy ở Louisiana có sáng kiến thành lập Diễn Đàn Cựu Sinh Viên Đốc Sự 16 (ĐS16) trên Yahoo Group để có phương tiện liên lạc và trao đổi tin tức với các đồng môn trong và ngoài nước. Sau khi bạn Thúy qua đời, diễn đàn do bạn Vũ Minh Ngọc ở Canada tiếp tục điều hành. Khi bạn Ngọc qua đời, diễn đàn do bạn Nguyễn Ngọc Bích ở New York điều hành cho đến nay. Sau khi số đồng môn ĐS16 qua Mỹ khá đông theo diện HO hoặc diện đoàn tụ gia đình, tôi nhường lại chức đại diện ĐS16 cho bạn Đèo Văn Trấn. Khi bạn Trấn dọn sang tiểu bang khác, bạn Nguyễn Công Lượng lên thế. Rồi luân phiên các đồng môn khác lần lượt được cử vào chức vụ này là anh Nguyễn Ngọc Huân, chị Bạch Lan, anh Lê Phước Ninh và hiện nay đại diện cho ĐS16 là anh Phan Thành Hùng ở San Jose, Bắc Cali và tôi là phụ tá cho anh Hùng để đặc trách Miền Nam Cali.

Nhóm ĐS16 ngoài các việc quan hôn tang tế, còn tổ chức các buổi trà đàm hàng tháng và các buổi họp mặt đồng đạo các đồng môn gọi là các buổi Hội Ngộ ở Nam Cali hoặc Bắc Cali mà nổi đình đám nhất là 3 ngày Hội Ngộ ĐS 16 kỷ niệm 40 năm ra trường được tổ chức vào dịp Lễ Độc Lập Hoa Kỳ năm 2010 tại tư thất của anh chị Ninh Bé ở Los Angeles với sự tham dự của các đồng môn từ các tiểu bang về, kể cả các anh chị từ Úc Châu và Việt Nam qua. Buổi Hội Ngộ này còn ra mắt Đặc San 40 Năm Đốc Sự 16 mà tôi cũng đóng góp bài "40 Năm Nhìn Lại". Anh Phan Thành Hùng và tôi đã dự định tổ chức buổi Hội Ngộ 50 Năm ĐS16 vào dịp Lễ Độc Lập Hoa Kỳ ngày 4 tháng 7 năm 2020 tại Nam Cali nhưng phải hoãn lại vì đại dịch Covid-19. Hy vọng buổi Hội Ngộ 50 Năm này sẽ được tái tổ chức sau khi cơn đại dịch được ngăn chặn hiệu quả với các loại thuốc chích ngừa như Pfizer, Moderna và Johnson & Johnson.



Hội Ngộ 40 Năm ĐS16 – 4/7/2010 tại tư thất của anh chị Ninh-Bé ở Temple City – Los Angeles



Hội Ngộ ĐS16 – 20/10/2017 tại nhà anh chị Ninh-Bé ở Temple City, Los Angeles



Anh chị Sáng – Thu Kỳ ghé thăm gia đình Lộc-Hưng và gặp Bửu, Huân, Mẫn



Trà đàm tại nhà Lộc-Hưng, có chị Thư từ Úc Châu qua dự 28-4-2018.



Vũ Minh Ngọc sang Mỹ thăm các đồng môn ĐS16 tại nhà anh chị Ninh-Bé ở Temple City – CA



ĐS16 khoản đãi a/c Thành-Thái và a/c Đỗ Thái Hùng tại Phở Quang Trung, Nam Cali. 21-10-2017



Chú rể - Cô dâu Tạo – Thư và 2 người chứng là Lộc Vũ và cô con gái của chị Thư 1-12-2018



ĐS16 chụp chung với cha chủ tế và cô dâu – chú rể trên cung thánh St. Barbara Church.



ĐS16 hợp ca “Chúc Mừng Tạo Thu” do đồng môn Đỗ Thái Hùng sáng tác.



Buổi Họp Mặt ĐS16 Hậu-Covid-19 tại Phở Lovers 3 - Nam Cali ngày 14-7-2021. Từ trái sang phải: Anh Tạo, anh chị Ninh-Bé, chị Hưng, chị Lan Phương (bạn thân của BS Khiêm), anh chị Lượng-Dung, Lộc, Khiêm, Mẫn, Bửu và Hạnh (anh Thành không có mặt lúc chụp hình).



ĐS16 Họp Mặt Bánh Xèo ngày 11-8-2021 tại biệt thự mới của anh chị Ninh-Bé ở HTB – Nam Cali



Chụp chung ngoài vườn sau nhà Ninh-Bé ở HTB. Từ trái sang phải: các chị Lan Phương, Hoa, Dung, Thu Vàng, anh chị Ninh-Bé, anh chị Lộc-Hưng, BS Khiêm, Mẫn, Hạnh, Viễn, anh chị Bửu-Liên và anh Lượng. Hàng ngòì: anh chị Bạch Lan – Trân và anh Thành. (hình do anh Tạo chụp).

Sinh hoạt với Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia ở Little Saigon, Nam Cali

Ngoài Hội CSV/QGHC Nam Cali và Nhóm Cựu Sinh Viên ĐS16, tôi cũng thường tham dự các sinh hoạt cộng đồng do Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia ở đây tổ chức Hội Chợ dịp Tết Nguyên Đán, diễu hành Tết (Tết Parade), lễ kỷ niệm Quốc Hận 30-4, và các cuộc gây quỹ cũng như biểu tình yểm trợ các tù nhân lương tâm đấu tranh cho tự do dân chủ trong nước v.v.



Vợ con mặc quốc phục tham dự Hội Chợ Tết Việt Nam 1988 ở Little Saigon – Nam Cali



Lộc-Hưng tham dự cuộc biểu tình tuần hành trên phố Bolsa.



Đêm thấp nển cầu nguyện cho TT Trump tái đắc cử tại Little Saigon 8-11-2020.



Lộc-Hưng đeo khẩu trang tham dự Đêm Thấp Nển Cầu Nguyện tại Little Saigon 8-11-2020.

Sinh hoạt tôn giáo

Ngoài các sinh hoạt xã hội, tôi cũng hăng hái tham gia sinh hoạt trong một số đoàn thể Công Giáo tại Giáo Phận Orange như Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể của Cộng Đoàn Westminster, Ban Trợ Tá Thiếu Nhi Thánh Thể, Nhóm Nhỏ Cursillo Thánh Gia, Liên Nhóm Cursillo Thánh Tâm, Phong Trào Cursillo, Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại, Hội Cao Niên Công Giáo, Hội Ái Hữu Giáo Phận Hà Nội, Hội Truyền Thống Phát Diệm, Hội Đồng Hương Nam Thái – Ngã Ba Ông Tạ và Nhóm Nhỏ Kitô-hữu Inê-Thành. Sau đây, tôi chỉ đề cập đến các đoàn thể Công Giáo mà vợ chồng chúng tôi sinh hoạt thường xuyên là Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể của Cộng Đoàn Westminster, Ban Trợ Tá Thiếu Nhi Thánh Thể, Nhóm Nhỏ Cursillo Thánh Gia, Liên Nhóm Cursillo Thánh Tâm, Phong Trào Cursillo, và Hội Cao Niên Công Giáo – Giáo Phận Orange.

Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể của Cộng Đoàn Westminster

Từ năm 1991, vì có 6 con đều sinh hoạt trong Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể Thăng Thiên của Cộng Đoàn Westminster (TNTTW) nên vợ chồng chúng tôi cũng tham gia vào Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể của Cộng Đoàn Westminster (HBT/TNTTW) để cùng với các phụ huynh khác hỗ trợ đoàn về cả vật chất và tinh thần cho Đoàn TNTT. Tôi được bầu làm hội trưởng tiên khởi của HBT/TNTTW và hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục sinh hoạt với Hội trong 15 năm. Vợ chồng tôi có nhiều kỷ niệm đẹp với các em TNTT và các phụ huynh trong Hội Bảo Trợ qua các lần đi cắm trại của Đoàn TNTT và qua các khóa huấn luyện Tông Đồ Đội Trưởng Đội Phó cho Đoàn. Các hình ảnh này được ghi lại trong Tập Kỷ Yếu 15 Năm Thành Lập Hội Bảo Trợ Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster được ấn hành năm 2006, trong đó tôi có đóng góp một số bài.



Đi cắm trại với Đoàn TNTT Thăng Thiên Westminster.



Làm bích báo cho Hội Bảo Trợ TNTT Westminster trên đất trại.



Hội Bảo Trợ TNTT Westminster hợp ca mừng Xuân mới.



Lộc-Hưng trong màn văn nghệ mừng Xuân Đinh Sửu 1997



Lộc-Hưng với bác Đình Văn Tiên trong nhạc cảnh “Ly Rượu Mừng”



Họp mặt Nhóm Thân Hữu HBT mừng Lễ Thánh Gia 2018 tại nhà anh chị Bình Thủy (5-1-2019)

Ban Trợ Tá Thiếu Nhi Thánh Thể (TT/TNTT)

Để đáp ứng nhu cầu trợ giúp các huynh trưởng TNTT trong việc huấn luyện các em Thiếu Nhi về đạo đức, lịch sử và truyền thống văn hóa Việt Nam, tôi và một số phụ huynh trong HBT/TNTTW đã tham dự khóa huấn luyện Trợ Tá đầu tiên do Liên Đoàn Nguồn Sống tổ chức vào năm 1992 để học hỏi về Phong Trào TNTT hầu có thể hướng dẫn các em Thiếu Nhi theo đúng đường lối của Phong Trào. Từ đó, hàng năm Ban Trợ Tá Miền Tây Nam đều tổ chức một khóa đào tạo trợ tá để đáp ứng nhu cầu trợ tá của các đoàn TNTT trong Miền Tây Nam. Trong các khóa huấn luyện trợ tá này, tôi được mời chia sẻ về vai trò trợ tá và những kinh nghiệm sinh hoạt với các em TNTT. Nhờ các khóa huấn luyện này, vợ chồng tôi lại có thêm nhiều người bạn đồng chí hướng trong việc dạy dỗ các em TNTT thành những người công dân tốt lành cho xã hội và thành những người giáo dân hoàn hảo cho Giáo Hội.



Tôi dự khóa huấn luyện Trợ Tá đầu tiên của Miền Tây Nam năm 1992 do cha Mai Khải Hoàn làm tuyên úy và cha Nguyễn Văn Thành làm huấn luyện viên.



Trợ Tá Tuyệt Hưng và bác Nguyễn Thanh Hường giảng cho ngành Nghĩa ở sa mạc.



Tr. Nguyễn Đức Mậu (trên) và Trợ tá Lộc (dưới) đang giảng khóa luận luyện Trợ Tá.

Đối với vợ chồng tôi, các việc sinh hoạt với Đoàn TN TT, với HBT/TN TT và với Ban Trợ Tá đều là những việc làm tông đồ cho Chúa và Giáo Hội. Nên vợ chồng tôi không nề hà sự khó khăn, không quản ngại sự vất vả cũng như vui vẻ chấp nhận hy sinh thời gian và tiền bạc để hỗ trợ cho

Phong Trào TNTT Việt Nam tại Hoa Kỳ trong sứ mệnh đào luyện thanh thiếu niên thành những người công dân hữu ích cho xã hội và những giáo dân kiện toàn cho Giáo Hội.

Phong Trào Cursillo

Trong thời gian tôi đang sinh hoạt với HBT/TNTTW và Ban Trợ Tá Miền Tây Nam thì tôi được giới thiệu đi dự khóa tĩnh huấn 3 ngày cuối tuần của Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam tại Giáo Phận Orange. Khóa học mang số 237 được tổ chức trên đồi Marywood, một trung tâm tĩnh tâm của Giáo Phận Orange vào trung tuần tháng 5 năm 1972. Mục đích của khóa Cursillo nhằm đào tạo những tín hữu Công Giáo thành những người Kitô-hữu đích thực, sống làm chứng cho Chúa Kitô, Thầy Chí Thánh bằng chính đời sống học đạo, sùng đạo và hành đạo của mình trong Ngày Thứ Tư, tức suốt cuộc đời còn lại của mình sau khóa học 3 ngày. Các Cursillista cũng có sứ mệnh giới thiệu Chúa Giêsu cho người khác nhưng không chỉ bằng lời nói mà bằng hành động bác ái và phục vụ trong đời sống thường nhật của mình. Sau khóa học, tôi xuống đồi, sống ngày thứ tư trong Nhóm Thánh Gia thuộc Liên Nhóm Thánh Tâm của cộng đoàn Westminster. Nhóm Thánh Gia hội nhóm hàng tháng để chia sẻ với nhau về đời sống ngày thứ tư dựa trên kiềng 3 chân là học đạo – sùng đạo – hành đạo. Liên Nhóm họp Ultreya liên nhóm và Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam họp đại Ultreya một tháng một lần dựa theo một chủ đề riêng cho mỗi tháng. Liên Nhóm có Bản Tin Liên Kết xuất bản 3 tháng một lần, đăng các bài suy niệm của các Cursillista trong liên nhóm. Phong Trào cũng có một bản tin hàng tháng gọi là Bản Tin Ultreya đăng các bài suy niệm về chủ đề trong tháng cùng các tin tức liên quan đến Phong Trào. Từ ngày sinh hoạt trong Phong Trào Cursillo đến nay, tôi thường viết bài suy niệm cho Bản Tin Liên Kết của Liên Nhóm Thánh Tâm và Bản Tin Ultreya của Phong Trào Cursillo.



Lộc chia sẻ trong buổi họp LN Thánh Tâm – tháng 2/2020



Tuyết Hưng chia sẻ trong buổi hội LN Westminster mừng kính Thánh Tâm Chúa Giêsu



Nhóm Nhỏ Cursillo Thánh Gia: từ trái qua phải: chị Mơ, anh Hương, Đường, Tiên, Lộc-Hưng, Tú-Mùi, anh Sơn, Thạch, và anh Chính (thiếu bác Thượng).



Nhóm Cursillo Thánh Gia chụp chung với Liên Nhóm Thánh Tâm mừng Chúa Giáng Trần.



Đại Ultreya 20-6-2021 tại TTCG: chị Tuyết Hưng chia sẻ nhóm nhỏ với 3 chị khác.



Đại Ultreya 20-6-2021 tại TTCCG với 3 cha: Nguyễn Thái (cựu linh hướng), Nguyễn Thành Tài (tân linh hướng) và cha Vincent Hùng Phạm, Giám Đốc TTCCG.



Lộc-Hưng dự Khóa Thăng Tiến Lãnh Đạo Cursillo 28-29/8/2021 tại Dòng Mến Thánh Giá, Garden Grove, Nam Cali



Liên Nhóm Thánh Tâm dự Khóa Thăng Tiến Lãnh Đạo Cursillo 28-29/8/2021



Nhóm Thánh Gia dự Khóa Thăng Tiến Lãnh Đạo Cursillo 28-29/8/2021.

Hội Cao Niên Công Giáo – Giáo Phận Orange

Khi bước vào tuổi lục thập tri thiên mệnh, tôi được mời tham gia vào Hội Cao Niên Công Giáo – Giáo Phận Orange dưới thời ông Lương Văn Thanh làm hội trưởng và ông Đinh Văn Tiên làm hội phó. Trong thời gian sinh hoạt với hội này, tôi thường được giao công tác viết bài cho buổi lễ dâng hương trong thánh lễ tưởng niệm ngày Quốc Hận 30-4 tại TTCG, soạn bài văn tế hay còn được gọi là văn chúc đọc trong nghi thức tế lễ cổ truyền trong thánh lễ mừng kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam vào tháng 11 hàng năm, và trong thánh lễ Minh Niên mừng Tết Nguyên Đán hàng năm tại Trung Tâm Công Giáo.

Sau đây là một số bài tôi viết cho Hội Cao Niên Công Giáo – Giáo Phận Orange:

- Ý Nghĩa Lễ Dâng Hương Ngày 30-4 (27-4-2012)
- Thánh Giuse quan thầy (5-5-2012)
- Văn Chúc Quý Tị (10-2-2013)
- Văn Chúc Giáp Ngọ (31-01-2014)
- Văn Chúc Ất Mùi (19-02-2015)



Hội Cao Niên niệm hương tưởng niệm 30-4 tại TTCG ngày 27-4-2019



Hội Cao Niên tế lễ trong Thánh Lễ Minh Niên tại Trung Tâm Công Giáo 6-2-2019



Hội Cao Niên tế lễ trong thánh lễ Minh Niên tại Trung Tâm Công Giáo.



Ban Tế Lễ của Hội Cao Niên Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam – Giáo Phận Orange.

Các bài viết và hình ảnh trong thời gian sinh hoạt với các đoàn thể đạo và đời trên đây được thu thập lại và đăng trong Tuyển Tập Thơ Văn 50 Năm Nhìn Lại này.

50 Năm Nhìn Lại: Thành quả hôn nhân

- Mái ấm gia đình

Ở lứa tuổi thất thập cổ lai hy này, bây giờ có dịp nhìn lại hành trình hôn nhân trải dài nửa thế kỷ, tôi cảm thấy hài lòng có được một mái ấm gia đình như hiện nay. Vợ chồng chúng tôi tựu được một ngôi nhà nho nhỏ 3 phòng ngủ ở vùng Little Saigon do sức làm việc cần cù và tính cần kiệm trong nhiều năm qua để có chỗ che nắng trú mưa cho đàn con 6 đứa khi chúng còn nhỏ dại. Nay ngôi nhà trở nên rộng thênh thang và dư 2 phòng vì con cái đã khôn lớn, học xong đại học, có công ăn việc làm chuyên môn, lập gia đình và ra ở riêng; chỉ còn hai vợ chồng già về hưu, hưởng nhàn, vui thú điền viên và trông coi các cháu cho cha mẹ chúng đi làm. Vợ chồng tôi sống ở Mỹ nên cũng nhập gia tùy tục, bắt chước các gia đình Công Giáo Mỹ là “live together, eat together, and pray together” nên lúc con cái còn thơ dại, các cháu sống chung dưới một mái nhà, ăn chung một bàn và cầu nguyện chung mỗi tối. Thứ Bảy vợ chồng chúng tôi chở các con đi học tiếng Việt tại trường Việt Ngữ Hồng Bàng của cộng đoàn Westminster; còn Chúa Nhật các con được đi học giáo lý rồi sinh hoạt trong đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể tại cộng đoàn Westminster. Nay, các con đã ra riêng, không còn sống chung và ăn chung với bố mẹ, nhưng vào ngày Chúa Nhật mỗi tuần, tất cả các con cháu ở gần vẫn tụ họp về nhà bố mẹ để gặp gỡ nhau, ăn chung với nhau một bữa và cầu nguyện chung với nhau. Còn hai cháu ở xa, Mỹ Linh

dậy học bên Thái Lan và Anny đang làm cho Bộ Ngoại Giao ở New York, đều về thăm bố mẹ vào dịp Tết Nguyên Đán và Mùa Hè. Nhìn chung, gia đình chúng tôi tuy nghèo về tiền bạc, cuộc sống thanh bạch nhưng con cái thảo hiếu, vâng lời bố mẹ, anh chị em hòa thuận và nâng đỡ nhau. Về mặt xã hội, vợ chồng chúng tôi đã đạt được “Giấc Mơ Hoa Kỳ” (American Dream) mà nhiều người di cư sang Mỹ mong ước. Đó là cha mẹ có công ăn việc làm để mua được một căn nhà cho con cái ở và cho con học đại học. Ngoài ra, gia đình chúng tôi có quyền sinh sống, quyền hưởng tự do và mưu cầu hạnh phúc của riêng mình như đã được ghi trong Bản Tuyên Ngôn Độc Lập Hoa Kỳ (The Declaration of Independence).

- Gia đình là Giáo Hội tại gia

Về mặt tôn giáo, gia đình tôi còn là một Giáo Hội tại gia: vợ chồng chúng tôi dậy đức tin cho con cái ngay từ lúc chúng còn nhỏ như việc chia sẻ Lời Chúa trong buổi đọc kinh tối trong gia đình, đưa chúng đi lễ ngày Chúa Nhật, cho chúng vào sinh hoạt trong đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể để biết cầu nguyện, năng rước lễ, biết hy sinh và làm việc tông đồ; nhất là bố mẹ sống làm gương cho các con về các đức tính thành thật, công bằng và bác ái đối với tha nhân. Ngay bây giờ, mặc dù các con đã có gia đình riêng, không còn ở chung với bố mẹ, vợ chồng chúng tôi vẫn tiếp tục giáo dục đức tin cho các con một cách khác. Chẳng hạn, lợi dụng dịp cả gia đình họp mặt ngày Chúa Nhật mỗi tuần để nhắc nhở con cháu đi lễ ngày Chúa Nhật và những ngày lễ trọng, khuyến khích chúng tham dự các buổi tĩnh tâm Mùa Chay và Mùa Vọng Giáng Sinh, trao đổi với chúng về kinh nghiệm giáo dục con cái, dậy các cháu cách cầu nguyện ban sáng lúc thức dậy và ban tối trước khi đi ngủ. Trong các dịp gia đình họp mặt mừng sinh nhật của con cháu hoặc các dịp lễ lớn như Tết Nguyên Đán, lễ Giáng Sinh, lễ Phục Sinh, lễ Tạ Ơn (Thanksgiving), vợ chồng chúng tôi khuyến khích một trong các cháu tuổi vị thành niên (teenager) dâng lời nguyện trước khi ăn tiệc thay cho việc đọc kinh Lạy Cha. Trong các dịp các cháu chịu các bí tích như rước lễ lần đầu hoặc phép thêm sức, vợ chồng chúng tôi thay vì tặng quà, chúng tôi tặng sách đạo như sách dậy cách cầu nguyện, sách Thánh Kinh hoặc sách hạnh các thánh. Vợ chồng chúng tôi nỗ lực dậy dỗ đức tin cho con cháu với ước mong rằng các con các cháu vẫn còn giữ đạo được trong xã hội Hoa Kỳ ưa chuộng vật chất hơn đạo nghĩa này.



- Hình ảnh các con cháu rửa tội, rước lễ lần đầu và chịu phép thêm sức



Mỹ Linh rửa tội tại nhà thờ Bắc Hà – Saigon tháng 10/1973. Bà Tứ đỡ đầu.



Toàn rửa tội tại nhà thờ Bắc Hà – Saigon tháng 8/1978. Chú Hoàng đỡ đầu.



Tí Nhung (Rose) rước lễ lần đầu tại Westminster – CA với Toàn, Anny, Trinh, Tina



Mỹ Linh chịu Phép Thêm Sức tại nhà thờ Westminster - CA.



Granddaughter Kim An's Baptism at Holy Spirit Church – Fountain Valley – CA in 2004



Cháu Levi do cha Vincent Hùng Phạm rửa tội tại St. Anthony of Padua – Orange tháng 6/2018.



Cháu nội đích tôn Ivan Vũ do Đ.Ô. Tuấn rửa tội tại nhà thờ St. Columban 20/8/2020



Tiệc mừng cháu nội đích tôn Ivan Vũ rửa tội tại nhà thờ St. Columban 20/8/2020



Cháu Maddie rửa tội tại St. Patrick Cathedral – New York ngày 10 April 2021.



Kim An's Confirmation at Saints Simon & Jude Church with the pastor in May 2020



Ethan's Confirmation at SSJ Church, Huntington Beach (Cậu Toàn is his GodFather) May 22, 2021



Cháu Ava rửa tội tại Holy Spirit Church 21-8-2021



Cháu Ava's 1st Birthday Celebration at home 21-8-2021



Cháu Ava's 1st Birthday Party 21-8-2021

- Vợ chồng cùng nhìn về một hướng

Vợ chồng chúng tôi đã tạo được một mái ấm gia đình và một Giáo Hội tại gia như hiện nay là do việc vợ chồng cùng nhìn về một hướng đi trên đường đời trong việc giáo dục nhân bản và đức tin cho con cái để chúng vừa thành công trong xã hội, vừa thành nhân trong gia đình theo quan niệm truyền thống hiếu đễ của Việt Nam xưa, đồng thời cũng vừa là các Kitô-hữu ngoan đạo.

Khi còn đi học, tôi rất thích đọc sách của các danh nhân thế giới và một trong những tác giả mà tôi thích nhất là văn hào người Pháp tên là Antoine de Saint-Exupéry. Trong tác phẩm nổi tiếng “Gió, Cát và Những Vì Sao” (“Wind, Sand and Stars”) của ông, ông quan niệm về tình yêu như sau: *“Cuộc sống đã dạy chúng ta rằng yêu nhau không phải là nhìn nhau mà nhìn chung một hướng”* (“Life has taught us that love does not consist in gazing at each other but in looking outward together in the same direction”). Còn bên Đông Phương, ông bà và cha mẹ tôi thường nhắc nhở tôi rằng: *“Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn”* (“Those couples - husband and wife - who are in harmony, can completely drain the whole Pacific Ocean”). Như vậy, Đông và Tây đều nhất trí về vấn đề đồng thuận của cả hai vợ chồng trong cuộc sống hôn nhân hòa hợp và hạnh phúc tuy cách diễn tả khác nhau. Rút tĩa kinh nghiệm của cả hai phía Đông và Tây, ngay từ khi mới lập gia đình, vợ chồng chúng tôi đã đồng ý một “khế ước” bất thành văn là ưu tiên cho việc giáo dục con cái nên người hơn là việc mưu cầu giàu sang hay danh vọng cho bản thân mình. Chính vì vậy mà con cái chúng tôi vừa thành công và thành nhân.

- Con cái thành công và thành nhân

Vợ chồng chúng tôi nỗ lực giáo dục con cái vừa thành công trong xã hội, vừa thành nhân trong gia đình theo truyền thống hiếu đễ của Việt Nam xưa, và trở thành các Kitô-hữu nhiệt thành.

Để cho con cái thành công trong xã hội, vợ chồng chúng tôi hiệp lực lo cho con cái ăn học đến nơi đến chốn theo sở thích và khả năng của chúng mà không áp đặt chúng phải học ngành nghề theo ý của bố mẹ. Theo quan niệm của vợ chồng chúng tôi, thành công trong xã hội không nhất thiết là con cái phải trở thành người có quyền cao chức trọng hoặc có bằng cấp cao, kiếm được nhiều tiền. Thành công ở đây hiểu theo nghĩa là con cái được học hành để ý thức được quyền lợi và nghĩa vụ của một công dân, có kỹ năng chuyên môn để kiếm được việc làm vững chắc để đủ sức nuôi sống chính mình và gia đình mình, sống tự lập, không phải nhờ vào sự trợ giúp của chính phủ, biết tự trọng và giúp đỡ những người yếu kém hơn mình, làm việc với lương tâm ngay thẳng và tinh thần trách nhiệm để được chủ thương và đồng nghiệp mến phục. Vợ chồng chúng tôi còn nhắc nhở các con cháu về thân phận tỵ nạn của gia đình: cha mẹ phải bỏ nước ra đi để mưu tìm tự do và hạnh phúc cho con cháu, nên các con cháu phải cố gắng học để vươn lên, nỗ lực làm việc để đóng góp vào sự phồn vinh của quốc gia đã cứu mang mình, và để có thể ngẩng cao đầu trước mọi người. Đó chính là sự thành công trong xã hội.

Về bằng cấp và nghề nghiệp, 6 người con của chúng tôi (5 gái và 1 trai) đều học xong đại học, đều có công ăn việc làm hợp với khả năng chuyên môn, đều có gia đình riêng và có nhà riêng. Cô con gái lớn nhất, Mỹ Linh, có bằng cao học về giáo dục (Master of Education) và đang dạy môn Toán ở trường quốc tế Concordian International School tại Bangkok - Thái Lan; con gái thứ

nhì, Rose, có bằng cao học về quản trị xí nghiệp (Master of Business Administration) hiện đang làm CFO cho công ty Rose International ở Orange County; cậu con trai thứ ba, Toàn, tốt nghiệp Computer Science và đang làm Software Engineer cho hãng Taco Bell ở Irvine; cô con gái thứ tư, Kim Ngân, cũng tốt nghiệp đại học UCI về ngành Tài Chánh và phụ trách hoạch định tài chánh (Financial Planning) cho một công ty tài chánh ở Newport Beach – California; cô con gái thứ năm, Anny, tốt nghiệp cử nhân chính trị (BA of Political Science) ở UCLA và cao học về Bang Giao Quốc Tế (Master of International Relations) tại Đại Học Johns Hopkins, đang làm việc cho Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ và giảng dạy thêm về môn Bang Giao Quốc Tế (International Relations) tại Đại Học Columbia – New York trong niên khóa 2020-2021; còn cô con gái út, Mỹ Hà, tốt nghiệp đại học UCI và làm về ngành kế toán xí nghiệp (Accounting).

- **Hình ảnh các con cháu tốt nghiệp tiểu, trung và đại học**



Mỹ Linh (mặc áo khoác trắng) tốt nghiệp La Quinta HS.



Rose tốt nghiệp trung học La Quinta



Toàn tốt nghiệp BS Computer Science tại Đại Học UCI.



Kim tốt nghiệp BA in Social Science tại Đại Học UCI.



Anny tốt nghiệp Cử Nhân Chính Trị (BA in Political Science) tại UCLA.



Anny phụ tá cho bà Nikki Haley, Đại Sứ Mỹ tại LHQ, tại một phiên họp của LHQ tại New York.



Má con Anny – Maddie và ông bà chụp trước thư viện Đại Học Columbia – New York, nơi Anny giảng dạy môn Bang Giao Quốc Tế, ngày 20-4-2021.



Anny Vũ đoạt giải thưởng của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ năm 2021 về phê bình xây dựng chính sách ngoại giao Hoa Kỳ đối với Trung Cộng (Constructive Dissent Award).



Cháu Kim An (Faith Vũ) tốt nghiệp Junior High at Saints Simon & Jude in 2018.



Cháu Ethan tốt nghiệp Junior High at SSJ in 2019.



Cháu Liam 5 tuổi tốt nghiệp Preschool 25 June 2021

Lối sống “ăn no mặc ấm” so với “ăn ngon mặc đẹp”

Nhờ có bằng cấp đại học và có công việc làm chuyên môn, các con của chúng tôi đã mua được nhà cao cửa rộng, lái xe hạng sang và có cuộc sống tương đối thoải mái. So với cuộc sống của bố mẹ cách đây 40 năm khi mới sang tỵ nạn ở Mỹ, cuộc sống của con cháu chúng tôi bây giờ khác xa một trời một vực. Lúc mới sang Mỹ, vợ chồng chúng tôi nỗ lực học hành và làm việc, chỉ mong sao lo cho các con được ăn no mặc ấm, chẳng bao giờ dám nghĩ đến đi nghỉ hè theo kiểu Mỹ, tản tiện đủ thứ để mua được một căn nhà trả góp dài hạn, nên ít khi dám ăn nhà hàng, ngoại trừ tiệc cưới của bà con hay bạn bè. Còn bây giờ, thế hệ con cháu có dư dả tiền bạc, đi nghỉ hè hàng năm, ăn ngon mặc đẹp, thường ăn nhà hàng hơn là ăn ở nhà. Khi so sánh như thế, vợ chồng tôi không cảm thấy tủi hổ hay mặc cảm mà lại vui mừng và hãnh diện vì chính sự hy sinh và tản tiện của vợ chồng chúng tôi đã mang lại cuộc sống ấm no và đầy đủ cho con cái, và kết cục đã thực hiện được Giấc Mơ Hoa Kỳ (American Dream).

Thành nhân trong gia đình

Thành công về mặt xã hội vẫn chưa đủ. Con cái còn phải thành nhân trong gia đình, nghĩa là biết sống đúng với cương vị của mình trong gia đình theo truyền thống hiếu đễ của Việt Nam xưa: kính trên nhường dưới, thảo hiếu với cha mẹ, hòa thuận với anh chị em, đùm bọc lẫn nhau khi đau yều hoặc hoạn nạn. Vợ chồng chúng tôi còn dạy con cái rằng “cây có cội, nước có nguồn” nên chúng phải biết kính nhớ tổ tiên ông bà trong các dịp lễ giỗ, Tết Nguyên Đán, và các dịp cưới hỏi. Để duy trì các truyền thống tốt đẹp của cha ông để lại, chúng tôi khuyên các con cháu

nên mặc quốc phục với khăn đóng áo dài, đến chúc tuổi ông bà cha mẹ trong ngày Tết Nguyên Đán; và làm lễ gia tiên để kính cáo tổ tiên ông bà trong các dịp cưới hỏi của các con cháu.

Thành nhân trong gia đình Công Giáo như gia đình tôi còn bao gồm cả việc giáo dục về đức tin Công Giáo cho con cháu để trở thành các Kitô-hữu thuần thành, biết giữ đạo và sống đạo trong một xã hội ưa chuộng vật chất hơn các giá trị tâm linh như xã hội Hoa Kỳ này.



Lễ giỗ bà nội với sự tham dự của cha Lương và ÔB. Khang.

- Hình ảnh các con cháu đến chúc Tết ông bà theo truyền thống dân tộc Việt



Ông bà ban huấn từ cho con cháu đến chúc Tết Kỷ Hợi 2019.



Các con cháu chúc Tết ông bà



Gia đình Kim-RJ, Rose, gia đình Toàn-Hồng và dì Điệp.



Tết Kỷ Hợi 2019: Toàn – Hồng – cháu Ellie mặc quốc phục đến chúc tuổi ông bà nội.



Gia đình Kim-RJ-Liam-Levi chúc tuổi ông bà

- **Cưới vợ gả chồng cho 6 người con**

Trong 40 năm ở Mỹ, vợ chồng chúng tôi đã nuôi con cái ăn học thành tài và dựng vợ gả chồng cho 6 người con: Hồng Nhung (Rose): 7-7-2001, Toàn (18-7-2009), Hồng Ân (Anny): 31-7-2011, Kim Ngân (27-12-2014), Mỹ Linh (25-6-2016) và Mỹ Hà (21-12-2019).



Đại-Rose thắp hương làm lễ gia tiên trong buổi Lễ Vu Quy tại nhà bố mẹ ngày 7-7-2001



Thánh Lễ Hôn Phối Đại-Rose tại nhà thờ St. Polycarp do cha Vincent Hùng Phạm chủ tế.



Đám cưới Toàn-Hồng 18-7-2009 (hình chụp với Anny và Kenny tại nhà hàng)



Toàn-Hồng mặc quốc phục áo dài khăn đống.



Tòan-Hồng ngoài bãi biển



Hồng Ân (Anny) đám cưới với Kenny: với bố mẹ hai bên 31-7-2011



Đám cưới Anny-Kenny: các phù dâu và phù rể.



Đám cưới Kim-RJ tại nhà thờ Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ - Santa Ana ngày 27-12-2014



3

Cả họ hàng bên nhà gái với cô dâu – chú rể.



Tiệc Cưới Kim-RJ tại René and Henry Segerstrom Concert Center tại Costa Mesa – CA



Bố dẫn Mỹ Linh lên cung thánh trong thánh lễ hôn phối tại nhà thờ Thánh Linh ngày 25-6-2016.



Đám cưới Mỹ Linh – Minh Quang: cha chủ tế Ngô Tôn Huấn và toàn thể gia đình.



Thánh lễ hôn phối Mỹ Hà – Bình Đậu tại nhà thờ Thánh Linh 21-12-2019.



Đám cưới Mỹ Hà – Bình Đậu: cả gia đình Lộc-Hưng và các con cháu.



Đám cưới Mỹ Hà – Bình Đậu: các cha Huấn, Thượng, Vincent Hùng Phạm và cha Mai Khải Hoàn.



Đám cưới Mỹ Hà – Bình Đậu: quý cha đồng tế và bố mẹ hai bên.

Lời Cuối: Tất cả là Hồng Ân

Tín thác vào Thiên Chúa: “Không có Thầy, các con chẳng làm gì được” (Ga 15,5b)

Nhìn lại quãng đường 50 năm hôn nhân với nhiều gian truân và thử thách do vận nước đổi thay, tôi mới thực sự cảm nhận được Lời Chúa nói: *“Không có Thầy, các con chẳng làm gì được”* (Ga 15,5b). Gia đình tôi được như ngày nay là do hồng ân của Thiên Chúa ban cho. Chính nhờ hồng ân của Thiên Chúa mà bản thân tôi còn sống sót sau 2 lần học tập cải tạo trong ngục tù Cộng Sản, vợ con tôi vượt biển an toàn tới tỵ nạn tại đất nước tự do và thịnh vượng nhất thế giới này, gia đình tôi được đoàn tụ sau 5 năm xa cách, và các con cháu đã thành đạt và thảo hiếu như ngày nay. Chúa ban cho vợ chồng tôi có 6 đứa con: 5 gái và 1 trai; 3 đứa đầu sinh ở Việt Nam là Vũ Trịnh Mỹ Linh, Vũ Trịnh Hồng Nhung (Rose) và Vũ Trịnh Toàn; và 3 đứa sau sinh ở Mỹ: Vũ Trịnh Kim Ngân, Vũ Trịnh Hồng Ân (Anny) và Vũ Trịnh Mỹ Hà. Các con nay đã khôn lớn, có gia đình riêng và có tất cả 8 cháu nội ngoại: Kim An Vũ (Faith), Ethan Vũ, Liam Vũ Antonio, Levi Vũ Antonio, Ellie Vũ, Ivan Vũ, Ava Đậu, và Madison Brooklyn Lam (Maddie). Các con các cháu đều khỏe mạnh, thành đạt và hiếu thảo là những hồng ân của Thiên Chúa ban cho, chứ không phải do công lao của vợ chồng chúng tôi, mặc dù chúng tôi đã làm hết sức mình để dưỡng dục con cháu rồi phó thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa toàn năng. Để đền đáp lại bao hồng ân Chúa đã ban, vợ chồng chúng tôi đã hăng say làm công tác tông đồ và bác ái trong các đoàn thể đạo và đời nói trên, ngõ hầu góp phần xây dựng một xã hội công bằng và nhân ái trên nền tảng văn hóa sự sống (culture of life).



Sáu đứa con và bố mẹ chụp trước tượng Đức Mẹ - Nhà Thờ Westminster, 1994



Vũ Family Tree (Designed by Anny Vũ - Nov 2021)

Món Quà Hiếu Thảo của Con Cháu

Chính nhờ việc vợ chồng chúng tôi phó thác và cậy trông vào Thiên Chúa mà các con cháu biết thảo hiếu với bố mẹ/ông bà, biết tự lực cánh sinh, không ỷ lại vào bố mẹ mà còn tự nguyện bảo nhau đóng góp công sức và tiền bạc để tân trang căn nhà của bố mẹ cho sạch sẽ và khang trang với đầy đủ tiện nghi hơn trong lúc bố mẹ đi thăm cháu ngoại Maddie 2 tuần lễ trong Tháng Tư năm nay ở New York. Các con cháu đã mượn nhà thầu đến chụp mỗi căn nhà, sơn phết lại các phòng ốc, thay toàn bộ nhà bếp, kệ tủ, bàn ăn và tân trang 2 phòng tắm mới tinh.

Trong một tin nhắn qua cell phone cho bố mẹ lúc đang ở New York hôm Chúa Nhật 18-4-2021, Rose - cô con gái lớn phụ trách tổng quát công việc tân trang căn nhà của bố mẹ - đã báo cáo tiến trình công tác bằng Anh ngữ như sau:

“Bố Má, to put your mind at ease I should have said this earlier. Yesterday I felt that our family is blessed. You raised very capable children with good hearts. Your children, son/daughter-in-laws, and teenage grandchildren came together to help each other. It was not tiring, it was nice to be together.”

Tạm dịch:

“Bố Má, như con đã nói trước đây, Bố Má cứ an tâm nghỉ ngơi. Hôm qua con cảm nhận được rằng gia đình mình thật có phúc. Bố má đã dưỡng dục con cái nên người có khả năng tự lập và

có tấm lòng nhân hậu. Các con cái cả ruột lẫn dâu rể và cả các cháu vị thành niên đều đến giúp đỡ lẫn nhau và làm việc dọn dẹp nhà cửa không biết mệt. Thật là vui cùng chung sức với nhau.”

Qua câu báo cáo này, tôi cảm thấy mừng trong lòng; mừng không phải vì các con cháu đã hùn nhau bỏ nhiều tiền ra tân trang căn nhà cho bố mẹ với các tiện nghi sang trọng và tốn kém mà mừng vì các con cháu đã biết bảo nhau, cộng tác với nhau trong tinh thần hiệp nhất để sửa sang căn nhà để bố mẹ được sống thoải mái trong căn nhà sạch sẽ, thoáng mát vào tuổi xế chiều. Các con cháu đã nhận ra công lao bố mẹ đã giáo dục con cái nên người có khả năng tự lập và có tấm lòng nhân hậu. Sau hôm vợ chồng tôi từ New York về nhà, các con trai, con gái cùng với các con dâu và con rể hẹn nhau đến nhà để khuôn vác đồ đạc từ curbside storage (kho chứa đồ tạm thời) ngoài sân vào nhà cho bố mẹ và sắp xếp, dọn dẹp đồ đạc cho ngăn nắp. Sau khi xong việc và các con cháu ra về, ông thợ người Mỹ lúc đó đang sửa lại ống nước trong bếp, quay sang hỏi tôi rằng cái đám thanh niên thiếu nữ đó là ai mà sao nhiệt tình đến giúp vợ chồng tôi như vậy. Tôi trả lời rằng đó là đám con cháu cả dâu lẫn rể. Ông thợ này tỏ vẻ khâm phục, giơ ngón tay cái chỉ lên trời (thumb up) và nói bằng tiếng Anh với tôi: “Good, very good. You have a good family. Your adult children have good hearts!”

Lời báo cáo trên đây của cô con gái lớn cùng với lời khen ngợi của ông thợ Mỹ mới chính là món quà hiếu thảo quý báu mà con cháu đã tặng bố mẹ trong dịp kỷ niệm 50 năm thành hôn của bố mẹ dự trù tổ chức vào dịp Lễ Thánh Gia ngày 27 tháng 12 năm nay. Suy gẫm về món quà hiếu thảo này, vợ chồng chúng tôi cảm nhận được rằng mình đã phần nào thành công trong việc giáo dục con cháu thành công trong xã hội và thành nhân theo truyền thống hiếu đễ của Việt Nam xưa ngay trong xã hội Mỹ này, và dâng lời cảm tạ Thiên Chúa: “*Hồng ân Thiên Chúa bao la, muôn đời con sẽ ngợi ca ơn Ngài!*”

Little Saigon, Nam Cali – Mùa Thu 2021

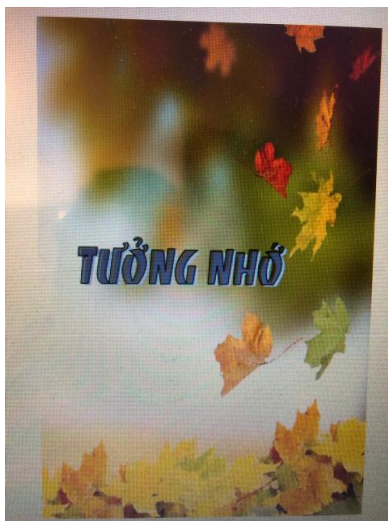
Vũ Ngọc Lộc



Phần 2 - Vinh Quang Family

Các bài viết về ông bà ngoại Vinh Quang in trong Đặc San Tưởng Nhớ Ông Bà Vinh Quang

<u>Tên Bài</u>	<u>Trang</u>
<u>1. Lời Mở Đầu - Đặc San Tưởng Nhớ ÔB. Vinh Quang</u>	<u>85</u>
<u>2. Ông Vinh Quang - Một chứng nhân giữa dòng đời...</u>	<u>87</u>
<u>3. Tâm tình của con cháu với ông Vinh Quang</u>	<u>89</u>
<u>4. Con người sống để chết và chết để sống</u>	<u>91</u>
<u>5. Lời bàn về cảnh giới bên kia cửa tử</u>	<u>94</u>
<u>6. Bà Vinh Quang - Một chứng nhân giữa dòng đời...</u>	<u>106</u>
<u>7. Di sản của bà Vinh Quang</u>	<u>108</u>
<u>8. Your Great GrandParents (Rose Vũ)</u>	<u>138</u>
<u>9. Chương Trình Lễ Mừng Thương Thọ Bác Cả Đâu (5-5-2018)</u>	<u>144</u>
<u>10. Tôi Đi Dự Tang Lễ Bà Tứ (pdf) – 25-2-2019</u>	<u>147</u>
(đăng trên Lộc Vũ Facebook): https://drive.google.com/drive/search?q=type:pdf	
<u>11. Video Tang Lễ Cô Tứ (đăng trên Facebook)</u>	<u>147</u>
https://www.facebook.com/loc.vu.92775/posts/2214796208775800	
<u>12. Vinh Quang Family Tree</u>	<u>164</u>
<u>13. Hình gia tộc họ Trịnh</u>	<u>164</u>



Bìa Đặc San Tưởng Nhớ ÔB. Vinh Quang

Đặc San Tưởng Nhớ Cuộc Đời & Sự Nghiệp của Ông Bà Vinh Quang

Đường vào khung trời kỷ niệm ...

– Sáng kiến thực hiện Đặc San này bắt nguồn từ bài chia sẻ cảm nghiệm của vợ Minh-Lan trong tang lễ của Bà VQ tại nghĩa trang Good Shepherd ngày Thứ Bảy 25-7-2015 mà nhiều người khen ngợi và muốn xin 1 phó bản để làm kỷ niệm. Trong số những người ái mộ (fans), có cả bà con họ hàng như gia đình bác Đậu (chị Nhâm, Dung, các anh: Đức, Tâm, Minh, và cha cháu Lương Thành Đạt), chú thím Ngô Đức Hậu, cha Ngô Tôn Huấn v.v. Còn người ngoài như ông Phạm Thuyên, ca trưởng ca đoàn Thánh Guise St. Barbara, ông Nguyễn Thanh Hưởng (MC của buổi tang lễ ngoài nghĩa trang) và ông Hà Phước Thạch (một thân hữu của Hội Bảo Trợ TNTT Westminster) v.v.

- Từ sáng kiến đến thực hiện: Trong bữa ăn sáng tại tiệm mì La Cay ở phố Bolsa để tiễn đưa cậu Cường về Pháp (ngày 29-7-2015), cậu vợ Minh Lan, cậu Cường và bác Lộc-Hưng, trong khi bàn về Lễ Giỗ Bà 100 Ngày, nảy sinh ra ý kiến thực hiện 1 đặc san gồm các bài cảm nghĩ (reflections) của các con cháu về Ông Bà Vinh Quang và dự trù sẽ phát hành vào Ngày Giỗ Bà 100 Ngày: Thứ Bảy 24-10-2015. Mọi người đồng ý nhất trí ủy thác cho bác Lộc soạn thảo dự án thực hiện và đăng lên Vinh Quang Group để mời gọi mọi người viết bài cho tập đặc san mang tên là: “Đặc San Tưởng Nhớ Cuộc Đời & Sự Nghiệp của Ông Bà Vinh Quang”

(The Vinh Quang Couple’s Life & Legacy Commemoration/Celebration Book)

- Mục đích của đặc san: đặc san này bao gồm các bài cảm nghĩ của các con, các cháu và các chất về ông bà, để phản ánh các kỷ niệm vui buồn mà các con cháu và chất đã có dịp chứng kiến hay chia sẻ với ông bà lúc còn sinh tiền. Đặc san cũng bao gồm một số bài chia sẻ hay phân ưu của các thân bằng quyến thuộc về ông bà Vinh Quang. Ngoài ra tập san này cũng gồm một vài bài thơ văn và nhạc được sưu tầm trên NET để làm phong phú thêm cho phần nội dung.

Tất cả các bài đó được đúc kết trong tập đặc san này để mọi người có dịp đọc và hiểu biết thêm về cuộc đời của ông bà. Đó cũng là cách tôn vinh và cảm ơn ông bà mà khi còn tại thế lúc nào cũng thương yêu và cầu nguyện hằng ngày cho các con,

các cháu, các chắt. Tiềm tàng trong các kỷ niệm này là các bài học mà các con cháu có thể rút ra và coi đó như các di sản tinh thần rất quý báu mà ông bà muốn để lại cho con cháu.

- Thực hiện và Phát hành: Tập đặc san này do các con cháu chung sức thực hiện từ việc đóng góp bài vở, thu thập các hình ảnh hiếm quý của gia đình đến việc trang trí và trình bày tờ bìa cũng như nội dung sao cho trang nhã và đẹp mắt. Tập đặc san này sẽ được phân phát trong đại gia đình Vinh Quang nhân ngày Lễ Giỗ Bà 100 Ngày và cũng gửi tặng các thân bằng quyến thuộc như một món quà kỷ niệm về ông bà Vinh Quang.

Sau vài lời phi lộ, bây giờ mời mọi người bước vào khung trời kỷ niệm với trăm lần vui với vạn lần buồn.

TM. Ban Thực Hiện Đặc San,

Bác Vũ Ngọc Lộc – Trịnh Tuyết Hưng



Đại gia đình Vinh Quang tại Broadard Restaurant - Garden Grove, CA

Ông Vinh Quang - Một chứng nhân giữa dòng đời...

Ông Antôn Trịnh Văn Cả sinh ngày 20-6-1926 tại Tràng Duệ, Hà Nam. Suốt cuộc đời 88 năm nơi trần thế, ông đã lập nghiệp 3 lần theo vận nước đổi thay.

Lập Nghiệp Lần 1: Từ quê ra tỉnh (1950)

Năm 1950, sau khi Phong Trào Việt Minh phát động chiến dịch Toàn Quốc Kháng Chiến chống Pháp, cụ thân sinh gửi ông và vợ con ra Hà Nội sinh sống để tránh bị Việt Minh bắt lính. Với chút vốn liếng bố cho, ông lập tiệm sách Tuyết Hưng (lấy tên con gái thứ hai), bán sách vở, bánh kẹo và đồ chơi cho học trò ở số 2 Phố Nhà Chung, cạnh trường Dũng Lạc, gần Nhà Thờ Lớn Hà Nội. Học trò Dũng Lạc đặt cho ông biệt hiệu là “Đại Quấy” vì tính hài hước của ông. Để giới thiệu cửa hàng của mình, ông đã làm một bài thơ 4 chữ quảng cáo cho cửa tiệm như sau:

*Hiệu tôi Đại quấy
Nhà thờ ở đấy
Nếu mà không thấy
Thì về Tuyết Hưng
Số 2 Nhà Chung
Là cửa hàng chính
Bán sách, đồ chơi
Trước trường Dũng Lạc
Gần Nhà Thờ Lớn.*

Lập Nghiệp Lần 2: Di cư vào Nam (1954)

Hiệp Định Genève 1954 chia đôi đất nước, nên gia đình ông cùng bố mẹ già bồng bế nhau di cư vào Nam. Ông lập nghiệp tại Sài Gòn và làm nhiều nghề khác nhau để mưu sinh. Khởi đi từ tiệm Vinh Quang chuyên về quảng cáo và bán sơn, bán đình ốc tại số 182 đường Minh Mạng, Ngã Bảy. Rồi đi đấu giá thương vàng hạ cám; bán máy may đủ loại; và cuối cùng làm nghề nhập cảng 18 ngành bao gồm piano, organ, máy kéo, mannequin và phụ tùng xe gắn máy, xe đạp ở số 114 Minh Mạng, gần nhà thờ Bắc Hà. Đang lúc làm ăn phát đạt thì chiến tranh Việt Nam kết thúc bằng Hiệp Định Balê mà kết quả là quân Cộng Sản Bắc Việt vi phạm hiệp định Genève và xâm chiếm trọn Miền Nam ngày 30-4-1975.

Lập Nghiệp Lần 3: Vượt biên sang Mỹ (1979)

Sau ngày 30-4-1975, gia đình ông bị đánh tạt sản, toàn bộ tài sản bị tịch thu và bị tống đi kinh tế mới ở Tân Mai 2. Sau nhiều lần vượt biên bị bắt, cuối cùng ông đưa vợ và con cháu vượt biên qua ngã Hồng Kông và đến định cư tại Chicago tháng 10 năm 1979, rồi về Cali năm 1980. Tại Little Saigon, ông lập nghiệp lần thứ 3 với hai bàn tay trắng. Ông đi câu cá, bà bán rau quả ở lề đường, và cuối cùng mở tiệm Vinh Quang bán quà tặng và tranh ảnh tượng đủ loại tại phố Bolsa cho tới năm

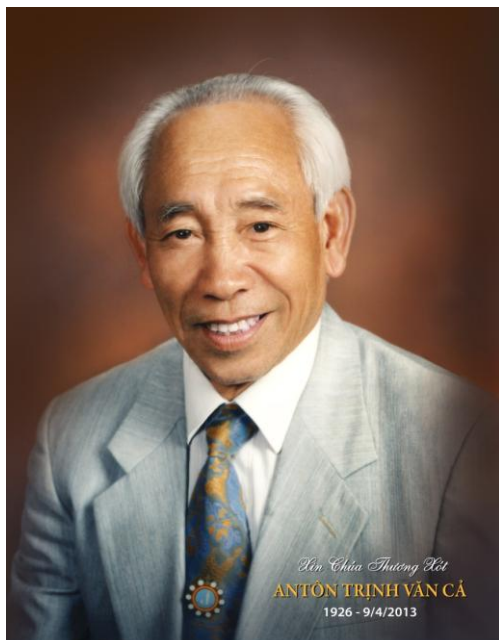
2008. Ông nổi tiếng là Vua Hồng Dòn và bán hoa Tết đầu tiên tại quận Cam. Từ năm 2008, ông bị bệnh nặng, giải phẫu 2 lần, tuổi già sức yếu, nên ông về hưu.

Công Tác Tông Đồ, Bác Ái và Xã Hội:

Trong thời gian buôn bán ở Việt Nam cũng như tại Mỹ, dù bận rộn làm ăn, ông vẫn dành nhiều thì giờ làm việc tông đồ, bác ái, giúp đỡ tha nhân. Hồi còn ở Việt Nam, ông tham gia các đoàn thể công giáo tiến hành như Liên Minh Thánh Tâm, Legiô Maria, Cursillo, dạy giáo lý trẻ em, tài trợ thành lập Ca Đoàn Bắc Hà, trợ giúp tài chánh cho Tổng Giáo Phận Hà Nội thời Cố Hồng Y tiên khởi Trịnh Như Khuê, cho dòng Mến Thánh Giá ở Hà Tây, dòng Don Bosco, dòng Đồng Công Thủ Đức v.v...

Sang Mỹ, ông tiếp tục các công tác tông đồ, bác ái ở cộng Đoàn Saint Barbara. Ông tham gia thêm các hội đoàn: Hội Dòng Ba Đa Minh, làm Thừa tác viên Thánh Thể, đi thăm kẻ liệt, làm ân nhân danh dự của Đền Thánh Tử Đạo Việt Nam, và đặc biệt nâng đỡ Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam ở Hoa Kỳ mà ông là cố vấn và trợ tá của Phong Trào trong hai thập niên 80 và 90. Về mặt xã hội, ông tham gia Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại từ năm 1991, và là thành viên của Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam – Nam Cali dưới thời ông Bùi Bình Bán làm chủ tịch nhiệm kỳ 1994-1996. Nhiều người biết đến ông Vinh Quang qua tính tình vui vẻ, tâm hồn quảng đại và lòng nhiệt thành giúp đỡ mọi người. Với tâm hồn nghệ sĩ, ông thích ca hát những bài ca do ông đổi lời cho phù hợp với ý nghĩa các buổi tiệc như tiệc cưới, tiệc mừng tân linh mục, tiệc gây quỹ giúp các cha, các sơ v.v.

Tóm lại, ông Vinh Quang đã sống một đời sống làm chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa giữa dòng đời qua việc phụng sự Thiên Chúa, Giáo Hội và phục vụ tha nhân. Ông thực thi ý Chúa là “Mến Chúa và yêu người”. Nguyện xin cho linh hồn Antôn được hưởng Vinh Quang thật trên Thiên Đàng.



Tâm Tình Của Con Cháu Với Ông Vinh Quang

* Bác Lộc ghi nhận

Các con cháu chia sẻ tâm tình với ông Vinh Quang ở nghĩa trang

- Mỹ Linh: nhắc lại kỷ niệm làm thông dịch cho ông bán hàng lúc mới sang Mỹ mà chưa rành tiếng Mỹ.
- Kim Ngân: chậm rãi kể lại một kỷ niệm đẹp về ông.
- Hồng Vicki: đọc bài Điếu Tang Thơ gồm 40 câu thơ lục bát do ông ngoại Lê Đình Nhiếp cảm tác.
- Di Điệp dẫn giải lời bài hát bằng tiếng Pháp rồi kết luận “Tất cả mọi sự đã được an bài như ý Cha trên trời” mặc dù chúng con thương ba quá, muốn giữ ba lại.
- Geoffroy viết cho ông lá thư bằng tiếng Pháp do Di Điệp dịch sang tiếng Việt.
- Mợ Mộng Lan tiễn biệt ông bằng một bài điếu văn (eulogy) dài, đầy cảm xúc: “Ba sống một cuộc đời tận tụy vì gia đình và con cháu, giúp đỡ tha nhân, đã dạy cho con cháu hiểu thế nào là Tình Yêu của Thiên Chúa qua hành động bác ái, vị tha của ba ... Ba đã sống đúng với tinh thần Kinh Hòa Bình của thánh Phanxicô Xavier”.
- Cô Tứ kể lại công ơn của ông anh đối với cô: Suốt cuộc đời hồi còn ở quê nhà, sau khi cha mẹ qua đời, ông Vinh Quang đối xử với cô em gái duy nhất như một người anh thay thế cha, lo lắng cho em từ việc học hành, gia thất đến công ăn việc làm.
- Cậu Tuấn kết thúc bằng lời “Xin Vĩnh Biệt” (trang 78, Sách Tang Lễ).

Di chúc của ông Vinh Quang để lại cho con cháu (Chia sẻ của bác Vũ Ngọc Lộc)

Ba không để lại di chúc thành văn nhưng đã để lại di chúc tinh thần thể hiện qua đời sống “Mến Chúa, yêu người” của ba: tôn thờ Thiên Chúa, phụng sự Giáo Hội và giúp đỡ tha nhân. Điều này được minh chứng qua các lời phân ưu và điếu văn của các con cháu, họ hàng, bạn bè và những người quen biết ba trong giáo xứ Bắc Hà ở Việt Nam trước đây cũng như trong Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại giáo phận Orange này. Chính vì vậy mà cha Ngô Tôn Huấn trong bài giảng tại thánh lễ an táng cũng như khi gặp gỡ gia đình sau tang lễ, đã xác tín rằng ba sẽ được Thiên Chúa thưởng công trên Thiên Đàng vì lòng đạo đức và các công việc tông đồ bác ái, giúp đỡ họ hàng và tha nhân.

Trong suốt một tháng trời nằm bệnh viện từ ngày 8-3-2013 đến ngày 9-4-2013, ba không thể nói năng được dù có lúc rất tỉnh táo nhưng cũng không thể trối trăng điều gì cho các con cháu. Tuy nhiên, tôi nhớ lại ngày Mồng Một Tết Quý Tỵ vừa qua nhằm ngày Chúa Nhật 10-2-2013, các con cháu đến nhà ông bà chúc Tết, sau phần lì xì cho các con cháu, tôi ghé vào tai ông nhắc ông nói đôi lời nhắn nhủ con cháu như mọi năm, ông gật đầu và nhìn vợ chồng tôi rồi nói: *“Anh chị là anh chị lớn trong nhà, hãy chỉ bảo và hướng dẫn các em”*. Nghe ông nói như vậy, các con cháu đều vỗ tay tán thưởng vì đã lâu nay ông bị lãng tai lại không chịu đeo hearing aid nên ít khi nói với con cháu. Bây giờ nhớ lại chuyện này, tôi không ngờ đây lại là di chúc cuối cùng của ông nói cho con cháu vào đúng ngày Mồng Một Tết Quý Tỵ vừa qua.

Để noi gương ông, chúng ta là các con cháu phải làm gì?

Với tư cách là anh chị lớn trong gia đình và thể theo lời trối trăng của ông ủy thác cho chúng tôi, chúng tôi xin mạo muội đề nghị và nhắc nhở các cậu, mợ, dì, dượng cùng các con cháu vài điều sau đây:

- Sống làm chứng cho Tình Yêu của Thiên Chúa từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội trong Năm Đức Tin này. Trong gia đình, hãy sống sao cho trên thuận dưới hòa, con cái thảo hiếu, vợ chồng thương yêu nhau; anh chị em sống hòa thuận, nâng đỡ, đùm bọc, chỉ bảo nhau.

- Ngoài xã hội, hãy sống vui vẻ, lạc quan và yêu đời dù có gặp phải bão tố phong ba trong cuộc đời, để bản thân mạnh khỏe và thân tâm an lạc, không ghen ghét, không thù hận ai, hãy tha thứ và can đảm xin lỗi khi có lỗi, luôn luôn nghĩ tốt, nói tốt và làm lành cho mọi người, giúp đỡ họ hàng nghèo khó, đối xử tốt với mọi người. Đó là sống đức ái mà Thánh Kinh đã dạy (xem 1 Cr 13: 1-13), và sống theo tinh thần vị tha của thánh Phanxicô-Savier trong Kinh Hòa Bình.

- Để trả ơn và báo hiếu ông bằng cách các con cháu năng thăm viếng và săn sóc bà vào các dịp lễ tết: Tết Nguyên Đán, Lễ Phục Sinh, Mother’s Day, Father’s Day, Thanksgiving, Lễ Giáng Sinh; đọc kinh cầu nguyện cho ông trong kinh nguyện hàng ngày và vào ngày lễ giỗ ông 100 ngày và các ngày giỗ hàng năm (ngày mồng 9 tháng 4).

Được như vậy, mới xứng danh là con cháu ông bà Vinh Quang, lại vừa được hạnh phúc ở đời này và cả đời sau. Amen.

Con Người Sống Để Chết và Chết Để Sống

* Bài suy niệm của Lộc Vũ

Trong Thánh Lễ Đưa Chân cho ông Antôn Vinh Quang Trịnh Văn Cả lúc 7 giờ tối ngày 10-4-2013 tại nhà thờ St. Barbara, cha giám quản Vũ Ngọc Long đã giảng một bài về sự sống và sự chết rất đáng cho chúng ta suy gẫm. Cha nói rằng “Con người sống để chết và chết để sống” và viện dẫn các câu kinh thánh để minh chứng cho câu nói trên. Bài giảng của cha đã làm tôi suy gẫm rất nhiều về sự sống và sự chết của con người, và cũng làm cho tang gia cảm thấy được an ủi và hy vọng vào lòng thương xót của Chúa. Vì thế, trong bài suy niệm này, người viết cố nhớ lại ý chính trong bài giảng của cha để chia sẻ với anh chị em và đồng thời suy niệm thêm về sự sống và sự chết của con người.

Con người sống để chết:

Theo luật tuần hoàn của kiếp nhân sinh, không ai tránh được định luật của Tạo Hóa: Sinh, Lão, Bệnh, Tử. Con người được sinh ra, dù có sống đến 100 tuổi rồi cũng phải chết. Người ta thường nói “Sinh ký, tử quy” hay “sống gửi, thác về”, có nghĩa là sống chỉ là tạm bợ và chết là về với Đấng đã tạo dựng nên mình. Đời sống của mỗi người là một cuộc hành trình về Nhà Cha trên Trời. Nên điểm đến cuối cùng của hành trình cuộc sống này là cái chết. Chết là một mất mát nhưng là một mất mát cần thiết. Nếu con người không chết đi thì làm sao có thể về đời sau, về hưởng cõi phúc thật được. Do đó, chết là một điều kiện cần thiết để được về Nhà Cha trên Trời.

Cái chết, nếu nhìn bằng con mắt thế gian, là sự mất mát và đau buồn cho tang gia vì người thân đã vĩnh viễn ra đi, không bao giờ trở lại. Nhưng nếu nhìn bằng con mắt đức tin, cái chết là việc làm của Thiên Chúa; mà đã là do ý Chúa thì chúng ta phải xin vâng mà thôi. Theo đức tin Công Giáo, Thiên Chúa quan phòng và an bài

mọi sự, kể cả sự sống và sự chết. Ngài cho ai phải chết lúc nào, cách nào là do quyền năng và theo ý của Ngài. Chúng ta không thể biết trước, cũng không cưỡng lại được điều mà Thiên Chúa đã an bài (x. Lc 12:35-40). Vì thế, chúng ta không nên đau buồn, than trách mà chỉ biết xin vâng theo thánh ý Chúa mà thôi vì theo sách Giăng Viên, “Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời: một thời để chào đời, một thời để lìa đời” (Gv 3:1-11).

Vấn đề đặt ra ở đây là thế nào rồi chúng ta cũng phải chết, vậy chúng ta phải sống thế nào để khi chết sẽ được chết lành, để được về Nhà Cha trên Trời. Khi còn sống, hãy nghĩ đến cái chết để sống tốt đẹp hơn. Chuẩn bị cho cái chết của mình bằng cách sống một đời sống tốt đẹp, ăn ngay ở lành, mến Chúa yêu người là một việc đầu tư khôn ngoan vào Nước Trời.

Như vậy, con người sống để chết, nhưng con người cũng chết để sống.

Con người chết để sống:

Khi đọc Kinh Tin Kính, mỗi người tín hữu đều xác tín rằng xác người ta ngày sau sẽ sống lại và tin vào sự sống đời sau. Tín điều này nhắc nhở chúng ta rằng đến ngày phán xét chung, Chúa Kitô sẽ quang lâm lần nữa và phán xét kẻ sống và kẻ chết, kẻ lành lên Thiên Đàng, kẻ dữ sa hỏa ngục đời đời. Ngoài ra, sau khi chết, mỗi người cũng phải chịu cuộc phán xét riêng. Họ sẽ đến tòa phán xét trước mặt Chúa, để tùy theo công hoặc tội mà họ đã làm khi còn tại thế, họ sẽ được Chúa thưởng công hoặc bị luận phạt (x. Rm 14:7-9,10b-12). Vậy để được sống đời đời trên thiên đàng với Chúa, chúng ta phải được chết lành, tức là chết trong ân sủng của Chúa. Để được chết lành, chúng ta phải sống đẹp lòng Thiên Chúa khi còn ở trần gian (x. 2 Cr 5:1,6-7,9-10). Trong phúc âm theo thánh Gioan, Chúa phán “Ai phục vụ Thầy thì hãy theo Thầy, và Thầy ở đâu, kẻ phục vụ Thầy cũng sẽ ở đó. Ai phục vụ Thầy, Cha Thầy sẽ quý trọng người ấy” (Ga 12:23-28). Vậy những kẻ phục vụ Chúa Kitô và theo Chúa Kitô là những người được Chúa Cha quý trọng và sẽ cho hưởng hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa trên Nước Trời vậy.

Cho đi là nhận lãnh:

Trong đoạn cuối của bài giảng, cha Long đã nhắc đến câu nói: “Hạnh phúc không phải là những gì mình có, nhưng chính là những gì mình cho đi” để nhắc đến các việc làm vị tha bác ái của ông Antôn khi còn tại thế. Ông Antôn mặc dầu phải vất vả với cuộc sống, phải lo cho gia đình, thế mà ông đã hy sinh đóng góp rất nhiều mồ hôi nước mắt và của cải vật chất cho công đoàn và cho cộng đồng. Xin cho những hy sinh, những việc lành, bác ái của ông trở thành những bậc thang đưa ông về thiên đàng hưởng phúc đời đời.

Đời sống vị tha và bác ái của ông Antôn khiến tôi liên tưởng tới lời Kinh Hòa Bình của thánh Phanxicô Saviê: “Vì chính khi hiến thân là khi được nhận lãnh. Chính lúc quên mình là lúc gặp lại bản thân. Vì chính khi thứ tha là khi được tha thứ. Chính lúc chết đi là khi vui sống muôn đời”. Nguyện xin Thiên Chúa từ nhân thương ban cho ông Antôn và những ai lòng đầy thiện chí: ơn an bình ở đời này và được vui sống muôn đời ở đời sau. Amen.



Lời bàn về Cảnh Giới Bên Kia Cửa Tử

Tác giả: Nguyễn Ngọc biên soạn

LTS: Hiện nay, luân hồi tái sinh là một đề tài nóng bỏng ở xã hội phương Tây nói chung và Mỹ nói riêng. Chương trình "60 minutes" ngày 30.10 cách đây vài năm có đề cập đến vấn đề luân hồi tái sinh và báo cáo hiện có đến 78% người Mỹ (vào khoảng 195.000.000) tin có kiếp trước kiếp sau. Raymond Moody, giáo sư triết học, bác sĩ y khoa, là một nhà nghiên cứu người Mỹ tiên phong về vấn đề luân hồi tái sinh, nói rằng, sự hiểu biết về hiện tượng có đời sống khác sau đời sống này (life after life) đã được giấu nhem rất kỹ cho đến bây giờ. Nếu ai muốn tìm hiểu xem người Mỹ nghĩ thế nào về luân hồi chỉ việc vào thăm Google, gõ chữ "book on reincarnation" thì sẽ thấy một con số khổng lồ, hơn 2.000.000 tài liệu gồm sách và các bài luận giải về nhân quả và luân hồi...

Nguyễn Ngọc biên soạn.

Cách đây 31 năm, khi cho in cuốn sách đầu tiên "Life After Life" sau nhiều năm tiếp xúc với những bệnh nhân chết đi sống lại, bác sĩ Moody nói, ông chỉ ghi lại trung thực những câu chuyện này mà không cố ý chứng minh là có một đời sống khác sau khi chết. Ông cũng nói thêm rằng, hiện nay chưa có ai có thể đưa ra một bằng chứng cụ thể để chứng minh có 1 cảnh giới bên kia cửa tử, nhưng người ta cũng không thể phủ nhận kinh nghiệm của hơn 8 triệu người lớn ở Mỹ và mấy triệu trẻ con nữa, những người sống lại sau cái chết lâm sàng đã kể những gì họ thấy được sau khi rời khỏi xác thân vật lý.

Bác sĩ Moody kể, lần đầu tiên ông được nghe tả về cảnh giới bên kia cửa tử do người chết hồi dương kể lại (kinh nghiệm cận tử) là khi ông còn là một sinh viên y khoa triết học ở đại học Virginia. Một giáo sư dạy môn tâm thần học kể lại cho sinh viên nghe chính ông đã "chết" đi rồi sống lại 2 lần, cách nhau 10 phút. Ông kể lại những chuyện kỳ kỳ ông được chứng kiến trong thời gian ông "chết". Thoạt nghe thì anh sinh viên Moody cũng lấy làm lạ nhưng không có ý kiến gì. Anh chỉ giữ cái băng thu âm câu chuyện này để làm tài liệu thôi. Mấy năm sau, ông Moody bây giờ là giáo sư triết ở 1 trường đại học ở Bắc Carolina. Trong 1 buổi giảng dạy về thuyết bất tử (Phaedo) của Plato, nhà hiền triết nổi tiếng của Hy Lạp thời cổ đại, một sinh viên xin gặp riêng để hỏi thêm về vấn đề sống chết, vì bà của chàng ta đã "chết" trên bàn mổ, sau đó hồi sinh và kể những câu chuyện bà đã chứng kiến rất hấp dẫn. Giáo sư Moody yêu cầu anh sinh viên này kể lại từng chi tiết và ông rất đỗi ngạc nhiên khi thấy những chuyện xảy ra cho bà già này gần giống với những mẩu chuyện ông được nghe từ thầy của ông mấy năm về trước. Từ đó, ông có ý thu thập tài liệu về hiện tượng chết đi sống lại. Ông cũng đưa vấn đề này vào trong các bài giảng của ông, nhưng không đề cập gì đến 2 trường hợp ông được nghe. Ông nghĩ rằng, nếu có nhiều người chết đi sống lại thì thế nào sinh viên cũng sẽ nói ra trong các giờ triết. Quả vậy, trong mỗi một lớp học chừng 30 sinh viên, khi nào cũng có một anh xin gặp riêng sau giờ học để kể cho ông nghe một câu chuyện chết đi sống lại. Có điều lạ là, những mẩu chuyện này có nhiều tình tiết giống nhau, tuy người có kinh nghiệm chết đi sống lại gồm nhiều thành phần khác nhau, khác về tôn giáo, về học vấn, và địa vị xã hội.

Khi Moody theo học y khoa năm 1972 thì ông đã có một hồ sơ dày cộm về những trường hợp chết đi sống lại. Ông bắt đầu nói đến công cuộc nghiên cứu của ông với những người ông gặp ở trường y. Sau đó, theo lời yêu cầu của một người bạn, ông nhận lời thuyết trình về hiện tượng

chết đi sống lại tại 1 Hiệp Hội Y Sĩ và nhiều hội đoàn khác. Và sau mỗi buổi thuyết trình, thế nào cũng có người đứng lên kể lại kinh nghiệm chết đi sống lại của chính mình. Dần dà ai cũng biết tiếng ông, nên nhiều bác sĩ đã giới thiệu những bệnh nhân họ cứu sống được mà có những kinh nghiệm lạ lùng trong thời gian họ "chết". Sau khi vài tờ báo đăng tải tin tức về công cuộc nghiên cứu của ông thì nhiều người tự động gửi những mẩu chuyện tương tự xảy ra với họ. Ông quyết định chỉ chú ý đến trường hợp những người do bác sĩ chứng thực là đã chết lâm sàng (tim ngừng đập, thân kinh não ngưng hoạt động) rồi được cứu sống lại, và trường hợp những người bị tai nạn, hôn lìa khỏi xác ngay nhưng sau đó lại hoàn hồn, đã kể những sự việc họ chứng kiến. Trong mấy trăm câu chuyện chết đi sống lại mà tác giả trực tiếp được nghe, Moody nhận thấy, tuy kinh nghiệm của mỗi người có điểm khác nhau nhưng tựu trung thì có thể nói có chừng 15 điểm mà ông thấy người ta hay nhắc nhở:

1. Ngôn ngữ bất đồng.

Người nào cũng tỏ vẻ bức bối rằng, ngôn ngữ ở cõi trần không thể diễn tả đúng những sự việc xảy ra ở cõi giới bên kia. Một người trong số đó nói : "Tôi biết, thế giới mà tôi được thấy là một thế giới có hơn 3 chiều, nên không thể nào diễn tả được hết những điều tôi muốn nói với thứ ngôn ngữ 3 chiều của chúng ta".

2. Nghe tin mình đã chết.

Nhiều người kể rằng, họ được nghe chính bác sĩ hay những người ở bên cạnh nói rằng họ đã chết. Bà Martin kể: "Tôi vào bệnh viện nhưng họ không tìm ra bệnh. Bác sĩ James đưa tôi sang phòng X quang để chụp ảnh gan tìm bệnh. Vì tôi bị dị ứng với nhiều thứ thuốc nên họ thử trên cánh tay tôi trước. Thấy tôi không có phản ứng gì, họ liền tiêm cho tôi thứ thuốc ấy. Nhưng lần này tôi bị phát dị ứng liền và chết ngay sau đó. Tôi thấy bác sĩ ở phòng X quang vừa chích thuốc cho tôi, bước đến nhắc máy điện thoại. Tôi nghe rõ ông quay từng con số và giọng nói của ông: "Thưa bác sĩ James, tôi đã giết bệnh nhân của ông. Bà Martin chết rồi". Nhưng tôi biết tôi không chết. Tôi cố cử động, cố tìm cách nói cho họ biết là tôi chưa chết nhưng tôi không thể làm gì được. Rồi thấy họ làm thủ tục cấp cứu. Tôi nghe họ nói cần bao nhiêu "cc" thuốc chích cho tôi, nhưng tôi không có cảm giác gì khi mũi kim chích vào da. Tôi cũng không có cảm giác gì khi họ chạm vào người".

3. Tâm an bình và tịch tịnh.

Số đông kể rằng, họ tận hưởng được một cảm giác rất an lạc, thật khoan khoái khi mới thoát ra khỏi cái xác của mình. Một người bị bất tỉnh ngay sau khi bị thương nặng ở đầu kể rằng, khi mới bị chấn thương thì anh cảm thấy đau nhói, nhưng chỉ một thoáng thôi, rồi sau đó anh có cảm tưởng như mình đang bèo trôi trong 1 phòng tối. Mặc dù hôm ấy trời lạnh lắm mà anh cảm thấy rất ấm áp trong khoảng không gian âm u này. Anh thấy tâm thần mình bình an thoải mái lạ lùng và anh chợt nghĩ "chắc là mình đã chết rồi".

Một bà vật vã, đau đớn và ngất đi sau một cơn đau tim. Khi được cứu tỉnh bà kể : "Tôi bắt đầu thấy sung sướng lạ, mọi lo âu buồn phiền biến mất, chỉ còn lại một cảm giác bình an, thoải mái, thanh tịnh. Tôi không còn cảm thấy đau đớn nữa".

4. Âm thanh.

Nhiều âm thanh lạ được tả lại, hoặc khi sắp chết hoặc khi vừa tắt thở. Một người đàn ông "chết" trong vòng 20 phút trên bàn mổ kể lại, rằng ông đã nghe một tiếng kêu ù ù rất khó chịu. Tiếng

kêu như phát ra từ trong đầu mình chứ không phải từ bên ngoài. Một người đàn bà kể, khi vừa ngất đi thì bà nghe một tiếng rì rì lớn và bà cảm thấy đang chơi vui bay lộn vòng trong không gian. Bà còn nghe một thứ tiếng khác cũng khó chịu lắm, như tiếng động lạch cạch, tiếng va chạm hay tiếng rỗng mà cũng như tiếng gió hú. Những người khác thì nghe một âm thanh dễ chịu như âm nhạc, như trường hợp một bệnh nhân "chết" trên đường đi đến bệnh viện, khi được cứu tỉnh lại ông kể: Ông đã nghe 1 âm thanh như âm ba của nhiều cái chuông nhỏ từ đằng xa theo gió vọng lại, làm ông nghĩ đến mấy cái chuông gió của Nhật, và ông chỉ nghe 1 âm thanh này thôi.

5. Đường hầm tối.

Ngay vừa khi nghe tiếng động thì người ta cảm thấy như bị hút mạnh vào một khoảng không gian tối. Người thì nói giống như một hang động; người thì bảo sâu hút như một cái giếng; người khác thì mô tả như một khoảng không, một đường hầm, một ống xoắn, một cái chuông, thung lũng, ống cống, hoặc khoảng không của một hình vật thể hình trụ. Tuy được diễn tả khác nhau nhưng điều này cho thấy, người nào cũng trải qua kinh nghiệm này. Một bệnh nhân kể: Khi tim anh ngừng đập vì bị dị ứng với thuốc mê thì anh thấy mình như bay qua một khoảng không tối tăm như một đường hầm, với tốc độ cực nhanh như một con tàu đang lao đầu bay xuống ở 1 công trường giải trí.

6. Giây phút bước ra khỏi xác.

Tuy ai cũng biết rằng, cái "Ta" gồm 2 phần: thân và thức, nhưng ít ai hiểu biết được phần Thức vì cho rằng, có thân xác vật lý thì trí óc mới hoạt động được, không thể nào có 1 đời sống nào khác ngoài đời sống với thân xác vật lý này. Cho nên, trong quá trình chết đi sống lại, ai cũng bị ngạc nhiên quá mức khi họ được ngắm nghĩa thân xác bất động của họ.

Thực khó tưởng tượng được tâm trạng của những người này, khi họ thấy mình đứng đây mà sao lại còn có thân hình mình nằm bất động ở đằng kia! Khi hồn vừa lìa khỏi xác, họ chưa ý thức được mình đã chết nên ngẩn ngơ không hiểu được hiện tượng này. Nhiều người muốn nhập vào xác mình lại nhưng không biết làm sao. Có người rất hoảng sợ nhưng cũng có người không sợ hãi. Một bệnh nhân nói: "Bệnh tôi trở nặng, bác sĩ buộc phải vào nhà thương. Sáng hôm ấy tôi thấy một lớp như sương mù bao phủ quanh tôi và cùng lúc ấy tôi thấy mình bước ra khỏi xác. Tôi thấy mình bồng bồng bay lên phía trên và nhìn xuống cái xác mình nằm ở giường. Tôi không thấy sợ hãi chút nào, chỉ thấy một cảm giác bình yên trong một khung cảnh êm ả thanh bình. Và tôi nghĩ, có lẽ tôi đang đi về cõi chết. Tôi tự nhủ rằng nếu tôi không nhập trở lại được vào cái xác kia thì tôi chết thật rồi, và như vậy cũng không sao".

Nhiều người nói rằng sau giây phút hoang mang lúc đầu, dần dà họ thấy giác quan mới của thể hồn bén nhạy hơn. Họ có thể nhìn thật xa, nghe thật rõ, đọc được ý nghĩ của người khác, và chỉ cần nghĩ đến chỗ nào họ muốn đi thì đã thấy mình ở đó rồi. Nhưng vì họ không trao đổi gì được với những người xung quanh nên họ thấy cô đơn buồn tủi.

7. Gặp những thể hồn khác.

Nhiều người kể lại, họ chỉ cảm thấy cô đơn trong chốc lát thôi, sau đó họ được gặp gỡ và chuyện trò với những người thân, bạn bè quá cố. Một người phụ nữ kể lại cuộc vượt cạn khó khăn, bà bị mất máu rất nhiều trong khi sinh. Lúc đó bà nghe bác sĩ nói là bà không sống được nhưng bà thấy mình vẫn tỉnh táo và ngay khi ấy bà thấy nhiều người vây quanh bà nhưng chỉ thấy mặt thôi.

Họ đông người lắm, lơ lửng ở trên trần nhà. Bà nhận ra đó là những người thân và quen đã qua đời, bà thấy bà ngoại của mình và một cô bé bạn học hồi nhỏ cùng nhiều người bà con quen biết khác. Ai cũng có vẻ tươi cười như chào đón bà ở xa về.

Một người khác kể rằng sau khi người bạn thân tên Bob chết vài tuần thì ông cũng suýt chết. Ông thấy mình bước ra khỏi thể xác vật chất và có cảm tưởng như Bob đang đứng cạnh mình. Ông biết đó là Bob nhưng lại trông không giống như hồi còn sống. Tuy nhìn thấy Bob, nhưng không phải nhìn bằng mắt vì chính ông cũng không có mắt! Nhưng lúc ấy ông không nghĩ đến điều này là lạ vì ông không cần có mắt mà vẫn thấy. Ông hỏi Bob : "Bây giờ tôi phải đi đâu, chuyện gì đang xảy ra? Có phải tôi chết rồi không ? Nhưng Bob không nói gì cả. Suốt mấy ngày tôi ở bệnh viện, Bob luôn ở bên cạnh tôi nhưng vẫn không trả lời những câu hỏi của tôi cho đến ngày bác sĩ tuyên bố là tôi đã thoát chết thì Bob bỏ đi".

8. Đối diện với Người Ánh Sáng.

Tuy tình tiết về kinh nghiệm "chết" của mọi người khác nhau nhưng ai cũng nói đến cuộc gặp gỡ một vị thần toàn ánh sáng. Đây có lẽ một chi tiết lạ lùng nhất đã làm thay đổi cuộc đời của những người chết đi sống lại. Lúc đầu, vị này hiện ra trong thứ ánh sáng lơ mơ, rồi ánh sáng trở nên rõ dần và sau cùng thì hiện toàn thân trong một thứ ánh sáng rực rỡ. Có điều lạ là, tuy rực rỡ nhưng không làm chói mắt. Tuy vị này hiện ra như một tòa ánh sáng mà ai cũng hiểu đây là một người với đầy đủ cá tính nhân phẩm của một cá nhân. Vị này đã ban phát cho họ một tình thương yêu không thể dùng lời nói mà diễn tả được và ai cũng quỳ lạy muốn kề cận vị này. Có một điều lý thú là hầu hết mọi người đều tỏ dung mạo, phong cách của người ánh sáng này giống nhau nhưng khi được hỏi người ấy là ai thì mỗi người nói một cách khác, tùy theo niềm tin tôn giáo của họ.

9. Nhìn lui quãng đời mình.

"Người ánh sáng" nhắc nhở người chết tự kiểm thảo đời mình, và cho người chết xem lại quãng đời của mình rõ ràng như được chiếu trên màn ảnh lớn, từ lúc còn nhỏ ở với cha mẹ, lớn lên đi học, đỗ đạt, công danh sự nghiệp ...đều hiện lên rất rõ. "Người ánh sáng" nhắc nhở rằng, ở trên đời không có gì quan trọng ngoài tình thương. Một người kể rằng, khi ông được xem quãng đời niên thiếu của ông với cô em gái, người mà ông rất thương yêu; "người ánh sáng" cho ông xem những lúc ông hành động một cách ích kỷ hay tỏ lòng triu mến săn sóc em mình. "Người ánh sáng" nhấn mạnh đến việc nên giúp đỡ người khác. Dường như vị này rất chú tâm đến sự học hỏi, cứ nhắc nhở ông phải lo trau dồi sự hiểu biết của mình và nói rằng, sau khi thật sự giả từ thế gian để sang cõi này ông cũng vẫn phải tiếp tục học hỏi, vì đó là một qui trình không gián đoạn.

10. Ranh giới giữa hai cõi.

Nhiều người nhớ rằng, họ đi dần đến một chỗ giống như một bờ ranh, một bờ sông, một cánh cửa, một vùng sương mù màu xám, một hàng rào, hay chỉ như một đường vẽ dưới đất. Một người bệnh tim kể: "Sau khi lìa khỏi xác, tôi thấy mình đang đi trên một cánh đồng thật đẹp, toàn một màu lục, nhưng khác hẳn màu lục của thế gian và chung quanh tôi tràn ngập một thứ ánh sáng kỳ diệu. Xa xa đằng trước là một cái hàng rào, tôi vội rào bước sang về phía đó thì thấy một người phía bên kia đang tiến về hàng rào như để gặp tôi, nhưng bỗng nhiên tôi có cảm tưởng bị kéo thụt lùi, và người phía bên kia thì ngoảnh lưng lại đi về hướng xa hàng rào".

11. Trở lại cõi trần.

Dĩ nhiên, tất cả những người có kinh nghiệm chết này đều sống lại. Và điều đáng nói là tất cả đều đổi khác sau khi nhìn thấy thế giới bên kia. Phần đông nói rằng, khi vừa tắt thở, họ tiếc nuối thân vật lý lắm, và cố tìm cách trở lại. Nhưng dần dà khi thấy nhiều điều mới lạ ở cảnh giới bên kia thì họ không muốn trở về nữa, nhất là những người đã được gặp gỡ "người ánh sáng" và được vị này ban cho một thứ tình thương bao la vô điều kiện. Nhưng có người thì muốn trở về để tiếp nối một công việc đang dở dang, hay vì các con đang còn nhỏ. Có người nghĩ rằng vì người thân của họ níu kéo, cầu nguyện nên họ không "đi" được như câu chuyện sau đây: "Tôi săn sóc một người cô già. Cô bệnh lần này khá lâu. Đã mấy lần cô tắt thở, nhưng lại được cứu sống, có lẽ vì mọi người trong gia đình ai cũng thương cô và cầu nguyện cho cô bình an. Một hôm cô nhìn tôi và bảo: "Joan, cô đã thấy cõi giới bên kia đẹp lắm. Cô muốn ở lại bên đó nhưng con và mọi người cứ cầu nguyện cố giữ cô lại bên này nên cô không đi được. Thôi, con nói mọi người đừng cầu nguyện cho cô nữa". Và chúng tôi ngưng cầu nguyện thì cô mất một cách bình yên sau đó".

Phần đông nói rằng, họ không nhớ đã "trở về" như thế nào. Họ nói, họ chỉ thấy buồn ngủ, rồi mê đi và khi tỉnh dậy thì thấy mình nằm trên giường bệnh như trước khi được sang thế giới bên kia. Nhưng cũng có người nhớ rõ chi tiết khi được trở về. Một người kể, khi hôn vừa lia khỏi xác, ông thấy mình bị cuốn đi nhanh qua con đường hầm tối. Khi sắp sửa ra khỏi đường hầm thì ông nghe ai gọi giạt tên mình ở phía sau, và bất thần ông bị lôi tuột trở lại. Một ông khác kể là hôn ông bay lên trần nhà nhìn xuống thấy bác sĩ, y tá đang cuống quýt cứu chữa. Khi bàn sóc đặt vào ngực, toàn thân ông giạt nẩy lên và đúng lúc đó ông bị rớt xuống thẳng đứng như một tảng đá và chui tuột vào thân thể trên giường. Một người khác thì thấy hồn thoát ra từ đỉnh đầu, như được thả trong cuốn "Tứ Thư Tây Tạng".

12. Kể lại kinh nghiệm "chết".

Những người đã trải qua kinh nghiệm này nhớ rất rõ là, họ đã ngạc nhiên sững sốt khi chứng kiến những sự việc đang xảy ra cho họ. Họ bảo chúng đã thật sự xảy ra chứ không phải do trí tưởng tượng hay ảo giác. Tuy thế, nhiều người không dám kể hoặc chỉ kể cho một vài người thân mà thôi, vì họ biết ở xã hội này không ai tin những chuyện như thế, và còn cho là họ bị bệnh tâm thần. Một cậu bé kể cho mẹ nghe, nhưng vì em còn nhỏ nên bà mẹ không để ý đến những lời em kể, từ đó em không kể cho ai nghe nữa. Người thì cố kể cho mục sư của mình nghe nhưng bị vị này phê bình là mình bị ảo giác. Một cô học trò trung học muốn kể cho bạn nghe kinh nghiệm lạ lùng của mình nhưng bị cho là tâm thần nên đành nín lặng. Vì vậy, ai cũng cứ tưởng chuyện này chỉ xảy ra cho một mình mình thôi. Khi bác sĩ Moody nói với họ rằng, có nhiều người đã có kinh nghiệm tương tự thì họ có vẻ mừng, vì thấy không phải mình "điên", không phải chỉ một mình mình thấy những chuyện lạ lùng của cõi giới bên kia.

13. Thay đổi tâm tư.

Như đã trình bày trên, những người trải qua kinh nghiệm này thường thường không muốn kể với ai, nhưng họ cảm thấy những gì họ kinh nghiệm đã để lại một dấu ấn sâu xa trong đời họ, đã mở rộng tầm mắt của họ, đã thay đổi hẳn lối nhìn của họ về cuộc đời. Một ông tâm sự: "kể từ ngày ấy, tôi thường tự hỏi, tôi đã làm gì với cuộc đời của tôi, và khoảng đời còn lại này tôi sẽ phải sống như thế nào. Ngày trước muốn gì là tôi làm liền, không suy nghĩ đắn đo. Nay thì tôi thận trọng lắm. Trước khi hành động tôi thường tự hỏi lòng mình xem việc này có đáng làm hay không hay chỉ có lợi cho bản thân thôi? Nó có ý nghĩa gì, có ích lợi gì cho đời sống tâm linh

không? Tôi không phê phán người khác, không thành kiến, không tranh cãi. Và tôi thấy hình như mình hiểu rõ mọi sự việc chung quanh một cách đúng đắn hơn, dễ dàng hơn".

Nói chung, những người chết hồi sinh đều thấy đời mình có một mục đích rõ ràng hơn, tâm tư thoải mái hơn, đầu óc rộng rãi cởi mở hơn, tình thương yêu nhiều hơn, và nhấn mạnh đến đời sống tâm linh, cũng như một đời sống khác sau khi chết. Họ như sự tỉnh khi thấy xưa nay mình chỉ "mãi sống", và lúc nào tâm tư cũng lo lắng, mưu cầu, sắp đặt cho ngày mai, hay luyện tiếc quá khứ mà quên sống với giây phút hiện tại. Họ khám phá rằng, đời sống tinh thần thật sự quý báu hơn đời sống vật chất nhiều; rằng thân xác vật lý chỉ là nơi tạm trú cho phần tâm linh. Và họ đều nói đến bài học từ "người ánh sáng": Ở trên đời, tiền tài, danh vọng hay bằng cấp cao cũng không đáng gì, chỉ có tình thương, ý tưởng phụng sự người khác mới đáng kể. Thông điệp thứ hai từ "người ánh sáng" là: Mọi người nên trau dồi trí tuệ và tình thương, vì sống và chết là một quá trình được tiếp nối không ngừng.

Một anh chàng trẻ tuổi đang học làm tu sĩ Tin Lành kể, trước kia anh nghĩ chỉ có những người theo giáo phái của anh mới được cứu rỗi, còn ngoài ra tất cả đều là tà đạo và sẽ phải xuống hỏa ngục hết. Sau khi gặp "người ánh sáng" thì anh thay đổi hoàn toàn. Anh thấy vị này hiền hòa, nhân từ chứ không như niềm tin về sự trừng phạt những người không tin mình như Thánh Kinh miêu tả. Vị này không hề hỏi han gì về giáo phái của anh đang theo mà chỉ hỏi anh có biết yêu thương người khác không.

14. Quan niệm mới về cái chết.

Sau khi được thấy cảnh giới đẹp đẽ bên kia, không còn ai sợ chết nữa. Nói như thế không phải là họ chán sống và muốn đi tìm cái chết. Trái lại, họ thấy quý đời sống hơn và hiểu rằng đời sống này là một môi trường tốt cho họ học hỏi. Họ cho rằng, vì còn nhiều việc cần phải làm nên họ mới "bị" trả về và làm cho xong, để sau này được ra đi 1 cách nhẹ nhàng.

Một người kể: "Kinh nghiệm này đã thay đổi hẳn cả cuộc đời của tôi mặc dù chuyện này đã xảy ra lúc tôi mới 10 tuổi. Từ đấy tôi tin tưởng hoàn toàn rằng, có một đời khác sau đời sống này và tôi không hề sợ chết. Tôi thường tự cười thầm mỗi khi nghe có người cho rằng chết là hết".

Có người thì ví cái chết như là một sự di chuyển từ một nơi này sang một nơi khác, hay từ một con người vật chất sang một thể tâm linh cao hơn. Có một bà, sau khi thấy có nhiều người thân đến chào, có cảm tưởng như mình được đón tiếp về nhà sau một thời gian đi chơi xa. Người khác thì nói rằng, dùng từ "chết" để tả lại cảnh tượng này là không đúng, vì đây giống như một sự thay đổi chỗ ở. Một người khác nữa thì ví thân thể mình như là nhà tù, và khi chết thì được thoát ra khỏi cái ngục tù đó!

15. Chứng cứ cụ thể.

Dĩ nhiên, có nhiều người đặt câu hỏi, những chuyện do người chết hồi sinh kể lại có thể tin được không, có chứng cứ gì không? Câu trả lời là có. Thứ nhất, các bác sĩ thấy các bệnh nhân đã tắt thở, tim đã ngừng đập, nên họ mới dùng phương pháp cấp cứu, vậy mà sau khi hồi sinh, bệnh nhân đã dùng danh từ y khoa kể lại đầy đủ chi tiết những gì xảy ra trong khi họ nằm bất động trên giường !

Một cô gái sau khi lìa khỏi xác đã đi qua phòng bên cạnh và thấy chị mình đang ngồi khóc và kêu thảm "Kathy, đừng chết, em ơi đừng chết". Sau khi hồi tỉnh, cô kể lại chi tiết này và chị cô

không hiểu sao cô lại biết rõ như vậy. Một nạn nhân kể lại đầy đủ tình tiết về những người chung quanh, họ đã nói những gì, ăn mặc ra sao..v.v... Một bà kể, khi hồn lơ lửng trên trần nhà, bà thấy một chùm chìa khóa trên một nóc tủ. Chùm chìa khóa này của một bác sĩ, trong lúc vội vàng đã vớt lên đó đã mấy ngày trước và quên bẵng đi...

Đó là toàn bộ những câu chuyện được bác sĩ Raymond Moody viết lại. Những ai muốn tìm hiểu chi tiết về cảnh giới bên kia cửa tử có thể tìm đọc tài liệu nghiên cứu của nhiều tác giả người Mỹ. Chỉ cần vào Google và ghi "the life beyond" thì sẽ thấy vô số tài liệu. Khi đọc cuốn "Tứ Thư Tây Tạng" (Tibetan Book of The Death), tôi thấy có nhiều điểm tương đồng với cảnh giới được diễn tả trong cuốn "Life After Life" của bác sĩ Raymond Moody. Có một điều lạ là những người chết đi sống lại đều nói đến một luồng ánh sáng, hay 1 người sáng, mà họ cho là thiên thân, tùy vào lòng tin tôn giáo của họ. Và cuốn Tứ Thư Tây Tạng thì nói rất rõ đó là Đức Phật Tỳ Lô Giá Na ngự trong biên sáng.

Người ánh sáng được diễn tả trong cuốn sách của bác sĩ Moody không nói mình là ai. Vị này dường như thương mến tất cả mọi người và dạy mọi người rằng làm người phải biết thương thân mình và thương người khác; rằng hành trang mà người chết có thể mang theo chỉ là tình thương thôi, một thứ tình thương vô vị kỷ. Tôi thấy những lời dạy này cũng quen thuộc như những lời dạy của Đức Phật.

<Nguồn: sưu tầm trên NET>.

*** Lời bàn của Lộc Vũ**

Theo tác giả Nguyễn Ngọc, người biên soạn bài này, “Người Ánh Sáng” mà các người chết sống lại mô tả trong câu chuyện này là Đức Phật Tỳ Lô Giá ngự trong biên sáng, và những lời dạy yêu thương của “Người Ánh Sáng” cũng giống như những lời dạy của Đức Phật. Nhưng theo tôi, dưới nhãn quan của một Kitô-hữu, “Người Ánh Sáng” đó lại chính là Chúa Giêsu Kitô đã được mô tả rất đậm nét trong Thánh Kinh Kitô-giáo với những đặc điểm sau đây.

1. Thiên Chúa là Tình Yêu.

Đoạn 8 trên đây mô tả sau khi chết ai cũng gặp “Người Ánh Sáng” khi vị này hiện ra như một tòa ánh sáng mà ai cũng hiểu đây là một người với đầy đủ cá tính nhân phẩm của một cá nhân. Vị này đã ban phát cho họ một tình thương yêu không thể dùng lời nói mà diễn tả được và ai cũng quyến luyến muốn kề cận vị này. Có một điều lý thú là hầu hết mọi người đều tả dung mạo, phong cách của người ánh sáng này giống nhau nhưng khi được hỏi người ấy là ai thì mỗi người nói một cách khác, tùy theo niềm tin tôn giáo của họ.

Qua đoạn 8 này, tôi lưu ý đến 3 đặc điểm của “Người Ánh Sáng” giống như Chúa Giêsu Kitô:

- Chúa Giêsu Kitô khi biến hình trên núi Tabor trước mặt 3 môn đệ (Phêrô, Gioan và Giacôbê), áo của Người trắng như tuyết và trông uy nghi sáng láng khi đàm đạo với ông Môsê và ông Êlia. Các môn đệ vui sướng khi nhìn thấy vinh quang của Chúa Giêsu, ông Phêrô thưa với Người rằng: *"Thưa Thầy, chúng con được ở đây thì hay quá! Chúng con xin dựng ba cái lều, một cái cho Thầy, một cái cho ông Môsê, và một cái cho ông Êlia"* (x. Lc 9:28-33).

- Chúa Giêsu Kitô vừa là Thiên Chúa vừa là con người. Theo tín lý Công Giáo, Chúa Giêsu Kitô là Ngôi Hai Thiên Chúa nhập thể làm người trong lòng trinh nữ Maria nên Người có 2 bản tính: bản tính Thiên Chúa và bản tính loài người. Vì thế, Người có đủ cá tính nhân phẩm của một cá nhân.

- Chúa Giêsu Kitô là Ngôi Hai Thiên Chúa mà Thiên Chúa là Tình Yêu (1Ga 4,16) nên Ngài hiền lành và nhân từ và ban cho loài người một thứ tình thương bao la vô điều kiện như "Người ánh sáng" được mô tả trong đoạn 8, 11 và 13.

Thánh Kinh đã mô tả các đức tính đó của Chúa Kitô trong các đoạn văn sau đây:

"Tình yêu cốt ở điều này: không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa, nhưng chính Người đã yêu thương chúng ta, và sai Con của Người đến làm của lễ đền tội cho chúng ta" (1 Gioan 4:10).

"Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng. Anh em hãy mang lấy ách của Ta, và hãy học với Ta, vì Ta có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách Ta êm ái, và gánh Ta nhẹ nhàng" (Mt 11:28-30).

"Tình thương của Đức Kitô là tình thương vượt qua sự hiểu biết của loài người" (Êphêsô 3:19).

2. Chúa Giêsu Kitô phán xét kẻ chết.

Đoạn 9 và đoạn 13 trên đây mô tả việc phán xét mà mỗi người chết phải đến trước "Người Ánh Sáng" để nhìn lại quãng đời mình, tự kiểm thảo đời mình, và được cho xem lại quãng đời của mình rõ ràng như được chiếu trên màn ảnh lớn, từ lúc còn nhỏ ở với cha mẹ, lớn lên đi học, đi đọt, công danh sự nghiệp ...đều hiện lên rất rõ.

Tiêu chuẩn phán xét của "Người ánh sáng" là tình thương. Ngài chỉ hỏi người chết có 1 câu: *"Con có biết yêu thương người khác không?"*

Mọi người chết sống lại đều nói đến 2 thông điệp của "Người ánh sáng":

- Thông điệp thứ nhất: ở trên đời không có gì quan trọng ngoài tình thương. Tiền tài, danh vọng hay bằng cấp cao cũng không đáng gì, chỉ có tình thương và ý tưởng phụng sự người khác mới đáng kể; và hành trang mang theo khi đến tòa phán xét sau khi chết chỉ là tình thương mà thôi.

- Thông điệp thứ hai: Ở trên đời, mọi người nên trau dồi trí tuệ và tình thương, vì sống và chết là một quá trình được tiếp nối không ngừng.

Tiêu chuẩn phán xét của “Người ánh sáng” về tình thương cũng chính là tiêu chuẩn phán xét của Chúa Giêsu Kitô được mô tả trong Thánh Kinh về cánh chung: sau khi chết, mỗi người đều phải ra trước tòa phán xét của Chúa Giêsu Kitô và phải trả lời về cách cư xử đối với người khác, như đã được mô tả trong đoạn Phúc Âm của thánh Matthew sau đây:

"Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu, bấy giờ Người sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Người.

Các dân thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử tách biệt chiên với dê.

Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái.

Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: 'Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa.

Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước;

Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm nom; Ta ngồi tù, các ngươi đã đến thăm'.

Bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: 'Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống;

có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc?

Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến thăm đâu?'

Để đáp lại, Đức Vua sẽ bảo họ rằng: 'Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy'.

Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng: 'Quân bị nguyên rửa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó.

Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không cho ăn; Ta khát, các ngươi đã không cho uống;

Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã không cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm nom'.

Bấy giờ những người áy cũng sẽ thưa rằng: 'Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc là trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ Chúa đâu?'

Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng: ‘Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy’.

Thế là họ sẽ ra đi, bọn này để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính, để hưởng sự sống muôn đời" (Mt 25:31-46).

Còn thông điệp của “Người ánh sáng” về tình thương cũng chính là điều răn quan trọng nhất mà Chúa Giêsu Kitô để lại cho các môn đệ:

“Các con hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương các con” (Gioan 13: 34)

“Người ta cứ dẫu này mà nhận biết các con là môn đệ của Thầy là các con yêu thương nhau” (Gioan 13:35)

“Thầy truyền cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết trí khôn, hết sức lực, và yêu người thân cận như chính mình, là điều quý hơn mọi lễ toàn thiêu và hy lễ” (Mt 12:33).

3. Ý nghĩa của đời sống và sự chết.

- Quan niệm mới về cuộc sống:

Nói chung, những người chết hồi sinh đều thấy cuộc đời còn lại của họ có một mục đích rõ ràng hơn, tâm tư thoải mái hơn, đầu óc rộng rãi cởi mở hơn, tình thương yêu nhiều hơn, và nhấn mạnh đến đời sống tâm linh, cũng như một đời sống khác sau khi chết. Họ khám phá rằng, đời sống tinh thần thật sự quý báu hơn đời sống vật chất nhiều; rằng thân xác vật lý chỉ là nơi tạm trú cho phần tâm linh (đoạn 13).

- Quan niệm mới về cái chết:

Sau khi được thấy cảnh giới đẹp đẽ bên kia cửa tử, những người chết đi sống lại không còn sợ chết nữa. Tuy nhiên họ vẫn thấy quý đời sống hơn và hiểu rằng đời sống này là một môi trường tốt cho họ học hỏi, làm việc và thể hiện tình thương qua việc phụng sự tha nhân vì hành trang duy nhất mà họ mang theo được sau khi chết là tình thương (đoạn 14).

Quan niệm mới của họ về cuộc sống và về sự chết cũng chính là các giáo huấn mà Chúa Giêsu Kitô và các thánh tông đồ đã nhắc đến nhiều lần trong Tân Ước cách đây 2000 năm.

Mọi người được Thiên Chúa tạo dựng nên và mỗi người được Thiên Chúa ban cho tài năng riêng, của cải riêng để làm vốn hầu sinh lợi cho Thiên Chúa theo kế hoạch của Thiên Chúa. Những ai sống cuộc đời mình theo thánh ý Chúa thì sẽ được thưởng công; còn ngược lại thì sẽ bị trừng phạt. Xin đọc các trích đoạn Thánh Kinh sau đây.

Mát-thêu - Chương 25: 14-30

'Quả thế, cũng như có người kia sắp đi xa, liền gọi đầy tớ riêng của mình đến mà giao phó của cải mình cho họ.

Ông cho người này năm nén, người kia hai nén, người khác nữa một nén, tùy khả năng riêng mỗi người. Rồi ông ra đi. Lập tức, người đã lãnh năm nén lấy số tiền ấy đi làm ăn buôn bán, và gây lời được năm nén khác.

Cũng vậy, người đã lãnh hai nén gây lời được hai nén khác.

Còn người đã lãnh một nén thì đi đào lỗ chôn dấu số bạc của chủ.

Sau một thời gian lâu dài, ông chủ của các đầy tớ ấy đến thanh toán sổ sách với họ.

Người đã lãnh năm nén tiến lại gần, đưa năm nén khác, và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi năm nén, tôi đã gây lời được năm nén khác đây".

Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!"

Người đã lãnh hai nén cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi hai nén, tôi đã gây lời được hai nén khác đây".

Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!"

Rồi người đã lãnh một nén cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, tôi biết ông là người hà khắc, gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi.

Vì thế, tôi đâm sợ, mới đem chôn giấu nén bạc của ông dưới đất. Của ông đây, ông cầm lấy!"

Ông chủ đáp: "Hỡi tên đầy tớ tồi tệ và biếng nhác! Người đã biết ta gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi, thì đáng lý người phải gởi số bạc của ta cho các chủ ngân hàng, để khi ta đến, ta thu hỏi của thuộc về ta cùng với số lời chứ!"

Vậy các người hãy lấy nén bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười nén.

Vì phàm ai đã có, thì được cho thêm và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi.

Còn tên đầy tớ vô dụng kia, hãy quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài: ở đó, sẽ phải khóc lóc nghiêng răng' (Mt 25:14-30).

“Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em” (Gioan 15:16).

“Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác. Như vậy, anh em mới là những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa” (1 Phêrô 4).

- Cuộc sống của con người ở đời này chỉ là tạm bợ.

Khi chết con người trở về với Thiên Chúa, đấng đã tác tạo ra họ, và phải trả lời trước Thiên Chúa về các việc họ đã làm ở trần gian, và hành trạng duy nhất mà họ mang theo được là các việc lành, bác ái mà họ đã làm cho người khác khi còn sống ở trần gian. Chính các hành vi bác ái này sẽ biện hộ cho họ trước tòa phán xét của Thiên Chúa. Kẻ làm lành sẽ được hưởng phúc thật trên Thiên Đàng; còn kẻ làm điều dữ sẽ bị sa hỏa ngục.

Xin xem lại đoạn Thánh Kinh: Mt 25:31-46) trên đây và 2 đoạn sau đây:

“Quả thật, chính vì thế mà Tin Mừng đã được loan báo ngay cho cả những kẻ chết, để tuy bị phán xét về phần xác theo cách nhìn của loài người, họ được sống về phần hồn theo ý định của Thiên Chúa” (1 Phêrô 4:6).

«Hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời» (Mc 10,21). Đây là câu Chúa Giêsu trả lời cho một chàng thanh niên giàu có đến hỏi Người rằng anh ta phải làm gì để được sống đời đời. Theo câu Tin Mừng này thì chỉ có lòng yêu thương những người cùng khốn, đau khổ và tội lỗi, ta mới có được «một kho tàng trên trời». Kho tàng thiêng liêng này chính là tình yêu. Người biết yêu thương những người cùng khổ là người có kho tàng thiêng liêng ấy ở trên trời.

Kết luận: qua những dẫn chứng từ Thánh Kinh trên đây, chắc hẳn chúng ta đều đã nhận ra rằng “Người Ánh Sáng” mà các người chết đi sống lại nói đến chính là Chúa Giêsu, và các thông điệp của “Người Ánh Sáng” về tình thương cũng chính là các giáo huấn của Chúa Giêsu đã truyền cho các môn đệ khi Người còn tại thế. Cũng theo Thánh Kinh, Chúa Giêsu, sau khi chịu khổ nạn và chết trên thập giá để đền tội cho nhân loại, ngày thứ ba Người sống lại vinh hiển lên trời ngự bên hữu Đức Chúa Cha và được Đức Chúa Cha trao cho toàn quyền trên trời và dưới đất, kể cả quyền phán xét kẻ sống và kẻ chết. Vì thế, các người chết đi sống lại đều kể câu chuyện ai cũng gặp gỡ Chúa Giêsu qua hình ảnh “Người Ánh Sáng” để chịu xét xử, và Người xét xử họ theo tiêu chuẩn tình thương mà họ đã đối xử với đồng loại khi họ còn tại thế.

Bà Vinh Quang: Một chứng nhân giữa dòng đời...

Bà Vinh Quang, nữ danh là Đổ Thị Lan, sinh ngày 01-01-1926 tại xã Phú Lương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Việt Nam. Cha mẹ mất sớm, bà ở với bà cô và lập gia đình với ông Trịnh Văn Cả năm 1942, lúc mới 16 tuổi. Suốt cuộc đời 89 năm nơi trần thế, bà đã cùng với chồng lập nghiệp 3 lần theo vận nước đổi thay.

Lập Nghiệp Lần 1: Từ quê ra tỉnh (năm 1950)

Năm 1950, sau khi Phong Trào Việt Minh phát động chiến dịch Toàn Quốc Kháng Chiến chống Pháp, bà theo chồng đưa con ra Hà Nội sinh sống để tránh chiến tranh. Với chút vốn liếng bố chồng cho, ông bà lập tiệm sách **Tuyết Hưng** (lấy tên con gái thứ hai), bán sách vở, bánh kẹo và đồ chơi cho học trò ở số 2 Phố Nhà Chung, cạnh trường Dũng Lạc, gần Nhà Thờ Lớn Hà Nội. Học trò Dũng Lạc đặt cho chồng bà biệt hiệu là “Đại Quấy” vì tính hài hước của ông. Để giới thiệu cửa hàng của mình, chồng bà đã làm một bài thơ 4 chữ quảng cáo cho cửa tiệm như sau:

*Hiệu tôi Đại Quấy
Nhà thờ ở đấy
Nếu mà không thấy
Thì về Tuyết Hưng
Số 2 Nhà Chung
Là cửa hàng chính
Bán sách, đồ chơi
Trước trường Dũng Lạc
Gần Nhà Thờ Lớn.*

Lập Nghiệp Lần 2: Di cư vào Nam (năm 1954)

Hiệp Định Genève 1954 chia đôi đất nước, nên bà cùng với chồng đưa con thơ và bố mẹ già di cư vào Nam. Ông bà lập nghiệp tại Sài Gòn và làm nhiều nghề khác nhau để mưu sinh. Khởi đi từ tiệm **Vinh Quang** chuyên vẽ quảng cáo và bán sơn, bán đình ốc tại số 182 đường Minh Mạng, Ngã Bảy. Rồi đi đấu giá thương vàng hạp cá; bán máy may đủ loại; và cuối cùng làm nghề nhập cảng 18 ngành bao gồm piano, organ, máy kéo, mannequin và phụ tùng xe gắn máy, xe đạp ở số 114 Minh Mạng, gần nhà thờ Bắc Hà. Ông giao dịch bên ngoài, còn bà ở nhà quán xuyến việc gia đình và buôn bán. Đang lúc làm ăn phát đạt thì chiến tranh Việt Nam kết thúc bằng Hiệp Định Paris mà kết quả là quân Cộng Sản Bắc Việt vi phạm hiệp định Paris và xâm chiếm trọn Miền Nam Việt Nam ngày 30-4-1975.

Lập Nghiệp Lần 3: Vượt biên sang Mỹ (năm 1979)

Sau ngày 30-4-1975, gia đình Ông bà bị đánh tư sản, toàn bộ tài sản bị tịch thu và bị tống đi kinh tế mới ở Tân Mai 2. Sau nhiều lần vượt biên bị bắt, cuối cùng ông bà đưa con cháu vượt biên qua ngã Hồng Kông và đến định cư tại Chicago tháng 10 năm 1979, rồi về Cali năm 1980. Tại Little Saigon, ông bà lập nghiệp lần thứ 3 với hai bàn tay trắng. Ông đi câu cá, bà bán rau quả ở lề đường Bolsa, và cuối

cùng mở tiệm **Vinh Quang** bán quà tặng và tranh ảnh tượng đủ loại tại phố Bolsa cho tới năm 2008. Sau đó, ông bà về hưu vì tuổi già sức yếu. Riêng bà bị bệnh lú lẫn và được cô con gái út chăm sóc từ mười năm nay.

Công Tác Tông Đồ, Bác Ái và Xã Hội:

Trong thời gian buôn bán ở Việt Nam cũng như tại Mỹ, dù bận rộn làm ăn, bà vẫn dành nhiều thì giờ làm việc tông đồ, bác ái, giúp đỡ tha nhân. Hồi còn ở Việt Nam, bà tham gia các đoàn thể công giáo tiến hành như Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Legiô Maria, Dòng Ba Đa Minh, tài trợ thành lập Ca Đoàn Bắc Hà, trợ giúp tài chánh cho Tổng Giáo Phận Hà Nội thời Cố Hồng Y tiên khởi Trịnh Như Khuê, cho dòng Mến Thánh Giá ở Hà Tây, dòng Don Bosco, dòng Đồng Công Thủ Đức v.v...

Sang Mỹ, bà cùng ông tiếp tục các công tác tông đồ, bác ái ở Cộng Đoàn Saint Barbara. Bà tiếp tục sinh hoạt trong các hội đoàn như Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Legiô Maria, Dòng Ba Đa Minh tại giáo xứ Saint Barbara, làm ân nhân danh dự của Đền Thánh Tử Đạo Việt Nam, và đặc biệt nâng đỡ Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam ở Hoa Kỳ. Về mặt xã hội, nhiều người biết đến bà Vinh Quang qua tính tình vui vẻ, giao tế khéo léo, tâm hồn quảng đại và lòng nhiệt thành giúp đỡ mọi người. Bà thường song ca với ông những bài ca do ông đổi lời cho phù hợp với ý nghĩa các buổi tiệc như tiệc cưới, tiệc mừng tân linh mục, tiệc gây quỹ giúp các cha, các sơ v.v.

Về Nhà Cha: ngày 14-7-2015

Sau 89 năm nơi trần thế, bà Vinh Quang đã sống một đời sống làm chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa giữa dòng đời qua việc phụng sự Thiên Chúa, Giáo Hội và phục vụ tha nhân. Bà đã thực thi ý Chúa là "Mến Chúa và yêu người". Bà đã ra đi về Nhà Cha ngày 14-7-2015, để lại một ông anh ruột, 8 người con cùng 20 cháu nội cháu ngoại và 3 chắt. Nguyên xin cho linh hồn Maria Magarita được hưởng Vinh Quang thật trên Thiên Đàng.



Bà Vinh Quang Maria Magarita Đỗ Thị Lan

Di Sản của Bà Ngoại
(Memoirs on Legacy of My Mother-in-law)

* Vũ Ngọc Lộc

Gặp bà ngoại lần cuối:

Bà ngoại Vinh Quang ra đi về Nhà Cha lúc 3:05 sáng sớm ngày Thứ Ba 14-7-2015 tại nhà thương Fountain Valley trong tình trạng hôn mê, lúc đó chỉ có dì Điệp ở lại đêm với bà. Mười phút sau khi được dì Điệp báo tin, vợ chồng tôi và cháu Mỹ Linh đến nhà thương. Chúng tôi đọc kinh phó linh hồn cho bà và các kinh cầu cho linh hồn người mới qua đời theo tài liệu mà lúc nào tôi cũng mang theo mỗi khi vào thăm bà. Chúng tôi phân công nhau gọi điện thoại cho các con cháu, gọi cho nhà quản Lasting Memory Caskets của anh Nguyễn Xuân Tỉnh, gọi cho cha. Nửa tiếng sau, các con cháu ở gần nhà thương lục tục kéo tới. Khoảng hơn một tiếng sau, cha Nguyễn Đăng Đệ, cha phó nhà thờ Thánh Linh, đến xúc dầu và làm phép xác cho bà, và nhận lời mời của gia đình đến nhà tôi làm Lễ Đưa Chân cho bà lúc 5 giờ rưỡi chiều cùng ngày.

Tối hôm trước, tôi vào nhà thương lúc 5 giờ chiều để thay phiên cho dì Điệp và Mỹ Linh đi ăn tối. Lúc đó, bà đang thêm thiếp ngủ, trên mũi và miệng có gắn máy thở. Tôi nghĩ trong đầu “Chắc không sao đâu!” vì thỉnh thoảng nhà thương cũng đã từng gắn máy thở cho bà để thở. Đến khoảng 7 giờ tối, dì Điệp về lại nhà thương và tôi ra về. Đó là lần cuối cùng tôi gặp bà.

Bà ra đi không để lại di chúc thành văn hoặc di chúc bằng lời vì bà đã lâm vào tình trạng nửa tỉnh nửa mê (semi-coma) từ hơn một năm nay, có lúc bà tỉnh táo và mở mắt nhưng không nói năng gì được. Kể từ tháng Tư năm ngoái (2014), sau nhiều lần vào nhà thương rồi lại về nhà, sức khỏe của bà suy thoái dần vì tuổi già sức yếu lại mắc thêm căn bệnh lú lẫn (dementia) ngót 10 năm nay. Trong suốt thời

gian này, vợ chồng tôi tiếp tay với dì Diệp luân phiên túc trực ở bên cạnh, chăm sóc cho bà.

Hồi tưởng lại những khoảng thời gian được sống bên cạnh bà, tôi nhớ ra nhiều kỷ niệm, vui cũng như buồn, xin kể ra đây cho các con cháu đọc để biết thêm về cuộc đời của bà. Đó cũng là cách tôn vinh và tưởng nhớ một người mẹ, một bà ngoại, một bà nội và một bà cố lúc nào cũng thương yêu và cầu nguyện hằng ngày cho các con, các cháu, các cháu. Tiềm tàng trong các kỷ niệm này là các bài học mà tôi rút ra được và ghi lại dưới đây. Tôi thiết nghĩ các bài học đó là di sản tinh thần rất quý báu mà bà muốn để lại cho con cháu chứ không phải tiền bạc hay tài sản vật chất.

*** Những Kỷ Niệm Vui Buồn ở Mỹ ***

*** Mẫu đối thoại thông thường với bà ngoại.**

Bà bị lú lẫn từ nhiều năm nay nên mỗi khi gặp các con cháu, bà thường hỏi vài câu xã giao thông thường nhưng hỏi đi hỏi lại nhiều lần. Riêng tôi, mỗi lần gặp bà, bà hay hỏi tôi:

- “Anh có khỏe không?”.
- Tôi trả lời: “Con khỏe”.
- Bà hỏi tiếp: “Anh được tất cả là mấy con, mấy cháu?”.
- Tôi đáp: “6 con và 2 cháu ngoại”.
- Bà chặc lưỡi: “6 con cơ à, nuôi mệt nghỉ! Vậy chúng nó đâu cả rồi?”.
- Tôi đáp: “Các cháu, đưa thì đi học, đưa đi làm”.
- Bà hỏi tiếp: “Đứa lớn nhất là bao nhiêu tuổi, đứa nhỏ nhất mấy tuổi?”
- Tôi trả lời cho xong: “Lớn nhất ngót 40, còn nhỏ nhất cũng ngoài 30 bà ạ!”.

- Bà nhìn quanh nhà rồi hỏi tôi: “Anh ở nhà một mình à? Chị ấy đâu?”

- Tôi đáp: “Nhà con kia kia”. Tôi chỉ vào nhà bếp nơi nhà tôi đang thổi cơm cho bà ăn.

- Bà nói: “Không phải. Đó là cô Tú”.

Tôi không hiểu tại sao bà không nhận ra nhà tôi, mà lại lầm lẫn nhà tôi với cô Tú nào đó nên tôi hỏi nhà tôi xem cô Tú là ai thì được biết cô Tú là một người chị em họ của bà.

Đại để, đó là mẫu đối thoại thông thường giữa bà và tôi mỗi khi dì Điệp chở bà sang nhà tôi chơi.

Căn bệnh lú lẫn đã làm cho bà gần đây không còn nhận ra cả các con và các cháu, các chất. Nhưng lúc nào bà cũng nhận ra dì Điệp và tôi. Có lẽ vì dì Điệp là người đã và đang chăm sóc bà ngày đêm từ 10 năm nay; còn tôi là người cũng thường gặp bà và hay nói chuyện với bà, nhất là từ khi tôi về hưu từ tháng Tám năm 2012. Từ khi biết bà bị bệnh mất trí nhớ (dementia, Alzheimer’s disease), tôi cố gắng tìm hiểu về căn bệnh này trên NET để giải đáp một thắc mắc là tại sao bà rất nhớ các chuyện xa xưa mà lại quên các chuyện vừa xảy ra (recent memory loss). Cuối cùng tôi hiểu ra rằng bộ nhớ trong trí óc của bà chia ra nhiều ngăn, một ngăn gồm các tế bào óc chứa đựng các dữ kiện xa xưa, ngăn này không bị thoái hóa; còn những dữ kiện vừa xảy ra lại được chứa vào một ngăn khác, chính các tế bào óc trong ngăn này bị tổn thương nên không giữ lại được những điều bà mới hỏi hay mới nghe. Vì thế mà bà vừa hỏi xong một câu thì quên mất và lại hỏi lại cũng một câu đó nhiều lần. Biết bà mắc bệnh mất trí nhớ, nên tôi cố kiên nhẫn khi nói chuyện với bà và trả lời các câu hỏi lặp đi lặp lại của bà mà không nản chí vì tôi nghĩ dù mắc bệnh, bà vẫn cần có người nói chuyện và nghe bà nói. Đó là niềm vui và hạnh phúc của bà trong lúc tuổi già. Nên trong khi tiếp xúc với bà, tôi thường gợi lại các kỷ niệm xa xưa để bà có dịp vận dụng trí óc cho đỡ suy thoái, và làm cho bà cảm thấy thoải mái hơn. Còn nếu không ai chịu nói chuyện với bà hoặc không đủ kiên nhẫn trả lời các câu hỏi của bà, bà sẽ cảm thấy bức bối, đầu óc trở nên hỗn loạn, không chịu ăn uống và nhất quyết đòi về.

*** “Anh làm rể cho tôi bao lâu rồi nhỉ? Anh thấy tôi có khó quá không?”**

Tôi nhớ một hôm dì Điệp chở bà sang tôi chơi vào buổi trưa. Đang lúc ăn cơm trưa, bà nghe thấy dì Điệp và nhà tôi nhắc đến lễ kỷ niệm thành hôn của một người bà con nào đó, bà liền quay sang hỏi tôi:

- “Anh làm rể cho tôi bao lâu rồi nhỉ? Anh thấy tôi có khó quá không?”.

Lúc ấy, tôi rất ngạc nhiên vì ít khi bà tỉnh táo và hỏi những câu “tỉnh táo” như vậy. Tôi chăm chú nhìn sắc mặt của bà và cố đoán xem bà có tỉnh hay không. Để làm vui lòng bà, tôi trả lời nửa lạc nửaỡ:

- “Con làm rể của bà đã 42 năm rồi và con thấy bà khó nhưng lại dễ”.

- Bà thắc mắc: “Khó nhưng lại dễ là thế nào?”.

- Tôi giải thích: “Vì có lúc bà rất khó với con cháu nhưng có lúc bà lại rất dễ chịu với con cháu”.

- Bà tăng hăng: “À ra thế. Vậy anh thử kể cho tôi xem lúc nào thì tôi khó và lúc nào thì tôi dễ?”.

- Tôi kể: “Này nhá, bà khó vì bà thường bắt buộc con cháu phải đọc kinh sớm tối mỗi ngày, phải đi lễ ngày Chúa Nhật, phải làm dấu thánh giá trước khi ăn. Bà cũng rất nghiêm khắc với con cháu khi đang đọc kinh mà nói chuyện thì thầm với nhau hoặc đọc kinh lí nhí trong miệng hoặc tư thế ngồi không nghiêm chỉnh. Lúc đó, bà chỉnh ngay lập tức và cảnh cáo rằng ‘Các con phải biết đọc kinh cầu nguyện một cách sốt sắng để cảm tạ Chúa mỗi ngày thì Chúa mới ban ơn cho được mạnh khỏe, học hành giỏi giang hầu mai đây thành người tốt và hữu ích cho Giáo Hội và xã hội’”.

- Tôi kể tiếp: “Bà còn khó với con cháu khi đưa nào gặp ông bà mà không biết chào hỏi đàng hòang, hoặc nói năng không đúng phép tắc, thế nào cũng được nghe một bài moral nhức nhối”.

- Bà nói: “Phải dạy như thế, chứ không chúng nó chẳng biết phép tắc gì cả. Người ngoài họ cười vào mặt tôi là không biết dạy con, dạy cháu”.

- Tôi nói tiếp: “Còn dễ là khi con cháu gặp chuyện lục đục trong gia đình hoặc khó khăn về tài chánh mà đến than thở với bà thì bà lắng nghe, rồi an ủi, vỗ về,

khuyến bảo và giúp đỡ bằng mọi cách để giúp con cháu vượt qua được cơn khó khăn, chứ không la mắng cũng chẳng trách móc hay bắt buộc con cháu phải làm thế này thế nọ theo ý bà. Ví dụ như trường của con vào năm 2000, con bị thất nghiệp hơn một năm, nhà con đi làm với đồng lương ba cọc ba đồng, các cháu còn đang tuổi đi học, chỉ có Tí Nhung mới đi làm full time. Nên gia đình con gặp khó khăn về tài chánh. Ông bà biết thế, nên thường sang thăm và hỏi có cần giúp đỡ gì thì ông bà giúp. Lúc đó, con tự ái không chịu nhận nên ông bà lại tìm cách khác giúp con bằng cách vận động các ông bạn có con cái cũng làm về ngành computer để giới thiệu cho con đi làm”.

- Tôi kể tiếp “Bà còn nhớ không, hồi ông bà còn buôn bán ở phố Bolsa, mỗi lần con và nhà con đi cắm trại với Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể Westminster, chúng con thường yêu cầu bà đóng cửa tiệm về sớm để coi mấy cháu nhỏ cho chúng con lên trại. Lúc đó, bà đã mệt mỏi lắm sau một ngày bán hàng nhưng vẫn vui lòng về nhà nấu cơm và coi cháu cho chúng con đi cắm trại 3 ngày. Một năm chúng con đi cắm trại với các em cũng vài lần mà chưa có lần nào bà than phiền cả, mà còn khuyến khích chúng con tham gia sinh hoạt trong các hội đoàn khác như Liên Minh Thánh Tâm, Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Phong Trào Giáo Dân Việt Nam Hải Ngoại v.v.”.

- Nghe tôi nói vậy, bà ngạc nhiên hỏi: “Thế à, sao tôi chẳng nhớ gì cả?”

* “Ông anh tôi chứ ai!”

Cách đây hai năm, dì Điệp và vợ chồng chúng tôi đưa bà đi San Jose để dự lễ truyền chức linh mục cho một người cháu gọi bà là bà cô ruột vì vị tân linh mục Lương Thành Đạt là cháu ngoại của bác Đậu, ông anh ruột của bà. Sau lễ truyền chức, bà có dịp ăn trưa với ông anh ruột và các con cháu tại nhà cậu mợ Tú. Trước mặt mọi người, nhà tôi chỉ bác Đậu và hỏi bà: “*Má có biết ai đây không?*”. Bà nhìn ông Đậu và trả lời không cần suy nghĩ: “*Ông cả Đậu, ông anh tôi chứ á!*”. Nghe bà trả lời, cả nhà ò lên vỗ tay tán thưởng vì không ai nghĩ một người lú lẫn như bà mà vẫn còn nhận ra ông anh ruột của mình sau nhiều năm không gặp. Trong bữa ăn trưa để đời này, ông anh 94 tuổi dứt từng muỗng cơm cho cô em gái 87 tuổi ăn như ông đã từng làm hồi còn nhỏ ở quê nhà. Đó là một kỷ niệm đẹp và rất thân

thương giữa 2 anh em còn sống trong số 8 anh chị em trong gia đình họ Đỗ của bà.

*** Gia thế của bà ngoại qua lời bà kể.**

Trong những dịp nói chuyện với bà, tôi hay gợi lại những kỷ niệm xa xưa để giúp trí óc bà làm việc cho bớt thoái hóa, và ngạc nhiên thay, bà rất hồ hởi phấn khởi kể lại rành mạch từng chi tiết. Chẳng hạn, tôi thường hỏi bà những câu sau đây về gia cảnh của bà.

Lộc: “Bà sinh ở làng nào, tỉnh nào?”

Bà: “Làng Tràng Duệ, tỉnh Hà Nam”.

Lộc: “Bà lập gia đình năm mấy tuổi?”

Bà: “Năm 16 tuổi”.

Lộc: “Bà có mấy anh chị em? Tên gì?”.

Bà kể ra một lô tên các anh chị em của bà: “Mai, Quỳ, Đậu, Sen, Lan, Cúc, Cung”.

- *Mai* là tên thật của Sơ Thuận, chị lớn nhất đi tu Dòng Mến Thánh Giá ở Hà Tây, nơi sơ đã từng làm Mẹ Bề Trên. Ông Vinh Quang đã tài trợ cho nhà dòng xây tượng đài Thánh Antôn ở đó. Bà Thuận đã qua đời cách đây vài năm.

- *Quỳ* là tên bác Hai Chi, chị của bà và là mẹ của các anh Thi và Tuyển ở Việt Nam. Hai anh này đã từng chở xích-lô đưa đón Mỹ Linh và Hồng Nhung đi học trường Regina Pacis ở Sài Gòn khi còn nhỏ. Bác Hai Chi cũng đã qua đời ở Việt Nam vài năm nay.

- *Đậu* là ông Đỗ Đình Đậu, anh của bà Vinh Quang, đang sống ở San Jose với các con cháu. Ông là bố của chị Nhâm, chị Dung và các anh Đức, Tâm và Minh. Các anh chị này đã về dự tang lễ của bà Vinh Quang vừa rồi.

- *Sen* là bà chị kế của bà Vinh Quang, không lập gia đình và đã qua đời ở Việt Nam.

- *Lan* là nữ danh của bà Vinh Quang, Đỗ Thị Lan.

- *Cúc* là em gái của bà Vinh Quang, cũng đã qua đời khi còn nhỏ.

- *Cung* là em trai út của bà Vinh Quang; nghe nói đã chết trong chiến tranh Việt-Pháp.

Tôi hỏi tiếp về gia cảnh của bà: “Sao bà lập gia đình sớm thế, lúc mới có 16 tuổi?”

Bà: “Nào có biết ất giáp gì đâu. Bà cô làm mối”.

Lộc: “Thế sao bà cô lại làm mối cho bà lấy ông Vinh Quang?”.

Bà: “Lúc đó, cha mẹ mất sớm, về ở với bà cô. Một hôm bà cô sai qua nhà của một người bà con để giúp chuẩn bị buổi lễ xem mắt của con gái họ. Họ nhờ bưng nước ra mời họ nhà trai. Chỉ có thế thôi mà sau đó không biết tại sao đám xem mắt không thành, và bố của chú rể lại xin cưới bà cho con trai của ông thay vì cưới cô em họ”.

Lộc: “Ông bố và chú rể đó là ai vậy?”

Bà: “Là ông trùm Chuyên và ông Cả Trị, chứ còn ai!”

Lộc: “Ông trùm Chuyên là bố của ông Cả Trị, còn ông Cả Trị là ông Trịnh Văn Cả phải không bà?”

Bà: “Đúng vậy”.

Trong nhiều dịp nói chuyện với bà, tôi thường nghe bà kể đến các địa danh như làng Thiên, làng Xui, làng Đầm và làng Dõan. Nên tôi hỏi tiếp:

Lộc: “Con thường nghe bà nói đến các làng như làng Thiên, làng Xui, làng Đầm và làng Dõan. Vậy các làng này là những làng nào, ở đâu?”

Bà chậm rãi giải thích: “Tôi sinh ra và lớn lên ở làng Thiên, nhưng lấy chồng ở làng Xui. Lâu lâu tôi mới được phép về thăm nhà ở làng Thiên nhưng phải đi qua hai làng ở giữa là làng Dõan và làng Đầm”.

Nghe bà trả lời rành mạch và rõ ràng như vậy, nhưng tôi vẫn hồ nghi không biết bà có nhớ chính xác các địa danh đó không, vì trên giấy tờ, bà sinh ở làng Phú Lương và lấy chồng ở làng Tràng Duệ cùng tỉnh Hà Nam.

*** “Tôi phải về thổi cơm cho ông nhà tôi ăn!”**

Tôi nhớ có lần dì Điệp chở bà sang nhà tôi chơi sau khi ông Vinh Quang qua đời. Giống như thường lệ, bà hỏi han tôi những câu mà bà vẫn thường hỏi về sức khỏe, về con cháu, về công ăn việc làm của vợ chồng tôi và của các con cháu. Khi đã hết chuyện để hỏi, bà quay mặt về phía bàn thờ và bắt đầu đọc kinh, lần hạt hết một chuỗi rồi cầu nguyện cho tổ tiên, ông bà nội ngoại, các con, các cháu và các cháu. Sau đó, bà nhìn thấy di ảnh của ông ngoại Vinh Quang đặt trên kệ kê ngay dưới bàn thờ, bà quay sang hỏi tôi:

- “Đó có phải là hình của ông nhà tôi không?”.

- Tôi trả lời: “Ông Cả Trị chứ còn ai”.

- Bà hỏi tiếp: “Sao lâu quá không thấy ông nhà tôi về?”.

- Tôi đáp: “Ông đi họp Liên Minh Thánh Tâm mà, họp xong rồi ông về”.

Nghe thấy tôi nói vậy, bà liền quay sang nhìn đồng hồ và hỏi:

- “Mấy giờ rồi anh?”.

- Tôi đáp: “Mới có 5 giờ chiều à, hãy còn sớm, bà về làm gì sớm vậy, bà ở lại đây ăn cơm đã”.

- Bà vội vàng đứng dậy và nói: “Tôi phải về thổi cơm cho ông nhà tôi ăn!”.

Rồi bà bắt dì Điệp phải chở bà về kéo trể.

Qua câu chuyện này, tôi nhận thấy tuy bà bị lữ lẫn và hay quên những chuyện mới xảy ra (recent memory loss) nhưng vẫn nhớ đến chồng, vẫn quan tâm chăm sóc cho chồng, vẫn nhớ tới công việc tề gia nội trợ là cứ đến 5 giờ chiều là phải về nhà thổi cơm cho chồng ăn. Đây là một tấm gương yêu thương, săn sóc và chung thủy của bà mà các con cháu phải biết noi theo để duy trì mái ấm gia đình của mình.

*** Đưa ông bà sang Pháp lo đám tang cho bác Loan và đi hành hương Lộ Đức.**

- *Bác Loan qua đời tháng Tám năm 1986:*

Vào khoảng trung tuần tháng Tám năm 1986, ông bà nhận được hung tin do cậu Cường báo từ bên Pháp: chị Loan qua đời trong một tai nạn xe hơi trên đường đi từ Thụy Sĩ về Pháp. Tài xế là một người Thụy Sĩ, bạn của chị, bị gãy tay; còn chị bị văng ra khỏi xe hơi khi xe lạc bánh lái trên xa lộ lúc ban đêm và rơi xuống xa lộ tầng dưới, đầu bị va vào đá và qua đời. Người bạn của chị báo tin cho cậu Cường và cậu Cường qua Thụy Sĩ lo giấy tờ và đưa xác chị về Mulhouse và quàn tại đó, chờ gia đình bên Mỹ sang rồi mới chôn cất. Lúc đó, tôi vừa mới tốt nghiệp đại học Long Beach và đang đi kiếm việc làm mà chưa được. Nên tôi đưa ông bà sang Pháp lo tang lễ cho chị Loan, còn nhà tôi ở nhà trông coi cửa tiệm cho ông bà và cơm nước cho các con còn nhỏ dại. Lúc đó, cô Tú đã sang Pháp đoàn tụ với các con ở Mulhouse nên cô và các con cùng với cậu Cường phụ với ông bà lo liệu tang lễ cho chị Loan rất tươm tất.

Sau khi chôn cất chị Loan xong xuôi, tôi và cậu Cường chia nhau đọc các thư từ và giấy tờ chị để lại, và phát hiện ra rằng chị có cho một người bạn Việt Nam vay tiền hay hùn hạp mở một nhà hàng bên Thụy Sĩ, và chị cũng có gửi tiền tiết kiệm trong một ngân hàng Thụy Sĩ. Thế là cậu Cường lái xe đưa tôi sang Thụy Sĩ đòi tiền cho chị. Sau một cuộc hành trình kéo dài mấy ngày, tiền cho vay thì không lấy lại được vì người bạn của chị nói rằng họ đã trả lại cho chị lâu rồi; còn tiền trong ngân hàng thì lấy lại được.

- Vài nét tiểu sử về bác Loan:

Tưởng cũng nên nhắc lại cho các cháu chắt biết chút ít về bác Loan. Bác Loan là chị lớn nhất trong gia đình và đi tu từ lúc còn nhỏ. Sau ngày mất nước 30-4-1975, Cộng Sản giải tán nhà dòng Saint Paul ở Đà Nẵng nên bác Loan phải về nhà ông bà ở Sài Gòn. Bác Loan rành tiếng Pháp và ngoại giao giỏi nên lo được giấy tờ cho dì Diệp và các cậu Tuấn, Tú, Minh cùng với 4 đứa con lớn của bà Tú (Dũng, Hồng, Dung, Xuân) sang Pháp. Ở bên Pháp, bác Loan giúp việc cho tiệm thuốc Tây (pharmacy) để nuôi một đồng em ruột và em họ với sự trợ giúp của chính phủ Pháp dành cho người tị nạn. Sau này, khi ông bà đưa được bác Hưng cùng các cháu Mỹ Linh, Hồng Nhung, Toàn sang Mỹ và từ Chicago về định cư ở Orange

County, lúc đó, ông bà mới bảo lãnh cho dì Điệp và các cậu Tuấn, Tú, Minh sang Mỹ đoàn tụ. Còn bác Loan, sau khi trao trả các em lại cho ông bà, bác vẫn ở lại làm việc bên Pháp 6 tháng, còn 6 tháng kia về Mỹ giúp ông bà buôn bán ở tiệm Vinh Quang trên đường Bolsa. Các em và các cháu đều nhớ đến chị Loan, bác Loan qua hình ảnh của một người bất thiệp, thích đi du lịch, ăn diện đẹp theo thời trang kiểu Paris, Pháp Quốc, lại khéo nói và có tài bán hàng. Nhưng chẳng may, nửa chừng xuân thoát gãy cành thiên hương, bác ra đi lúc mới có 38 tuổi đời, để lại nhiều xót thương và nuối tiếc cho ông bà và các em, các cháu.

- Đi hành hương Đức Mẹ Lộ Đức (Lourdes):

Sau tang lễ, ông bà muốn đi thăm Lộ Đức (Lourdes), nơi Đức Mẹ hiện ra với bà thánh Bernadette 11 lần kể từ ngày 11 Tháng Hai năm 1858. Cậu Cường bận chuyện gia đình, nên cô Tú và tôi đưa ông bà đi hành hương Lộ Đức bằng xe lửa (train). Lộ Đức, nơi Đức Mẹ hiện ra xưa kia là một hang đá bên một con suối nhỏ nhưng nay đã trở thành một trung tâm hành hương nổi tiếng ở miền nam nước Pháp với nhiều nhà thờ nguy nga đồ sộ, có cả bệnh viện cho các bệnh nhân từ các nơi đến chữa bệnh và các cửa hàng bán ảnh tượng cùng các nhà hàng đủ loại. Khi đến nơi, chúng tôi thuê khách sạn nhưng chỉ có tối mới về ngủ, còn ban ngày chúng tôi đi viếng các nơi trong trung tâm hành hương Lộ Đức. Lúc đó, mỗi tối Thứ Tư đều có cuộc rước kiệu Đức Mẹ mà đoàn rước, ngoài khách hành hương như chúng tôi, còn có các bệnh nhân nằm trên cáng hay ngồi trên xe lăn có người đẩy theo đoàn rước. Họ được đẩy vòng quanh hang đá nơi có xây tượng Đức Mẹ và thánh nữ Bernadette. Theo truyền thuyết kể lại, cứ mỗi lần đi rước kiệu như vậy, thế nào cũng có người được khỏi bệnh và bệnh nhân khỏi bệnh treo cây gậy hay cây nạng của mình vào nhà thờ để làm bằng chứng về phép lạ và để cảm ơn Đức Mẹ. Khi vào viếng nhà thờ này, tôi thấy la liệt các cây gậy và cây nạng treo khắp nơi trên tường nhà thờ. Sau cuộc hành hương, trên đường trở về Mulhouse cũng bằng xe lửa, tôi nhận thấy ông bà Vinh Quang có vẻ tươi tỉnh hơn và bớt buồn sầu về cái chết của chị Loan. Có lẽ bà đã cầu nguyện nhiều với Đức Mẹ và được Đức Mẹ ban thêm sức mạnh và ơn an ủi.

*** Sơ lược các kỷ niệm khác ở quê nhà ***

Trên đây là một số kỷ niệm gần đây của tôi về bà ở trên đất Mỹ này, còn những kỷ niệm vui buồn với ông bà ở quê nhà trước và sau ngày mất nước 30-4-1975 thì tôi chỉ mới lược thuật sơ qua trong bài "*Bà Vinh Quang: một chứng nhân giữa dòng đời*". Nếu tôi kể ra đây từng chi tiết về các kỷ niệm đó để các con cháu hiểu rõ về cuộc đời đầy gian truân của bà, bài này sẽ chiếm cả tập đặc san này và sẽ không còn chỗ cho các bài chia sẻ khác của các con cháu. Vì thế, tôi chỉ sơ lược các biến cố đáng ghi nhớ sau đây trong cuộc đời của ông bà Vinh Quang mà tôi đã được vinh dự cùng đồng hành và chia sẻ với ông bà trong hơn 43 làm rể của ông bà kể từ ngày 02 tháng giêng năm 1972.

*** Biến cố 30-4-1975 và gia đình bị đánh tư sản.**

- *Giai đoạn làm ăn thịnh vượng (1955-1975)*

Tính cho đến trước biến cố 30-4-1975, ông bà đã trải qua 2 lần di cư: lần đầu từ quê ra Hà Nội năm 1950 để tránh chiến tranh Việt-Pháp lúc đó đang lan rộng ở các vùng nông thôn, và lần thứ nhì là di cư từ Bắc vào Nam năm 1954 sau hiệp định Geneve ký kết giữa Việt-Minh và Pháp chia đôi đất nước Việt Nam tại vĩ tuyến 17 (tại cầu Hiền Lương bắc qua sông Bến Hải). Hai lần lập nghiệp, 2 lần làm lại cuộc đời hầu như với hai bàn tay trắng. Đó là những nghịch cảnh đòi hỏi ông bà một ý chí phấn đấu kiên cường và một nghị lực phi thường mới vượt thắng được. Cuối cùng, ông bà đã vượt thắng tất cả để trở thành "*Vua Máy May*" trong thập niên 60 tại Sài Gòn, rồi "*Vua Sên Cam*" (một loại xích xe gắn máy Nhật Bản mà thời đó các con buôn quen gọi là Sên Cam) trong thập niên 70 tại đường Minh Mạng, Ngã Bảy, Sài Gòn. Tiệm Vinh Quang của ông bà đã trở thành một thương hiệu nổi tiếng ở Sài Gòn chuyên nhập cảng 18 ngành mà nổi tiếng nhất là các mặt hàng như Sên Cam, đàn phong cầm (organ), dương cầm (piano), mannequin (người mẫu thời trang bằng nhựa, thạch cao hay plastic) v.v.

- *Biến cố 30-4-1975 và gia đình phân tán*

Đang trên đà làm ăn phát đạt thì Cộng Sản Miền Bắc cưỡng chiếm Miền Nam Tự Do ngày 30-4-1975. Hậu quả là tôi phải đi học tập cải tạo (being brain-washed in the re-education camp) vì bị liệt vào thành phần nguy quân nguy quyền. Trong thời gian tôi đi cải tạo, ở nhà, ông bà và bác Loan lo giấy tờ gửi di Diệp và Tuấn, Tú, Minh qua tỵ nạn ở Pháp theo diện ghép làm con của các gia đình có chồng Pháp, và gửi di Yến đi vượt biển theo một gia đình khác; còn cậu Hùng đã được ông bà gửi đi vượt biên theo một chiếc tàu do các cha Dòng Đồng Công tổ chức trước ngày 30-4-1975. Sau 2 năm rưỡi học tập cải tạo gian khổ tại các nơi: từ Trảng Lớn và Đồng Ban thuộc tỉnh Tây Ninh đến Trảng Táo thuộc tỉnh Long Khánh và Suối Máu thuộc tỉnh Phan Thiết, tôi được thả về với gia đình vào cuối năm 1977 với điều kiện là phải đưa gia đình đi kinh tế mới. Nhưng vào thời điểm đó, dân chúng ào ào vượt biên bằng mọi cách, nhất là giới trí thức, nên Thành Ủy Thành Phố Hồ Chí Minh ra lệnh cho tuyển dụng giới trí thức có bằng cấp của chế độ cũ vào làm việc trong các cơ quan công quyền của Cộng Sản. Nhờ thế mà tôi không phải đi kinh tế mới như đã ký khi được thả về, và được tuyển dụng vào làm việc cho Sở Nhà Đất ở Sài Gòn vì tôi tốt nghiệp Quốc Gia Hành Chánh lại có cả bằng Cao Học Kinh Tế toàn phần mà Cộng Sản đánh giá tương đương với bằng Phó Tiến Sĩ Kinh Tế ở ngoài Bắc. Dù có bằng ngang với Phó Tiến Sĩ, tôi chỉ được trả với đồng lương chết đói là 60 đồng bạc mới đổi mỗi tháng, chỉ vừa đủ mua mỗi ngày một bao thuốc lá giá 2 đồng; ngoài ra không còn tiền nuôi vợ con. Nhưng rất may, lúc đó gia đình còn vàng nên sau cuộc đổi tiền cũ của chế độ cũ ra tiền mới của CS, gia đình dùng vàng đổi ra tiền mới để mua thực phẩm chợ đen. Còn đa số dân chúng ở lại Sài Gòn phải xếp hàng cả ngày mới mua được một chút thực phẩm của Nhà Nước bán theo khẩu phần cho những gia đình nào có hộ khẩu mà thôi. Vì phải Xếp Hàng Cả Ngày để chờ trực mua thực phẩm nên dân chúng cay cú đặt tên cho chế độ *Xã Hội Chủ Nghĩa* của Cộng Sản là chế độ *Xếp Hàng Cả Ngày!* Thật mai mỉa thay.

- *Gia đình bị đánh tư sản*

Tôi chỉ mới làm việc cho Sở Nhà Đất được có vài tháng thì gia đình bị đánh tư sản từ Tháng Tư năm 1978. Nhà tôi buôn bán nhỏ ở số 182 Minh Mạng (thuộc Quận

10, Sài Gòn) thì bị đánh tiểu thương; còn ông bà buôn bán lớn ở số 114 Minh Mạng thì bị đánh tư sản. Toàn bộ tài sản bị tịch thu gồm hàng hóa, dụng cụ, máy móc, xe cộ, và 2 căn nhà đều bị niêm phong và đóng chốt, rồi cuối cùng cả gia đình (lúc đó chỉ còn có ông bà, vợ chồng tôi và 2 cháu Mỹ Linh, Hồng Nhung, còn cháu Toàn lúc đó chưa sinh) bị tống đi vùng kinh tế mới (New economic zones in the remote country areas). Tôi bị sa thải sau khi Sở Nhà Đất phát giác ra tôi thuộc gia đình bị đánh tư sản.

*** Đi kinh tế mới ở Tân Mai 2 (1978).**

Thay vì đi vùng kinh tế mới do Nhà Nước Cộng Sản chỉ định, ông bà mua một căn nhà mặt tiền ở Tân Mai 2, giữa Ngã Ba Xa Lộ Biên Hoà và Long Thành trên đường đi Vũng Tàu. Còn gia đình riêng của vợ chồng tôi thì phải đi kinh tế mới do Cộng Sản chỉ định ở Xuyên Mộc, Bà Rịa. Lúc đó, nhà tôi đang mang thai cháu Toàn và sắp đến thời kỳ sinh nở, nên họ cho nhà tôi ở lại một căn phòng trên lầu căn nhà 3 tầng ở số 114 Minh Mạng để chờ sinh đẻ xong rồi cũng phải dọn về vùng kinh tế mới. Còn hai cháu nhỏ Mỹ Linh và Hồng Nhung thì gửi ông bà ngoại nuôi. Riêng tôi phải lên Xuyên Mộc làm nhà và trồng cấy như biết bao người khác. Ngày 27-7-1978, nhà tôi chuyển bụng và được chở vào nhà thương Saint Paul của các sơ dòng Saint Paul ở Sài Gòn. Tôi nghe tin vợ sắp sanh, liền đáp xe đò từ Xuyên Mộc về Sài Gòn vào nhà thương thăm vợ con. Chẳng may, lúc tôi đang ở trong phòng thăm vợ mới sinh thì một bà sơ hốt hải chạy vào báo tin công an Cộng Sản đang vào nhà thương lùng bắt các thương gia giàu có lấy cơ nằm nhà thương chữa bệnh để tránh phải đi kinh tế mới; sơ bảo tôi trốn ngay đi bằng cách đeo khăn tang đi theo đám ma lúc đó đang đi từ nhà thương ra nghĩa trang. Tôi chần chừ không chịu trốn vì không nỡ bỏ vợ con ở lại một mình trong nhà thương trong lúc không có thân nhân bên cạnh. Tôi nghĩ mình phải ở lại dù có bị bắt đi học tập cải tạo lần nữa cũng đành chịu. Ngay lúc đó, 2 tên công an ập vào phòng, một tên cầm súng lên đạn thị uy, còn tên kia hỏi giấy tờ của tôi. Tôi bình tĩnh trình giấy chứng minh là công nhân viên Sở Nhà Đất mà tôi còn giữ sau khi bị sa thải. Tên công an hạch hỏi tôi: *“Anh là công nhân viên Nhà Nước mà sao giờ này không đi làm việc mà lại ở đây?”*. Tôi trả lời rằng vì vợ tôi sanh nên tôi xin phép nghỉ vào thăm vợ con. Tên công an nhìn tôi dò xét và dọa sẽ gọi điện thoại kiểm tra xem tôi

nói có đúng sự thực không; tôi mạnh dạn thách thức: “*Anh cứ việc gọi về Sở Nhà Đất ở ngay đường Hồng Thập Tự gần đây này*”. Thấy tôi trả lời chần nịch, anh ta trả lại giấy tờ cho tôi và bỏ sang phòng bên cạnh. Hú hồn, nhà tôi sợ quá vội đục tôi bế con về nhà ông bà nội ở Ngã Ba Ông Tạ ở đờ, chờ cứng cáp hơn sẽ đưa con về ở chung với ông bà ngoại ở Tân Mai 2. Sau khi chúng tôi ra về, nhà thương Saint Paul bị CS tịch thu lấy có chứa chấp những kẻ trốn đi kinh tế mới.

Lợi dụng việc chính quyền CS cho phép đi lại từ Sài Gòn lên Xuyên Mộc, tôi thuê một người bà con lên vùng kinh tế mới làm nhà thay tôi, còn tôi tìm đường vượt biên vì biết là không thể sống dưới chế độ manh tâm trả thù những người đi lính hoặc làm việc cho chế độ Việt Nam Cộng Hòa cũ như tôi mà họ gọi là “Ngụy quân, ngụy quyền”; hơn nữa CS sẽ trả thù không những đời tôi mà còn đời con và đời cháu nữa. Vì thế, tôi chỉ còn một con đường sống duy nhất là vượt biên với bất cứ giá nào.

*** Kỷ niệm vượt biên bị bắt cả gia đình ở Long Hải – Vũng Tàu (1978).**

Vào khoảng cuối tháng 8 năm 1978, lúc đó cháu Toàn mới đầy tháng, gia đình tôi cùng với ông bà xin đăng ký đi vượt biên bán chính thức dành cho đám người Tàu Chợ Lớn nhờ ông bà quen biết do buôn bán lâu nay với các đại thương gia Ba Tàu ở Chợ Lớn. Sau khi nộp vàng cho nhóm người tổ chức, nghe nói đâu 15 hoặc 20 cây vàng một người tùy theo người lớn hay con nít, họ đưa xe đồ chở ra Long Hải, Vũng Tàu và được lệnh chờ đến tối sẽ có thuyền nhỏ vào chở ra tàu lớn đã đậu sẵn ngoài khơi. Mọi người hồ hởi ăn cơm tối và phấn khởi nằm chờ trong một căn biệt thự cạnh bãi biển. Nhưng đến khuya mà vẫn không thấy tàu nào vào đón. Lúc đó, mới biết bị lừa hoặc bọn tổ chức chia chác không đều với chủ tàu nên chủ tàu không cho tàu nhỏ vào đón. Thế là sáng sớm hôm sau, công an Bà Rịa hốt tất cả đám vượt biên gồm 101 người kể cả con nít về đồn công an Đất Đỏ ở Long Đất, Bà Rịa. Sau một tháng điều tra, lấy khẩu cung và lột lấy hết vàng và nữ trang mà mọi người mang theo, 100 người trong số 101 người được thả về vì họ là người Hoa, riêng ông bà và vợ con tôi cũng được thả về vì có con cháu còn quá nhỏ không thể chịu nổi cảnh tù đầy khổ cực và thiếu thốn. Chỉ có mình tôi là bị giữ lại và sáu đó

bị tổng đi học tập cải tạo lần thứ hai ở Bầu Lâm, Xuyên Mộc vì như lời viên công an kết án tôi: *“Anh là nguy quân nguy quyền, đã học tập cải tạo tốt và được Nhà Nước khoan hồng cho về với gia đình, lại còn thu dụng anh vào làm cho cơ quan chính quyền. Thế mà anh còn trốn đi vượt biên. Như vậy là anh thiếu trách nhiệm với Tổ Quốc. Tôi nói cho anh biết, tất cả sẽ được thả về, trừ anh ra”*.

Sở dĩ tên công an biết tôi đã đi học tập về và được thu dụng vào làm cho cơ quan chính quyền vì lúc bị bắt ở Long Hải, tôi không kịp giấu các giấy tờ mang theo, hơn nữa, vợ con tôi và ông bà cũng bị bắt chung thì dấu tông tích thế nào được. Sau khi bị thẩm vấn, tôi về trại tạm giam mà không dám nói sự thật với vợ con dù tôi biết chắc lần này đi học tập là *“đi mút chỉ cà tha”* nghĩa là ra đi không hẹn ngày về. Tôi chỉ nhắc vợ tôi nếu được thả về sớm thì cứ tìm đường trốn ra ngoại quốc, còn tôi khi nào được thả về tôi sẽ đi sau.

*** Tôi đi “học tập cải tạo” lần thứ 2 và gia đình vượt biển tới Hồng Kông.**

Trong thời gian tôi đi học tập cải tạo lần thứ hai ở Bầu Lâm, Xuyên Mộc, Bà Rịa, chú Thanh chở bố tôi lên thăm nuôi tôi vài lần và lần cuối cùng cho tôi biết tin ông bà Vinh Quang xoay sở cách nào không biết mà đưa được vợ tôi và 3 cháu vượt biển sang Hồng Kông an toàn, và sau đó được cậu Hùng bảo lãnh sang định cư ở thành phố Chicago, Illinois. Khi nghe tin vui này, tôi yên tâm và tìm cách trốn trại giam vì không còn sợ liên lụy đến gia đình. Đang lúc suy nghĩ tìm cách trốn trại sao cho an toàn, thì một buổi sáng cuối Thu năm 1979, đám tù chúng tôi được lệnh ở trong trại, không phải đi ra ngoài lao động như mọi ngày, để nghe đọc danh sách các tù nhân được thả về, và tôi có tên trong danh sách các tù nhân may mắn đó vì lý do *“học tập cải tạo tốt, được Nhà Nước khoan hồng cho về với gia đình”*. Tôi được cấp vừa đủ tiền trả xe đò từ Bà Rịa về tới Sài Gòn. Lúc đó, nhà của vợ chồng tôi và nhà của ông bà ở số 182 va 114 Minh Mạng đã bị tịch thu, nên tôi phải về tá túc ở nhà của thầy mẹ tôi ở Ngã Ba Ông Tạ. Khi tôi bước vào nhà, thầy mẹ tôi và các anh chị em vui mừng khôn tả vì không ngờ tôi đi học tập lần thứ hai mà còn được thả về, chứ không phải đi mút mùa lệ thủy như những người khác.

*** Vượt biên bằng đường bộ qua ngả Cambodia sang Thái Lan (1979).**

Sau khi được thả về, tôi nghe ngóng tin tức vượt biên trên đài BBC và đài VOA hàng ngày để tìm cách vượt biên, nhưng tàu bè lúc đó đều nằm ụ tại bến vì nghe đâu có sự thỏa hiệp giữa nhà cầm quyền Công Sản Việt Nam và Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc để ngăn chặn bớt số người vượt biên bằng đường biển đã quá đông. Trong khi đó, ông bà và vợ con tôi ở bên Hồng Kông sốt ruột gửi thư thúc dục tôi phải vượt biên bằng mọi cách. Cuối cùng tôi quyết định vượt biên bằng đường bộ qua ngả Cambodia sang Thái Lan theo đường dây mà cô Tư giới thiệu tôi với các bộ đội CS có công tác chở đồ tiếp tế cho chiến trường Cambodia lúc đó. Chuyến đi của tôi có 6 người gồm 5 nam và 1 nữ, mỗi người trả 4 lạng vàng cho bộ đội và được họ cung cấp quần áo ngụy trang thành bộ đội với số quân và đơn vị để tháp tùng theo chuyến xe chở đồ tiếp tế sang Cambodia. Sau cuộc hành trình gian khổ kéo dài 3 ngày, vừa đi xe vừa đi bộ mà có lúc tưởng chừng như sắp mất mạng, cuối cùng tôi đến được trại tỵ nạn Thanat Nikhon ở phần đất của Thái Lan giáp biên giới với Cambodia, rồi được Hồng Thập Tự Quốc Tế chuyển về trại tỵ nạn Sikew. Chờ đợi ở Sikew một năm, tôi được nhà tôi bảo lãnh qua California đoàn tụ với gia đình vào đúng Đêm Vọng Giáng Sinh năm 1980 tại Villa Park, nơi vợ con tôi đang tạm trú với ông bà ngoại. Từ đó, vợ chồng tôi cùng với ông bà bắt đầu làm lại cuộc đời trên xứ sở tự do và văn minh nhất thế giới này.

*** Gia đình đoàn tụ và làm lại cuộc đời bên Mỹ (1980).**

- Làm đủ nghề để sinh sống:

Khởi đầu cho việc xây dựng cuộc đời mới ở bên Mỹ này, ông bà thuê một căn nhà ở đường Hunter Lane thuộc thành phố Midway City. Nhà có 3 phòng ngủ, đủ chỗ cho 3 gia đình ở chung: ông bà, gia đình cậu Hùng, và gia đình tôi 5 người. Nhà có mảnh vườn rộng rãi sau nhà nơi ông bà trồng rau xanh và rau thơm đủ loại, làm dàn trồng bầu bí và trồng su su. Hàng ngày, ông đi câu cá và bắt tôm ốc về bán cho các chợ Việt Nam; còn bà đem rau và bí bầu, su su bày bán trước một cửa

tiệm trên vỉa hè lề đường khu phố Bolsa. Đến tối, bà còn nhận làm baby sitter và dạy nấu ăn cho một cô người Việt lấy chồng Mỹ ở gần nhà. Về sau, khi cô người Việt này dọn nhà đi chỗ khác, bà xin vào làm teacher's aid cho trường Lao Family, mà chúng tôi quen gọi là Trường Lò, một trung tâm giữ trẻ em cho các phụ huynh tỵ nạn như vợ chồng tôi có chỗ gửi con để đi học và đi làm. Điều đáng ngạc nhiên là bà mới chân ướt chân ráo đến đây, tiếng Mỹ còn ú ớ, thế mà bà “got job” ngon lành chỉ vì khi phỏng vấn, họ hỏi bà có kinh nghiệm chăm sóc trẻ em không, bà trả lời “too many” và kể ra kinh nghiệm nuôi 9 đứa con và 3 đứa cháu ngoại.

- Mở tiệm Vinh Quang bán quà tặng:

Sau một thời gian buôn thúng bán bưng, ông bà tích tụ được một số vốn nhỏ và đi vay mượn thêm của bà con bạn bè để mở tiệm Vinh Quang chuyên bán quà tặng và tranh ảnh đủ loại trên đường Bolsa góc Bushard. Dần dần, cửa tiệm phát đạt và nhiều người biết tiếng vì ông bà tham gia sinh hoạt trong nhiều hội đoàn cả đạo lẫn đời. Bà lại có biệt tài xã giao, bán hàng vui vẻ và thường nói chuyện hài hước nên các ông bà già thường lui tới tiệm để mua hàng thì ít mà để có dịp nói chuyện với bà cho vui trong lúc con cái họ đi làm cả ngày. Đến dịp Tết Nguyên Đán của Việt Nam ta, ông bà bán thêm bánh mứt và các hoa Tết đủ loại như Mai, Lan, Cúc, Trúc tại chỗ đậu xe trước cửa tiệm. Rồi ông còn đi mua hồng dòn và hồng mềm từ các nông trại của Mỹ về bán quanh năm nên ông bà được tặng danh hiệu là “Vua Hồng Dòn”.

- Gia đình đoàn tụ:

Sau 5 năm ở Mỹ, ông bà thi đỗ quốc tịch và trở thành công dân Mỹ, ông bà bắt đầu bảo lãnh cho các con (dì Diệp và các cậu Tuấn, Tú, Minh) từ Pháp qua đoàn tụ. Còn dì Yến đã về Cali ở với ông bà ngay sau khi tốt nghiệp đại học ở Chicago năm 1983. Còn bác Loan, sau khi trao trả các em cho ông bà, mỗi năm bác ở lại bên Pháp 6 tháng, còn 6 tháng sau về Mỹ bán hàng cho ông bà. Thế là cả gia đình đoàn tụ sau cuộc đời phải bỏ nước ra đi và phân tán khắp nơi. Riêng cậu

Cường đi Pháp du học trước 1975 thì vẫn ở lại bên Pháp với vợ con, và thỉnh thoảng đưa vợ con sang Mỹ thăm ông bà.

- Lập nghiệp lần thứ 3 thành công và các bài học để đời:

Trong lần lập nghiệp lần thứ ba này của ông bà, điều tôi rất ngạc nhiên và khâm phục ông bà là ý chí phấn đấu kiên cường và nghị lực phi thường vượt thắng được các nghịch cảnh cũng như khả năng thích nghi với cuộc sống mới khi tuổi đời đã ngoài 50, lớp tuổi mà nếu còn ở Việt Nam thì ông bà đã về hưu. Ông bà làm lại cuộc đời lần này cũng từ con số không với hai bàn tay trắng mà không hề nản chí hoặc mặc cảm tự tôn về quá khứ giàu sang của mình. Cuộc đổi đời đã khiến ông bà từ một đại thương gia nổi tiếng ở quê nhà, có nhà lầu xe hơi, có kẻ ăn người ở, có người làm cho mình, mà nay phải buôn thúng bán bưng bên lề đường, phải đi làm thuê cho người khác; nhưng ông bà đều chấp nhận và làm việc rất cần mẫn mà không hề mặc cảm hoặc mắc cỡ vì công việc lao động chân tay của mình. Ông bà chấp nhận tất cả chỉ vì thương yêu con cháu, muốn xây dựng cơ sở vững chắc cho con cháu sau này.

Qua các biến cố này, tôi rút ra được các bài học để đời mà ông bà muốn dạy cho con cháu sau đây:

1 - Luôn luôn kiên cường phấn đấu trước mọi nghịch cảnh mà không hề thối chí ngã lòng, không than van hay ca thán mà luôn luôn sống thích nghi với hoàn cảnh đổi thay.

2 - Làm lại cuộc đời lần thứ ba bên Mỹ từ con số không với hai bàn tay trắng mà không hề nản chí hoặc mặc cảm tự tôn về quá khứ giàu sang của mình.

3 – Luôn luôn trông cậy và phó thác cuộc đời cho Thiên Chúa. Sở dĩ ông bà đều thành công sau cả 3 lần lập nghiệp là do đức tin vững mạnh, luôn luôn cầu nguyện và phó thác mọi sự trong sự quan phòng của Thiên Chúa, đồng thời ông bà cố gắng hết sức mình làm việc, buôn bán để dưỡng dục con cái, giúp đỡ họ hàng và

đóng góp cho giáo xứ nơi cư ngụ cũng như cho Giáo Hội Việt Nam. Công việc của ông bà làm đẹp lòng Chúa và Chúa đã nhậm lời cầu xin của ông bà.

*** Thiên hồi ký lịch sử về cuộc đổi đời sau biến cố 30-4-1975**

Trên đây tôi chỉ kể sơ qua một số kỷ niệm đau thương với ông bà trước và sau biến cố 30-4-1975 ở quê nhà. Nếu tôi kể từng kỷ niệm với từng chi tiết ly kỳ và hấp dẫn, lại thêm mắm thêm muối cho đậm đà hương vị vào từng biến cố trong bối cảnh chính trị, xã hội và kinh tế của cuộc đổi đời sau ngày mất nước 30-4-1975 thì bài này sẽ trở thành một thiên hồi ký mang tính chất lịch sử của một chứng nhân sống cũng là nạn nhân của chế độ Cộng Sản bạo tàn. Sở dĩ tôi viết bạo tay như vậy không phải để phô trương hay khoe khoang tài viết văn của mình mà vì sức hấp dẫn, sức thuyết phục và bi kịch tính (dramatic) của từng biến cố có thực.

Đây là một bằng chứng cụ thể: đã có người đặt cọc mua sách dù sách chưa in.

Khi tôi mới đi làm cho hãng GGC Associates, Inc., một công ty Mỹ ở thành phố Costa Mesa vào năm 1990, sau khi tốt nghiệp về computer ở đại học Long Beach và quit job đầu tiên làm Legalization Adjudicator cho Sở Di Trú Hoa Kỳ (Immigration Service) - INS Western Service Center - Laguna Niguel, CA. Trong một buổi ăn trưa với một đồng nghiệp người Mỹ tên Peter, anh ta hỏi tôi tại sao có quá nhiều người Việt Nam dám liều mình đi vượt biển đầy nguy hiểm như vậy mà báo chí gọi là “Boat people”? Tôi trả lời anh ta rằng sau biến cố 30-4-1975, hầu hết dân chúng Việt Nam, kể cả dân Miền Bắc và dân Miền Nam, đều muốn vượt biên để tránh sự cai trị hà khắc của CS vì họ đã rút kinh nghiệm xương máu của dân Miền Bắc đã phải sống dưới sự kềm kẹp của CS sau Hiệp Định Geneve ký ngày 20-7-1954 chia đôi đất nước tại sông Bến Hải. Họ ra đi nhiều đến nỗi một nhà báo Tây Phương có mặt ở Sài Gòn lúc đó đã viết “*Nếu cây cột đèn biết đi thì nó cũng đi vượt biên*”. Dân chúng vượt biên bằng nhiều cách, đa số ra đi bằng thuyền nên báo chí thế giới quen gọi họ là “*Boat people*”, cũng có một số khác vượt biên bằng đường bộ qua ngã Cambodia để tới Thái Lan mà tôi là một trong số những

người đó. Rồi tôi kể cho anh ta nghe câu chuyện vượt biên bằng đường bộ của tôi với đầy đủ chi tiết ly kỳ và mạo hiểm trong bối cảnh gia đình bị đánh tư sản và bị đuổi đi kinh tế mới, còn tôi phải đi học tập cải tạo tới 2 lần vì bị ghép tội nguy quân nguy quyền và bị gán cho 4 tội: *Bắc Kỳ, Công Giáo, di cư và trí thức*, cũng như sự vô vọng (hopelessness) trong tương lai nếu tiếp tục sống dưới chế độ Cộng Sản. Anh bạn đồng nghiệp này trở mắt nghe tôi kể hơn một tiếng đồng hồ. Nghe xong, anh ta liền khuyên tôi nên viết ngay thành sách để cho mọi người đọc, nhất là giúp các độc giả Mỹ được biết về số phận nghiệt ngã của dân tỵ nạn Việt Nam, đồng thời giúp họ hiểu rõ hơn về thực chất của chế độ Cộng Sản độc tài, dã man, tàn bạo và phi nhân. Anh bạn Mỹ còn đánh giá câu chuyện vượt biên bằng đường bộ của tôi còn hay hơn, ly kỳ hơn, hồi hộp và hấp dẫn hơn câu chuyện vượt ngục của anh chàng mạo hiểm người Pháp tên Henri Charriere trong tập tiểu thuyết hồi ký Papillon nổi tiếng mà tôi cũng đã từng say mê đọc trong thời học sinh ở Sài Gòn trước đây. Cuốn tiểu thuyết này cũng được đóng thành phim Papillon năm 1973 do Steve McQueen thủ vai chính và đạo diễn là Franklin J. Schaffner.

Dù được anh bạn khuyên nên viết thành sách ngay vì sợ để lâu ngày tôi sẽ quên mất các chi tiết ly kỳ và hấp dẫn của câu chuyện vượt biên, nhưng sau đó vì bận bịu về sinh kế, tôi vẫn chưa có dịp viết ra thành sách mà chỉ kể lại cho bạn bè và con cái nghe một phần nào của câu chuyện đời đời mỗi khi cộng đồng người Việt hải ngoại tổ chức lễ tưởng niệm ngày mất nước 30-4 hàng năm tại Little Saigon này. Tôi cũng có kể cho cháu Anny nghe về cuộc đời của gia đình sau biến cố 30-4-1975 để giúp cháu các dữ kiện viết bài luận văn chính trị (a political essay) về ảnh hưởng của chiến tranh Việt Nam (Vietnam War) đối với gia đình mình xuyên suốt 3 đời: đời ông, đời cha và đời con. Bài luận văn này của Anny dẫn nhập bằng câu chuyện ông bà và bố mẹ cùng với cộng đồng Việt Nam hải ngoại biểu tình rầm rộ suốt cả tháng trời để chống đối vụ Trần Trường trưng bày tẩm ảnh Hồ Chí Minh tại cửa tiệm cho mượn video của hấn tại phố Bolsa, Little Saigon. Rồi từ câu chuyện biểu tình này, Anny khéo léo dẫn dắt độc giả đi ngược dòng thời gian trở về cuộc di cư của gia đình ông bà nội ngoại hai bên từ Bắc vào Nam năm 1954, và cuộc chiến tranh Việt Nam từ 1955 đến 1975 kết thúc thảm thương đối với dân chúng Miền Nam nói chung và với gia đình mình nói riêng: bố bị bắt đi học tập cải tạo, gia đình bị đánh tư sản và bị đẩy đi kinh tế mới, gia đình bị phân tán chia lìa

trong các cuộc vượt biên gian khổ bằng đường biển và đường bộ, và cuối cùng là việc ông bà và cha mẹ làm lại cuộc đời với hai bàn tay trắng trên nước Mỹ tự do và dân chủ này. Anny cho biết bài luận văn này đã được điểm A và được vị giáo sư dạy môn chính trị học tại UCLA khen ngợi là đã lột tả được tinh thần chống Cộng kiên cường và gian khổ của dân chúng Việt Nam nói chung và của công đồng người Việt hải ngoại nói riêng.

Đến đây, tôi dành phần hai để viết về những di sản tinh thần bà ngoại để lại cho các con, các cháu, các chắt.

*** Những Di Sản Tinh Thần ***

*** Giáo dục đức tin cho con cháu.**

Hồi ông bà còn sinh tiền, ông bà thường họp các con và các cháu chắt lại trong các dịp lễ lớn trong năm như Tết Nguyên Đán, Lễ Phục Sinh, Mother's Day, Father's Day, Lễ Tạ Ơn (Thanksgiving), Lễ Giáng Sinh. Mỗi lần họp mặt cả đại gia đình như vậy, ông bà hướng dẫn đọc kinh, cầu nguyện để cảm tạ Chúa rồi mới ăn uống. Riêng Tết Nguyên đán, con cháu phải đến nhà ông bà vào sáng sớm ngày Mồng Một Tết để xông đất và chúc tuổi ông bà, rồi ông bà khuyên bảo con cháu phải mến Chúa yêu người, ăn ngay ở lành, giúp đỡ mọi người theo tinh thần của Kinh Hòa Bình, rồi lì xì cho con cháu trước khi nhập tiệc mừng Xuân mới. Nhờ các buổi lễ này, các con cháu có dịp cầu nguyện chung và ăn chung với nhau trong bầu không khí ấm cúng của một đại gia đình, và do đó trở nên gần gũi và thân thiết với nhau hơn trong một xã hội chịu ảnh hưởng nặng nề của cá nhân chủ nghĩa, mạnh ai nấy sống.

Ngoài việc giáo dục đức tin cho con cháu, bà cũng làm gương cho con cháu noi theo qua các công tác tông đồ, bác ái và xã hội của bà như tôi đã kể trong bài "Bà Vinh Quang: một chứng nhân giữa dòng đời" in trong Sách Tang Lễ của bà.

Công Tác Tông Đồ, Bác Ái và Xã Hội:

Trong thời gian buôn bán ở Việt Nam cũng như tại Mỹ, dù bận rộn làm ăn, bà vẫn dành nhiều thì giờ làm việc tông đồ, bác ái, giúp đỡ tha nhân. Hồi còn ở Việt Nam, bà tham gia các đoàn thể công giáo tiến hành như Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Legiô Maria, Dòng Ba Đa Minh, tài trợ thành lập Ca Đoàn Bắc Hà, trợ giúp tài chánh cho Tổng Giáo Phận Hà Nội thời Cố Hồng Y tiên khởi Trịnh Như Khuê, cho dòng Mến Thánh Giá ở Hà Tây, dòng Don Bosco, dòng Đồng Công Thủ Đức v.v...

Sang Mỹ, bà cùng ông tiếp tục các công tác tông đồ, bác ái ở cộng Đoàn Saint Barbara. Bà tiếp tục sinh hoạt trong các hội đoàn như Hội Các Bà Mẹ Công Giáo, Legiô Maria, Dòng Ba Đa Minh tại giáo xứ Saint Barbara, là ân nhân danh dự của Đền Thánh Tử Đạo Việt Nam, và đặc biệt nâng đỡ Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể Việt Nam ở Hoa Kỳ. Về mặt xã hội, nhiều người biết đến bà Vinh Quang qua tính tình vui vẻ, giao tế khéo léo, tâm hồn quảng đại và lòng nhiệt thành giúp đỡ mọi người. Bà thường song ca với ông những bài ca do ông đối lời cho phù hợp với ý nghĩa các buổi tiệc như tiệc cưới, tiệc mừng tân linh mục, tiệc gây quỹ giúp các cha, các sơ v.v.

*** Giáo dục nhân bản cho con cháu.**

Về mặt nhân bản, bà dạy con cháu cách ăn ở đúng phép tắc cũng như cách xử thế ngoài xã hội.

- *Cách chào hỏi lễ phép*: tôi thường thấy bà dạy các con cháu phải biết “*đi thưa về bẩm*”. Khi gặp bà, con cháu phải khoanh tay và cúi đầu chào bà bằng cách nói: “*Thưa bà, con mới tới*”. Rồi khi ra về, cũng phải khoanh tay và cúi đầu nói: “*Bẩm bà, con về*”, chứ không có cái kiểu gặp người lớn mà cứ dương mắt ếch ra nhìn (lời bà bình phẩm đối với con cháu không biết chào hỏi lễ phép). Chính nhờ sự dạy dỗ và uốn nắn của bà mà đến nay, dù các cháu đã khôn lớn và đã thành danh

ngòai đời nhưng vẫn nhớ “*đi thừa về bả*m” đối với cha mẹ và các bậc trưởng thượng trong gia tộc.

- *Nói năng đúng mực*: khi con cháu tặng quà cho bà vào dịp Tết Ta hay dịp Mother’s Day thì phải hai tay bưng món quà và trình trọng thưa rằng “*Con kính biếu bà*”, chứ không được nói: “*Con cho bà món quà này*”.

- *Kính trên, nhường dưới*: bà thường dạy con cháu phải tôn kính ông bà, cha mẹ và các bậc trưởng thượng trong gia tộc, đồng thời anh chị em phải biết nhường nhịn và nâng đỡ nhau đúng như câu tục ngữ “*Chị ngã em nâng*”.

- *Ăn trông nồi, ngồi trông hướng*: bà dạy con cháu cung cách và ý tứ khi ăn và khi ngồi. Khi ăn, phải trông nồi cơm, nghĩa là nếu thấy đồng người ăn mà nồi cơm gần hết thì mình phải thôi ăn, nhường cho người khác, chứ không được ăn hết cả nồi cơm một mình. Còn khi ngồi chỗ đồng người, phải ý tứ ngồi hướng mặt về mọi người, chứ không được ngồi quay đít lại người khác.

- *Tích tiểu thành đại*: bà thường khuyên nhủ con cháu chịu khó học hành và cố gắng làm việc chăm chỉ; khi có nhiều tiền thì không nên tiêu xài hoang phí mà nên dành dụm để phòng khi bất trắc như đau ốm, thất nghiệp. Nếu làm thương mại hay kinh doanh hoặc nghề nghiệp chuyên môn, không được ăn gian nói dối hoặc làm giàu bất chánh. Bà cũng nhắc nhở con cháu phải trung tín khi giao tiếp với mọi người vì theo bà “*Một lần thất tín, vạn lần mất tin*”.

- *Nhất cận thân, nhì cận lân*: bà nhắc nhở con cháu phải biết quan tâm giúp đỡ người khác theo một thứ tự ưu tiên: trước hết phải giúp đỡ những người thân thiết với mình trước đã (như anh chị em, bà con họ hàng, thân bằng quyến thuộc) rồi mới giúp đỡ những người lân cận như hàng xóm láng giềng.

- *Ý thức trách nhiệm với bản thân và tha nhân*:

Bà cũng dạy cho con cháu ý thức được trách nhiệm với bản thân và cả với tha nhân nữa. Bà muốn con cháu ý thức được rằng mình có trách nhiệm với chính mình trước hết, nên phải cố gắng học hành và làm việc để mưu cầu một đời sống tự túc tự cường. Chỉ khi nào tự lập được, con cháu mới có khả năng giúp đỡ anh chị em trong gia đình và có thể phụng dưỡng và báo hiếu cha mẹ sau này. Ngoài gia đình mình ra, các con cháu cũng còn có trách nhiệm giúp đỡ tha nhân qua các việc bác ái và từ thiện trong phạm vi khả năng của mình.

Ngoài việc dạy cho con cháu ý thức trách nhiệm với bản thân và với tha nhân, bà còn nỗ lực buôn bán để có tiền cho con cháu ăn học và cung cấp cho con cháu những phương tiện cần thiết để chúng có thể đảm trách được trách nhiệm của chúng.

Chính cuộc đời của ông bà với 3 lần lập nghiệp theo vận nước nổi trôi đã là một tấm gương sáng cho các con cháu về ý thức trách nhiệm với bản thân, với gia đình, với Giáo Hội và với xã hội (xin đọc bài “Bà Vinh Quang: một chứng nhân giữa dòng đời”).

- *Cách xử thế*: bà thường khuyên con cháu phải có thái độ vui vẻ, thành thực và hòa nhã với mọi người; giúp người chứ không bao giờ được làm hại người; ăn ở thật thà, không ăn gian nói dối vì bà thường nhắc nhở con cháu rằng: “*Thật thà là cha quý quí*”. Khi dạy con cái cách cư xử với mọi người, bà hay nhắc câu tục ngữ: “*Người ăn thì còn, con ăn thì mất*”. Theo ý tôi hiểu, khi nhắc nhở con cái câu tục ngữ này, ý bà muốn con cái phải biết nhớ ơn và trả ơn những người đã giúp đỡ mình, chứ không được vong ân bội nghĩa; đồng thời nhắc nhở con cái về lòng yêu thương vô điều kiện của cha mẹ đối với con cái; cha mẹ dưỡng dục con cái nên người, công lao như trời cao như biển rộng mà không màng đến sự đền đáp của con cái.

Sơ qua những điều trình bày trên đây về giáo dục đức tin và nhân bản của bà đối với con cháu, tôi nghiệm thấy bà đã chu toàn sứ mệnh mà Chúa giao cho bà: với vai trò làm mẹ và làm bà, bà đã làm tông đồ từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội mà Tông Huấn Về Gia Đình (Familiaris Consortio) đã đề cập ở đoạn 71 dưới đây.

Tông Huấn Về Gia Đình (Familiaris Consortio), đoạn 71:

71. Nhưng trong lãnh vực này, phải nhìn nhận vị trí đặc biệt dành cho sứ mạng các đôi vợ chồng và các gia đình, nhờ ân sủng từ bí tích họ đã lãnh nhận. Sứ mạng này nhằm xây dựng Hội Thánh và Nước Chúa trong lịch sử. Muốn được thế, phải ngoan ngoãn tuân phục Chúa Ki-tô. Quả vậy, qua hôn nhân được nâng lên hàng bí tích của những người đã được rửa tội, Người trao cho các đôi bạn Ki-tô hữu một sứ mạng tông đồ riêng biệt, để sai phái họ như những người thợ trong vườn nho của Người, và một cách đặc biệt, trong cánh đồng gia đình.

Trong hoạt động ấy, các đôi bạn Ki-tô hữu hành động trong tinh thần hiệp thông và cộng tác với các phần tử khác của Hội Thánh, những người này cũng đang hoạt động vì ích lợi của các gia đình, bằng cách làm cho các ơn và các tác vụ của họ được phát sinh hoa quả. Họ chu toàn việc tông đồ này trước hết trong gia đình riêng của họ, bằng cách làm chứng qua một đời sống đúng theo luật Chúa dưới mọi khía cạnh, bằng việc đào tạo về mặt giáo lý Ki-tô giáo cho con cái, giúp chúng trưởng thành trong đức tin, giáo dục đức khiết tịnh, chuẩn bị cho chúng vào đời, săn sóc để chúng tránh những nguy hiểm về ý thức hệ và luân lý mà chúng đang bị đe dọa, giúp chúng hội nhập cách tiệm tiến và hữu trách vào cộng đồng Hội Thánh và cộng đồng dân sự, giúp đỡ và góp ý cho chúng trong khi chọn lựa ơn gọi, giúp đỡ lẫn nhau giữa các phần tử trong gia đình để cùng được lớn lên về mặt nhân bản và Ki-tô giáo và nhiều điều khác nữa.

Ngoài ra, việc tông đồ gia đình còn được triển nở dưới hình thức những công tác bác ái về tinh thần cũng như vật chất đối với các gia đình khác, cũng như đối với những người đau ốm, già cả, tàn tật, mồ côi, goá bụa, những người chồng, những người vợ bị bỏ rơi, những người mẹ độc thân và những người mẹ trong tình huống khó khăn, đang bị cám dỗ loại bỏ đứa con còn trong bào thai, v.v... [1]

Điều làm tôi ngạc nhiên là tuy bà chưa hề biết đến Tông Huấn này nhưng đã thực thi đúng theo tinh thần của tông huấn đó. Có lẽ, theo tôi nghĩ, bà đã suy diễn từ

điều răn “Mến Chúa và yêu người” bằng cách sống đúng theo luật Chúa và yêu người từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội.

*** Phục tùng chồng và luôn luôn làm vui lòng chồng.**

Trong Thánh Kinh, thánh Phaolô khuyên người vợ phải phục tùng chồng trong mọi sự, còn người chồng phải yêu thương vợ như yêu thương chính bản thân mình (x. Ephesians 5:28,33), vì khi vợ chồng được kết hợp trong bí tích hôn phối, cả hai nên một thân xác (x. Mt 19;5-6 & St 1:27,2:24). Áp dụng đúng lời Kinh Thánh dạy, bà Vinh Quang luôn luôn phục tùng chồng và luôn luôn làm vui lòng chồng trong suốt cuộc đời bà. Bà làm tất cả cho gia đình, hy sinh quên mình cho chồng con, và tìm hạnh phúc và niềm vui trong việc phục vụ chồng con. Một biểu hiện mà ai cũng nhìn thấy về đức phục tùng của bà là lúc nào bà cũng đi chung với ông, quan tâm săn sóc cho ông, hát song ca với ông trong các dịp đám cưới, tiệc mừng tân linh mục, tiệc gầy quỹ từ thiện v.v. Tôi biết rõ là bà không thích hát và không thuộc lời nhưng bà vẫn cố hát vì muốn làm vui lòng ông mà thôi. Noi gương bà, vợ chồng chúng tôi cũng bắt chước đi chung với nhau, lúc nào cũng có đôi dù đi sinh hoạt trong các hội đoàn, đi dự tiệc cưới, ma chay hay các cuộc vui chơi với bạn bè.

*** Tất cả cho gia đình: hy sinh quên mình cho chồng, cho con.**

Trong cuộc đời ba chìm bảy nổi theo vận nước đổi thay, bà đã cùng ông lập nghiệp 3 lần như đã kể trong bài “Bà Vinh Quang: một chứng nhân giữa dòng đời”. Bà đã cùng ông chia sẻ những lúc vinh quang cũng như những khi nhọc nhằn khổ cực mà không hề ca thán hay tự mãn. Bà đã một tay vừa quán xuyến việc gia đình vừa giúp ông buôn bán để rồi ông đã trở thành “*Vua máy may*” ở Sài Gòn trong thập niên 60 và 70 trước đây, và cũng được mệnh danh là “*Vua hồng dòn*” ở khu phố Bolsa vào các thập niên 80 và 90. Quả thực đúng như người ta thường nói: “*Thấp thoáng đằng sau lưng một người đàn ông thành công, luôn luôn có bóng dáng một người đàn bà giỏi giang*”. Trong trường hợp ông Vinh Quang, người đàn bà đó chính là bà Vinh Quang, vừa giỏi giang vừa đảm đang.

*** Bà ngoại Vinh Quang: người đàn bà vợing phu ích tử.**

Qua các điều trính bày trên đây về bà, tôi nghĩ bà thật xứng đáng được liệt vào hạng đàn bà “*vợing phu ích tử*” (giúp chồng thành công và nuôi con nên người) mà các nhà tâm lý học đã liệt kê 3 đặc điểm chính sau đây [2].

- *Can tâm chịu khổ, không gây áp lực cho chồng:*

Dù chồng thành công hay thất bại trong sự nghiệp, bà cũng luôn biết tạo cảm giác ấm áp, thoải mái cho ông khi ở nhà. Một nụ cười ấm áp, một bữa cơm gia đình ấm cúng với những món khoái khẩu của chồng (dù đang lúc tài chính khó khăn) là những cách thức giản đơn nhưng tuyệt vời của bà để sưởi ấm trái tim chồng mình. Vì bà không màng vật chất, không tham lam tiền bạc, vì bà bao dung và chân thành, người chồng sẽ thêm vững lòng, an tâm làm việc khi tìm thấy cho mình nơi trú ẩn bình yên là vợ.

- *Luôn động viên chồng vượt qua sóng gió:*

Người làm kinh doanh không tránh khỏi những giai đoạn chông gai, thử thách, thậm chí lụn bại thất thoát. Điểm đáng quý ở bà là luôn tìm cách ngăn chặn mọi áp lực có thể xảy đến với chồng. Bà luôn ủng hộ một nửa của mình, giúp chồng có thêm sự tự tin, ý chí và sức mạnh để tiến bước.

Không chỉ có vậy, bà cũng biết vận động sức mạnh tập thể từ cha mẹ, anh em và họ hàng một cách khéo léo để động viên chồng. Một khi đám đông không còn tin tưởng vào ông chồng của bà vì những thất bại liên tiếp trong kinh doanh, bà vẫn kiên định rằng lựa chọn của người bạn đời của mình là sáng suốt.

- *Trợ thủ đắc lực của chồng:*

Cuộc đời của những phụ nữ vượng phu chắc chắn sẽ kinh qua nhiều “bước nhảy” quan trọng. Trước khi chồng thành đạt, có thể họ chỉ là người có trình độ văn hóa thường thường bậc trung, là một bà nội trợ làm tròn bổn phận chăm sóc chồng con. Nhưng một khi sự nghiệp lặn tiền tài của ông xã tới hồi thăng hoa, đàn bà vượng phu sẽ “trỗi dậy” và phát tiết tác dụng của mình. Họ sẽ ở bên đức lang quân, thu nạp mọi thứ có thể để trở thành một trợ thủ đắc lực, trợ giúp chồng trong việc kinh doanh. Ở ngoài đời, họ ngoại giao có duyên, đầy thuyết phục và trở thành một bà chủ thông minh, lanh lợi. Ở trong nhà, họ vẫn làm tròn bổn phận của dâu hiền vợ thảo khi chăm sóc chu đáo cho con, thu vén cửa nhà tươm tất. Người đàn bà dù xuất chúng tới đâu cũng vẫn phải là hậu phương vững chãi cho chồng. Chính vì lẽ ấy, phụ nữ vượng phu rất biết cách hài hòa giữa sự nghiệp và gia đình để cuộc sống lứa đôi không bao giờ tắt lửa.

Những điều diễn tả trên đây về người phụ nữ vượng phu, một trợ thủ đắc lực của chồng, theo tôi nghĩ, rất đúng với trường hợp của bà Vinh Quang, một người vợ vừa đảm đang việc nhà lại vừa giỏi giang việc buôn bán.

Lời Kết:

Bà Vinh Quang hội đủ các đặc tính nêu trên của một người đàn bà “*vượng phu ích tử*” vì bà đã giúp chồng thành công trên thương trường cũng như ngoài xã hội, đồng thời bà đã dưỡng dục 9 người con nên người hữu ích cho Giáo Hội và xã hội. Trong gia đình, bà được chồng yêu thương, con cháu kính mến. Ngoài xã hội, bà được họ hàng và bạn bè quý mến và kính trọng về phẩm giá và nhân cách của bà. Về phần đời, đó có lẽ là phần thưởng giành cho sự hy sinh thầm lặng suốt đời của bà cho chồng, cho con. Về phần đạo, bà đã chu toàn sứ mệnh làm chứng nhân cho tình yêu của Thiên Chúa từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội. Bà đáng được Chúa thưởng công trên Thiên Đàng vậy.

Từ những kỷ niệm thân thương của tôi với bà và những bài học để đời của bà để lại cho các con cháu trên đây, vợ chồng chúng tôi hằng ghi nhớ và cố gắng noi theo để giáo dục con cháu trong gia đình mình về đức tin Công Giáo và về mặt nhân bản hầu giúp chúng trở nên những tín hữu trung kiên với Giáo Hội và những công dân hữu ích cho xã hội.

Nhân mùa Vu Lan báo hiếu năm nay, tôi thành tâm thắp một nén hương lòng để tưởng nhớ đến bà và gửi gắm tâm tình biết ơn của vợ chồng tôi qua các lời ca tha thiết và ngọt ngào trong bài hát “Bông Hồng Cài Áo” sau đây [3]:

"...Mẹ, Mẹ là giòng suối dịu hiền.

Mẹ, Mẹ là bài hát thần tiên...

Là bóng mát trên cao,

Là mắt sáng trăng sao,

Là ánh đuốc trong đêm khi lạc lối.

Mẹ, Mẹ là lọn mía ngọt ngào,

Mẹ, Mẹ là nải chuối buồng cau,

Là tiếng dế đêm thâu,

Là nắng ấm nương dâu,

Là vốn liếng yêu thương cho cuộc đời ...

... Mẹ ơi, Mẹ ơi, Mẹ có biết hay không?

-Biết gì? Biết là, biết là con thương Mẹ không?"

Ghi chú:

[1]: ĐGH Gioan-Phaolô II, Tông Huấn Về Gia Đình (Familiaris Consortio), ban hành ngày 22 tháng 11 năm 1981.

Nguồn: <http://xuanha.net/Giaohoang/gp2-Familiarisconsortio-tiengviet.htm>

[2]: Phỏng theo bài “Nhận biết 05 dấu hiệu của đàn bà vợng phu” được đăng trên trang nhà [thanhvientudo](http://thanhvientudo.com) / [Tháng Tư 25, 2014](http://thanhvientudo.com)).

[3]: Bài hát “Bông Hồng Cài Áo” của Phạm Thế Mỹ, thơ Thích Nhất Hạnh

http://lyric.karaoke.com/11690/Album/bong_hong_cai_ao/ hoặc:

https://youtu.be/2yjS0_7LeNo?list=PLJvoHK7ocC0vbOFOqsb5RdqIiPfXzo8H1



Your GREAT Grandparents...

- Rose Vũ

Faith and Ethan are too young to really know their great grandparents. This is my attempt to tell them how GREAT their great grandparents really were.



They are: Generous - Religious - Entrepreneurs - Amusing - Talented

Photos by Faith

The picture above is from Faith's photo collection of gardens that she visited this summer. The two bright yellow daisies standing gracefully amidst the garden backdrop reminds me of Grandma and Grandpa - two people with a powerful and cheerful presence - brightening everything around them.

I admire how Generous they were with sharing their joy, their time, and their resources. They were not well off but still gave and gave to the church and countless charities. It's no wonder there were 14 priests at grandma's funeral mass. What a testament to their selflessness and service.



It was obvious that they were **R**eligious. They had a very special connection with God and I don't know of anything they did that was not centered around God. It was so sweet of Grandma to teach me how to pray, to dedicate the day to God in the morning and thank him for all the day's blessings at night. I remember she was so nervous when I started driving that she asked me to say a little prayer at the start of each journey for Mother Mary to keep me safe. The daily prayers became my security blanket, reminding me to just relax, for God is in charge! As for Grandpa, he was so enthusiastically involved at St. Barbara Church, serving on the church board, helping as an advisor for the young scout, and volunteering as a Eucharistic minister, along with grandma, visiting and praying with those who were ill and homebound. Though their community resume goes on forever, they didn't gloat or talk about it. They simply lived it.

They also incorporated God into their business. They were **E**ntrepreneurs with their popular Vinh Quang gift shop, in fact probably the first Vietnamese gift shop on Bolsa, selling religious statues, paintings, and toys. I like that Grandpa was a business owner, taking risks and working for himself. As a child, I used to walk to their store after school and play cashier while my parents were at work. At Christmas, my sister and I would join the family in front of the store to wrap gifts for tons of customers who swarmed to their sidewalk sales. Grandpa was clever in giving away free batteries and free gift wrapping, making Christmas stress-free for his customers. Another popular season was Tet, when he sold seasonal plants and flowers with holiday music booming away and fire crackers snapping on the sidewalk, creating a lively ambiance that encouraged lots of spending. They worked hard and raised a huge family but somehow didn't seem tired. Though they were busy, they made time for us. One of my fondest memories as a kid was playing freely at the beach and watching Grandpa fish all day on their pier. When family came to town, he took us to Sea World, Universal Studios, and Disneyland. Grandpa was a human energizer bunny.



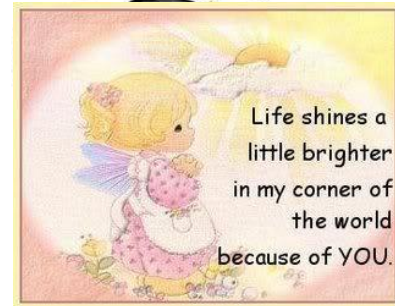
Grandpa also became popular for his **A**musing and fun-loving duets with Grandma at weddings and church events. They were adorably young at heart and Grandpa was naturally creative, taking popular songs, like "Ly Ruou Mung" and re-

writing the lyrics to fit each occasion, inducing a roar of laughter from his audience. He didn't do it to showcase his singing talents but rather to make people happy, not caring if he can carry a tune or not. Priceless.

Grandma and Grandpa were **T**alented in so many ways, especially for making people laugh. I would be stunned to hear Grandma tell jokes to her elderly friends. She said a man was sitting on a bird cage when his wife told him to move his leg so she



can stick the birdie in. Shocking but funny. Grandpa also made us laugh when he dressed up as Santa Claus for Christmas. The skinny Santa with a pillow under his costume would gallantly march into the crowded living



room and we'd all burst into cheer to start the gift exchange. Chaos would then ensue as the mountain of gifts were distributed. Family gatherings at Christmas, Tet, Easter, Thanksgiving, and birthdays were crowded, loud, chaotic, and lots of fun. God blessed Grandma and Grandpa with a huge family, a huge heart, and a huge sense of humor to keep it all together. Their goofiness was infectious and passed on to each of us. Grandpa was also a talented artist. His self-portrait is my all-time favorite painting. I love looking around the family and seeing that some of us received bits of his artistic talent, others have a great musical gift, some lucky ones got Grandma's deep dimples, and a few of us even has Grandpa's high (and intelligent 😊) forehead. No matter what traits we received, it's endearing to know that Grandma and Grandpa continue to live on through each one of us.

So Faith and Ethan, your Great Grandparents were **G**enerous, **R**eligious, **E**ntrepreneurs, **A**musng, and **T**alented. I find them to be very influential, teaching us to be humble and grateful for all the gifts we received from above and to give back to others around us. They lived as if heaven was right here on earth, doing everything with love for our Lord and for one another.

Below are some loving memories of your **GREAT** Grandparents.



Thánh lễ An Táng Bà Cố Vinh Quang Maria Magarita Đỗ Thị Lan tại St. Barbara Church.



Gia đình Vinh Quang vào thăm cháu Faith Vũ mới sinh Feb 2004



Faith born February 2004



Ethan born March 2005



Bà cố bé Ethan



Bà Vinh Quang Maria Magarita Đỗ Thị Lan

Sơ Thảo

Chương Trình Lễ Mừng Thượng Thọ Bác Cả Đậu

Ngày Thứ Bảy 5-5-2018 tại San Jose

- 3:00 pm: Thánh Lễ Tạ Ôn tại 685 Singleton Rd., San Jose, CA 95111
- 5:00 pm: Tiệc Mừng Thượng Thọ tại Grand Fortune Restaurant, 4100 Monterey Rd., Suite 108, San Jose, CA 95111

Chương Trình Tiệc Mừng Tại Nhà Hàng (MC dẫn chương trình qua các tiết mục sau đây)

- 1 Chào mừng quan khách và tuyên bố lý do bữa tiệc
 - Chào mừng quan khách:
Đại diện cho các con cháu, chúng tôi chân thành cảm ơn toàn thể quý vị đã đến tham dự buổi lễ mừng thượng thọ của cha ông chúng tôi. Sự hiện diện của quý vị không những là niềm vinh dự cho gia đình chúng tôi mà còn là sự khích lệ lớn lao cho thế hệ con cháu mai sau biết giữ gìn truyền thống hiếu thảo và đạo lý uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam.
 - Tuyên bố lý do bữa tiệc: Mừng thượng thọ ông Đỗ Đình Đậu
“Thọ” là một trong Ngũ Phúc (Phú, Quý, Thọ, Khang, Ninh) mà ai sống trên đời cũng mong muốn được hưởng. Theo phong tục tập quán VN, mừng thượng thọ là để thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và tỏ lòng hiếu thảo với ông bà cha mẹ theo truyền thống hiếu đạo của người VN chúng ta. Thể theo truyền thống đạo hiếu của dân tộc, các con cháu hôm nay mừng lễ sinh nhật thứ 100 của ông Đỗ Đình Đậu, và cảm tạ Thiên Chúa đã thương ban hồng ân trọng đại này cho ông và gia đình con cháu.
- 2 Giới thiệu thành phần tham dự
 - Con cháu
 - Họ hàng
 - Bạn bè
 - Quan khách
- 3 Lời tri ân và chúc mừng của con cháu

Kính thưa ông cả Đậu:

Chúng con là những người con, người cháu của ông, xin kính cẩn dâng lên ông lời chúc mừng chân thành: Phúc Như Đông Hải, Thọ Tỷ Nam Sơn. Ông luôn luôn là tấm gương thương yêu cho chúng con noi theo trên bước đường xây dựng sự nghiệp và truyền đạt cho thế hệ con cháu mai sau.

Chúng con luôn ghi nhớ công ơn sinh thành dưỡng dục của ông thể hiện qua các câu ca dao sau đây:

“Công cha như núi thái sơn
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra
Một lòng thờ mẹ kính cha
Cho trọn chữ hiếu mới là đạo con”

4 Dâng trà (nếu có)

Trà tượng trưng cho sự an tịnh tâm hồn và cũng là tỏ lòng hiếu thảo của con cháu đối với ông bà cha mẹ.

5 Cắt bánh thượng thọ (nếu có)

6 Tặng quà cho thọ nhân (nếu có)

7 Huấn từ của thọ nhân (nếu có)

8 Khai tiệc thượng thọ: mời cha làm phép của ăn

9 Văn nghệ xen kẽ: ca nhạc, thơ văn, lời chúc mừng

Gia đình Vinh Quang chúc mừng bác cả Đậu:

- Thơ: Mừng Thượng Thọ Bác Cả Đậu (cháu Lộc-Hưng)
- Cậu mợ Hùng-Lan chúc mừng bác.
- Di Điệp nhắc lại một kỷ niệm: bác kèm toán cho cháu học.
- Cậu mợ Tú-Nhu: cháu Megan hát một bài nhạc Mỹ.
- Cậu Minh nhắc lại một kỷ niệm thân thương với bác Đậu.
- Gia đình Vinh Quang hát mừng “Have birthday to you, bác cả Đậu”
- Bác Hưng cũng kể một kỷ niệm: bác đưa cháu Toàn đi bú nhờ.

Và các tiết mục ngâm thơ, nhạc cảnh, ca hát của các cha và quan khách:

- Ca khúc: Tình Cha (Y Vân)
- Ca khúc: Cầu cho Cha Mẹ 2 (Phanxicô)
- V.v.

10 Bế mạc

Tài liệu tham khảo:

- Chương trình lễ mừng thọ mẫu 2
Nguồn: <http://hoclamcdamcuoi.info/mau-kich-ban-le-mung-tho-chuong-trinh-le-mung-tho-mau-2.html>
- BÀI DẪN CHƯƠNG TRÌNH LỄ MỪNG THỌ
Nguồn: <https://123doc.org/document/3759487-bai-dan-chuong-trinh-le-mung-tho.htm>



Thơ Mừng Thượng Thọ Bác Cả Đạu

Hôm nay Mồng Năm Tháng Năm
Mừng bác cả Đạu một trăm tuổi đời
Thật là ơn phúc bởi Trời
“Bách Niên Giai Lão”, mấy người tròn trăm
Cháu con bè bạn đến thăm
Mừng bác thượng thọ an khang tuổi già
Bên đàn con cháu hiền hòa
Kính trên nhường dưới, cả nhà an vui.

Vũ Ngọc Lộc

Tôi Đi Dự Tang Lễ Bà Tứ

Người viết bài tường thuật này gọi bà Tứ (nhũ danh Trịnh Thị Thanh) là cô vì bà là em ruột của ông Vinh Quang Trịnh Văn Cả mà người viết bài là con rể của ông Cả. Bài tường thuật này nhằm ghi lại những nét chính trong tang lễ bà Tứ kèm theo hình ảnh để những bà con họ hàng và bạn hữu ở xa có thể hình dung ra diễn tiến của buổi lễ. Ngoài ra, ai muốn xem video tang lễ của cô Tứ, xin vào FaceBook Loc Vu để xem “Video Lễ An Táng Cô Tứ 3 – Đi Về Nhà Chúa” và “Video nghi thức hỏa táng bà Tứ 21-02-2019”:

<https://www.facebook.com/loc.vu.92775/posts/2214796208775800>

Bà Tứ vào nhà thương

Trước Tết Kỷ Hợi khoảng một tuần, bà Tứ từ bên Pháp có gọi điện thoại cho chúng tôi ở Mỹ báo tin sẽ phải vào nhà thương vì bệnh ung thư ruột và xin cầu nguyện cho bà. Bà chỉ nói vắn gọn vài câu như vậy rồi cúp máy. Vợ chồng chúng tôi nghe giọng bà nói còn rõ ràng và bình tĩnh nên nghĩ chắc chẳng sao đâu. Rồi sau Tết Kỷ Hợi, không nghe tin tức gì khác, chúng tôi sốt ruột viết điện thư cho Liêm, con rể của bà, hỏi thăm nhưng không thấy hồi âm. Cuối cùng, chúng tôi điện thoại cho cậu Cường ở bên Pháp hỏi thăm về bệnh tình của bà thì được biết bà đã lâm vào tình trạng nguy kịch vì bệnh ung thư ruột đã lan sang các cơ phận khác rồi.

Nhận được tin buồn

Chúng tôi đang bận trông coi 2 đứa cháu ngoại nên phải dàn xếp kiếm người thay thế để có thì giờ qua Pháp thăm bà càng sớm càng tốt. Đang khi chuẩn bị thì được tin bà đã qua đời ngày Thứ Sáu 15-2-2019 lúc 6:06 sáng tại nhà thương Nancy – France, hưởng thọ 79 tuổi. Tại tôi vội vàng mua vé máy bay sang Pháp gấp để kịp dự lễ an táng vào ngày Thứ Hai 18-2-2019 và lễ hỏa táng vào ngày Thứ Năm 21-2-2019.

Viếng xác lần cuối

Sáng ngày Thứ Hai 18-2-2019, cậu Cường chở Simone, Jordan và vợ chồng chúng tôi từ Creutzwald đến nhà Liêm-Dung ở Nancy để hỏi về chương trình tang lễ, phân công phụ trách phụng vụ trong thánh lễ an táng, cùng nhau tập hát lễ, và ăn trưa với các con của bà Tứ và anh chị Tiểu-Phím từ Munich – Germany qua. Rồi đến nhà thương Nancy viếng xác bà Tứ lần chót trước khi đặt nắp quan tài chở ra nhà thờ làm lễ an táng lúc 3:30 chiều.



Ăn trưa Thứ Hai 18-2-2019 ở nhà Liêm-Dung với gia đình các em: Dung, Ngọc, Xuân, Phượng.



Ảnh chụp bác Hưng, cậu mợ Tú-Nhu với anh chị Tiểu-Phím ở nhà Liêm-Dung.



Cậu mợ Tú-Nhu viếng xác bà Tứ lần cuối tại bệnh viện Nancy.

Lễ An Táng Bà Tứ



Linh cửu bà Tứ đặt trước bàn thờ.

Thánh lễ an táng được cử hành lúc 3:30 trưa ngày Thứ Hai 18-2-2019 tại nhà thờ Thánh Bernadette ở Nancy do cha Lâm Thái Sơn và cha Lê Trung đồng tế với sự tham dự đông đảo các con cháu, họ hàng và bạn bè cùng các giáo dân trong cộng đoàn thánh Bernadette.

- **Thành phần tham dự:**

Các con của bà Tứ gồm có gia đình Liêm-Dung (ở Nancy), gia đình Hồng (từ Moulhouse), gia đình Xuân (từ Paris), gia đình Ngọc (từ Paris), gia đình Phượng (từ Thụy Sĩ qua). Còn Dũng đang bị bệnh ở Việt Nam không qua được nhưng cũng đã xin lễ đưa chân và phát tang tại nhà thờ Bắc Hà và nhà thờ Phú Bình.

Các cháu gọi bà là cô ruột gồm có gia đình Cường – Simone – Jordan (từ Creutzwald lên), đình Lộc-Hưng (từ California, USA qua), gia đình Tú-Nhu (từ San Jose, USA qua).

Họ hàng gồm có anh chị Tiểu-Phím (từ Munich, Germany qua) và gia đình 3 cô con gái của chị Vui (từ Moulhouse và Metz đến).

Ngoài các con cháu, còn có sự hiện diện của các bạn bè và giáo dân trong cộng đoàn Thánh Bernadette.

Đến dự thánh lễ an táng: Cường – Simone, anh chị Tiểu-Phím và các bà con khác.





Bác Hưng và các con cháu đứng trước cửa nhà thờ đón quan tài.

- **Tiểu sử của bà Tứ**

Bắt đầu thánh lễ an táng, cậu Cường (một người cháu gọi bà Tứ là cô ruột) đã lên cung thánh giới thiệu vài nét chính yếu về cuộc đời của bà. Bà Tứ tên thật là Trịnh Thị Thanh, sinh năm 1941 tại làng Tràng Duệ, Hà Nam. Cuộc đời của bà có thể tóm tắt thành 3 giai đoạn theo vận nước đổi thay: từ quê ra tỉnh năm 1950, di cư từ Bắc vào Nam năm 1954, và sang Pháp định cư từ năm 1986.

Từ quê ra tỉnh năm 1950:

Năm 1950, lúc mới 9 tuổi, để tránh chiến tranh Việt – Pháp lúc đó đang lan rộng ở quê nhà, bà được cha mẹ cho đi theo gia đình ông anh là Trịnh Văn Cả lên Hà Nội sinh sống. Bà đi học và phụ giúp với ông anh mở cửa tiệm Tuyết Hưng buôn bán sách vở ở Phố Nhà Chung, Hà Nội cho đến khi di cư vào Nam năm 1954.

Di cư từ Bắc vào Nam năm 1954:

Sau Hiệp Định Genève năm 1954 chia đôi đất nước tại vĩ tuyến 17, bà theo gia đình di cư vào Nam và định cư tại đường Minh Mạng, Ngã Bảy Sài Gòn. Lớn lên, bà lập gia đình với ông Nguyễn Hữu Tứ năm 1960 và sau đó có 8 người con gồm 6 gái và 2 trai. Sau khi lập gia đình, bà mở tiệm Minh Đức trên đường Minh Mạng chuyên buôn bán các sản phẩm bàn ghế bằng nhựa. Công việc làm ăn đang trên đà phát đạt thì Cộng Sản Miền Bắc xâm chiếm trọn Miền Nam ngày 30-4-1975. Gia đình bà bị đánh tư sản, toàn bộ tài sản bị tịch thu và bị tống đi vùng kinh tế mới. Nhưng gia đình bà trốn ở lại Sài Gòn, tìm cách lo giấy tờ cho 5 người con qua Pháp an toàn. Năm 1979, ông chồng dẫn theo 2 đứa con nhỏ (1 trai và 1 gái) vượt biên bằng tàu nhưng chẳng may không đến được bến bờ tự do. Sau cùng, không thể sống dưới chế độ Cộng Sản, bà dẫn theo đứa con gái út vượt biên bằng đường bộ sang Kampuchia rồi Thái Lan và sau đó được các con bảo trợ sang Pháp đầu năm 1986.

Sang Pháp định cư từ năm 1986:

Sang xứ lạ quê người, bà đơn thân một mình làm lại cuộc đời với hai bàn tay trắng. Bà đi làm nhà hàng rồi mở nhà hàng nuôi 5 đứa con ăn học và dựng vợ gả chồng cho các con. Bà là người mộ đạo nên dù bận rộn làm ăn, bà cũng đóng góp tích cực vào các công việc tông đồ và bác ái nơi bà sinh sống từ Moulhouse tới Nancy. Rồi tuổi già sức yếu và bệnh họa, bà nghỉ buôn bán, về hưu khoảng 7 năm nay. Bà ra đi để lại 6 người con (1 trai và 5 gái) và đàn cháu.



Cậu Cường đọc tiểu sử của bà Tứ.

- **Bài giảng trong thánh lễ an táng:**

Cha chủ tế Lâm Thái Sơn đã giảng về sự liên hệ giữa sự sống và sự chết của con người: sống làm sao thì chết làm vậy. Lấy trường hợp của bà Maria Trịnh Thị Thanh làm thí dụ, cha muốn nhắc nhở các giáo dân rằng nếu sống mến Chúa và yêu người như bà Maria thì khi chết sẽ được Chúa xót thương, tha thứ mọi lỗi lầm và cho hưởng phúc Thiên Đàng. Cha chủ tế đã dẫn dắt giáo dân từng bước để đi đến kết luận nêu trên: sống làm sao thì chết làm vậy.



Các cha đồng tế: Cha Lâm Thái Sơn và cha Lê Trung.

Hữu sinh hữu tử:

Ai sinh ra rồi cũng phải chết. Sinh – lão – bệnh – tử là 4 chặng đường của kiếp nhân sinh. Đó là sự thật, một chân lý bất biến vì đó là định mệnh con người. Thánh Kinh có nhắc nhở chúng ta rằng *“Hỡi người, hãy nhớ mình là bụi tro. Một mai người sẽ trở về bụi tro”*.

Những dấu chỉ cảnh báo trước giờ Chúa gọi:

Trong cuộc sống của chúng ta, Chúa đã nhắc nhở chúng ta về giờ Chúa gọi bằng nhiều dấu chỉ, chẳng hạn như mỗi lần chúng ta tham dự đám ma của người khác, khi chúng ta bị bệnh hợt đau yếu, hoặc khi chứng kiến người khác bị tai nạn chết bất đắc kỳ tử v.v. Đó là những dấu chỉ nhắc nhở chúng ta lúc nào cũng phải chuẩn bị sẵn sàng cho giờ Chúa gọi ra khỏi thế gian và bị phán xét trước tòa Thiên Chúa về những việc chúng ta làm nơi trần gian. Ai sống mến Chúa và yêu người sẽ được Chúa thưởng công trên Thiên Đàng. Còn ngược lại, ai sống không theo điều răn mến Chúa và yêu người sẽ bị trừng phạt nơi hỏa ngục. Vì vậy, chúng ta phải luôn luôn tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi sa chước cám dỗ

của ma quỷ, của các đam mê vật chất, của tiền bạc, của danh vọng mà quên lãng việc thờ phượng Thiên Chúa và yêu thương tha nhân qua các công việc từ thiện bác ái giúp đỡ những người nghèo khó.

Ba điều quan trọng nhất trong lề luật của Thiên Chúa:

Cha chủ tế cũng nhắc lại ba điều quan trọng nhất trong lề luật của Thiên Chúa mà Chúa Giêsu đã truyền dạy cho các môn đệ và cho chúng ta là “*sự thành thật, công bằng và tình thương*” (Matthêu 23,23b). Theo cha chủ tế, bà Maria khi sống ở trần gian đã thực thi ba điều này là sống thành thật, sống công bằng với mọi người, và đã thể hiện lòng mến Chúa qua việc yêu người như làm các việc bác ái giúp đỡ những người nghèo khó, làm bánh trái, đóng góp công sức và tiền bạc cho cộng đoàn giáo xứ trong các dịp lễ lớn quanh năm.

Cuối cùng cha mời gọi mọi người hiệp ý cầu nguyện cho linh hồn Maria sớm được hưởng bàn tiệc thánh cùng các thánh trên Thiên Quốc, nơi không còn đau khổ, bệnh tật, lo âu.

- Các con cháu phụ trách phần phụng vụ trong thánh lễ an táng:

Các con cháu đã phân công nhau phụ trách phần phụng vụ trong thánh lễ an táng: bác Lộc đọc bài đọc 1, đáp ca do các cháu luân phiên đọc, mẹ Nhu đọc bài đọc 2, cậu Tú đánh đàn organ cho ca đoàn hát theo nhịp của ca trưởng Liêm. Cuối cùng, Liêm và Cường đã thay mặt tang gia cảm ơn quý cha, quý sơ và toàn thể cộng đoàn dân Chúa bằng song ngữ Việt - Pháp.



Bác Lộc đọc Bài Đọc 1.



Jordan đọc 1 câu Đáp Ca.



Mợ Nhu đọc Bài Đọc 2.

Liên và Cường cảm ơn cuối lễ bằng song ngữ Việt-Pháp.



- **Nghi thức từ biệt cuối lễ:**

Sau khi cha chủ tế xông hương, rảy nước phép quanh quan tài và các nghi thức từ biệt, con cháu và giáo dân tiến lên đặt hoa trên nắp quan tài trong khi ca đoàn hát các bài thánh ca từ biệt: Đi Về Nhà Chúa, Trên Con Đường Về Quê hòa lẫn với các hồi chuông nhà thờ đổ liên hồi.



Tang gia đứng trên cung thánh cảm tạ các giáo dân lên tiễn biệt người quá cố.



Bác Hưng thấp nển đặt trên quan tài bà Tứ.



Ca trưởng Liêm đánh nhịp bài thánh ca Trên Con Đường Về Quê.

- **Tiếp tân sau thánh lễ an táng:**

Sau thánh lễ an táng, tang gia mời quý cha, quý sơ cùng mọi người xuống hội trường nhà xứ dùng tiệc trà, gặp gỡ, trò chuyện và chia sẻ kỷ niệm về người quá cố trong bầu không khí thân mật. Đây cũng là dịp cho bà con họ hàng nhận họ sau thời gian dài xa cách. Riêng cá nhân tôi, tôi được gặp lại họ hàng như anh chị Tiểu-Phím, ba cô con gái của chị Vui mà tôi không nhớ tên, cũng như em Phượng, con gái út của bà Tứ, kể từ ngày mất nước.



Bác Lộc-Hưng chụp hình chung với họ hàng sau thánh lễ.



Bác Hưng chụp chung với gia đình em Hồng và gia đình 3 cô con gái của chị Vui.



Bác Hưng với Liêm-Dung chắc có vấn đề gì đây ta?



Cậu mợ Tú-Nhu và Simone phân bua gì đây?

Nghi thức Hỏa Táng:

Theo chương trình, thi thể của người quá cố sẽ được hỏa táng lúc 8 giờ sáng ngày Thứ Năm 21-2-2019 tại một nghĩa trang tại Nancy. Từ nhà ở Creutzwald, lúc 6 giờ sáng, cậu Cường lái xe chở vợ chồng chúng tôi vượt 160 cây số đến nghĩa trang đúng giờ. Dưới sự hướng dẫn của sơ Elizabeth Nhàn, các con cháu gồm gia đình Liêm-Dung, Lộc-Hung và cậu Cường cùng với vài người giáo dân thuộc cộng đoàn Thánh Bernadette, đã đọc kinh cầu nguyện cho linh hồn Maria theo nghi thức hỏa táng dưới đây.

- Lời mở đầu (Sr. Nhàn)
- Hát: Chúa Nhân Từ
- Lời Chúa: Roma 14,7-9 (bác Lộc)
- **Đáp Ca: Tv 26,1.4.7 và 8b và 9a.13-14**
- Lời Nguyện Cộng Đoàn
- Hát: Sự sống thay đổi mà không mất đi.

- Kinh vực sâu.
- Lời Tiễn Biệt của gia đình (Dung).
- Hát: Trên con đường về quê.
- Nhạc: Vĩnh Biệt Mọi Người.



Sr. Elizabeth Nhàn hướng dẫn nghi thức hỏa táng.

Sau khi nghi thức hỏa táng chấm dứt, mọi người được mời sang một phòng khác để theo dõi hình ảnh hiện trên màn ảnh TV khi quan tài được đẩy vào phòng hỏa táng.



Nhân viên nhà quàn giải thích quan tài đang được đẩy vào lò hỏa táng trên màn hình.

Trên đường về, cậu Cường chở vợ chồng chúng tôi ghé qua nhà Liêm-Dung ăn sáng và trao đổi hình ảnh đã chụp trong thánh lễ an táng và lễ hỏa táng. Các hình ảnh trong bài tường thuật này là do tôi chụp một số và một số khác do Liêm cung cấp.

Vài cảm nghiệm của người viết:

Sau một tuần lễ sang Pháp tham dự tang lễ bà Tứ và gặp gỡ bà con họ hàng cùng giáo dân cộng đoàn Thánh Bernadette, tôi cảm nghiệm được 2 điều: tình nghĩa họ hàng và tình liên đới trong cộng đoàn.

- Tình nghĩa họ hàng:

Các cụ ngày xưa thường nói *“nghĩa tử là nghĩa tận”*. Thế nên, dù ở cách xa nhau ngàn dặm và bận rộn với công ăn việc làm, nhưng khi nghe tin bà Tứ qua đời, bà con họ hàng bỏ hết mọi công việc hàng ngày để đến dự tang lễ. Chẳng hạn, anh chị Tiểu-Phím dù đã cao tuổi cũng đáp xe lửa 8 tiếng đồng hồ từ Munich – Germany sang Pháp dự; gia đình 3 cô con gái của chị Vui cũng lái xe hàng trăm dặm từ Moulhouse và Metz đến dự; cậu mợ Cường – Simone và cháu

Jordan cũng nghỉ việc một ngày lái xe từ Creutzwald vượt 160 cây số đến dự; cậu mợ Tú- Nhu đang đi làm cũng xin nghỉ việc vài ngày đáp máy bay từ San Jose – USA sang Paris rồi thuê xe lái về Nancy dự tang lễ xong là lái xe về Paris cùng ngày để hôm sau bay về Mỹ đi làm; và vợ chồng tụi tôi dù đang bận trông coi hai cháu ngoại mới 1 và 3 tuổi cũng dàn xếp nhờ người khác coi thế để bay từ California – Mỹ sang Pháp một tuần để dự cả lễ an táng và lễ hỏa táng.

Trong bữa ăn trưa tại nhà Liêm-Dung trước lễ an táng, tất cả con cháu và bà con họ hàng tập lại bàn thảo về chương trình tang lễ, tập hát các bài thánh ca, và phân công nhau phụ trách phần phụ vụ trong thánh lễ an táng. Các sự kiện trên đây đã biểu lộ tinh thần gia tộc: gắn bó và đùm bọc nhau như anh chị em trong một đại gia đình khi hữu sự. Đó là tình nghĩa họ hàng vẫn còn được trân quý và lưu truyền cho các thế hệ con cháu nơi đất khách quê người.

- Tình liên đới trong cộng đoàn:

Ngoài bà con họ hàng từ xa đến, còn có các giáo dân trong cộng đoàn giáo xứ Thánh

Bernadette cũng đến tham dự thánh lễ an táng bà Tứ. Sự hiện diện của đông đảo giáo dân đến dự một thánh lễ an táng trong ngày thường đã biểu lộ tình liên đới và lòng ưu ái dành cho người quá cố và tang gia. Trong thánh lễ an táng, tôi nhận thấy hai cha đồng tế đã tỏ lòng ưu ái đặc biệt đối với người quá cố và tang gia. Các ngài tận tâm chỉ dẫn và nhắc nhở các nghi thức trong lúc tang gia bối rối không biết phải làm gì cho đúng. Các ngài đúng là hình ảnh của các mục tử nhân lành lo cho đàn chiên. Ngoài hai cha đồng tế, tôi cũng tiếp xúc và cảm ơn sơ Elizabeth Nhân thuộc dòng Providence (dòng Chúa Quan Phòng), người đã cùng với các chahướng dẫn các nghi thức trong thánh lễ an táng,

và đích thân sơ cũng ra nghĩa trang hướng dẫn tang gia các nghi thức hỏa táng. Sơ Nhàn có kể cho vợ chồng chúng tôi nghe về những kỷ niệm vui buồn với bà Tứ trong thời gian bà còn nằm trong bệnh viện khi sơ đến thăm viếng, an ủi và cầu nguyện cho bà. Dù chỉ mới gặp sơ lần đầu, nhưng tôi đã cảm thấy quý mến và thán phục sự hy sinh và âm thầm phục vụ của sơ. Với thái độ khiêm nhường và lời nói dịu dàng, sơ đã mang lại cho tang gia chúng tôi sự an ủi lớn lao trong lúc đau buồn này.

Qua các sự kiện nêu trên, tôi cảm nghiệm thấy Tình Chúa – Tình Người được thể hiện rõ ràng trong tang lễ của bà Tứ. Bà đã được các con cháu, họ hàng, các cha, các sơ và giáo dân thương mến đến hiệp dâng thánh lễ cầu nguyện cho bà. Xin Chúa thương xót đoái nhìn đến hoàn cảnh của bà: những hy sinh vất vả lo cho chồng con, những nỗi đau buồn âm thầm chịu đựng khi chồng con mất tích trên đường vượt biển, một lòng cậy trông và tín thác vào sự quan phòng của Thiên Chúa, và các công việc bác ái làm cho người nghèo khổ, các đóng góp của bà cho công đoàn giáo xứ ở đây cũng như cho Giáo Hội Việt Nam trong lúc sinh tiền. Nguyện xin cho linh hồn Maria Trịnh Thị Thanh được trở về với Đấng đã tạo dựng nên bà từ bụi tro.

Cuối cùng, chúng cháu xin tiễn biệt cô Tứ bằng bài thơ cảm tác “*Trở Về Bụi Tro*” sau đây

Từ bụi tro, cô trở về tro bụi

Trả trần gian những cay đắng cuộc đời

Cô ra đi, chẳng có gì tiếc nuối

Ngót tám mươi, cô sống trọn kiếp người

Với tất cả các bà con thân thiết

Tiến cô đi, lòng thổn thức bồi hồi

Nguyện chúc cô được về nơi Thiên Quốc

Hưởng Thánh Nhan, nguồn hạnh phúc đời đời.

Viết tại Little Saigon, Nam California – USA ngày 25-2-2019.

Cháu: Lộc-Hưng

Phần 3 Lộc-Hưng Family

Các bài viết về gia đình Lộc-Hưng

<u>Tên Bài</u>	<u>Trang</u>
<u>14. A Prayer of Thanksgiving on the Thanksgiving Day</u>	<u>167</u>
<u>15. Lời Nguyện Lễ Tạ Ơn</u>	<u>168</u>
<u>16. A Prayer for Family Mealtime on Christmas Day</u>	<u>169</u>
<u>17. Lời Nguyện Tiệc Giáng Sinh</u>	<u>170</u>
<u>18. A Christmas Eve Prayer to Say with Your Children</u>	<u>171</u>
<u>19. Opening Prayer for each day</u>	<u>172</u>
<u>20. Thơ “Đầu Năm Thêm Cháu Nội”</u>	<u>173</u>
<u>21. Thơ xướng họa: Mừng Hai Cháu Nội Ngoại: Levi và Ellie</u>	<u>174</u>
<u>22. Chanter La Vie – I Have A Dream - Ngợi Ca Đời Sống (Pháp-Anh-Việt)</u>	<u>177</u>
<u>23. Mary Did You Know? (Maria, Mẹ có Biết?)</u>	<u>182</u>
<u>24. Món Quà Lưu Niệm (thơ - trang mở đầu)</u>	<u>185</u>
<u>25. Thơ Văn Phản Chiếu Cuộc Đời (thơ - Lời Phi Lộ)</u>	<u>186</u>
<u>26. Yêu Nhau Dài Lâu (thơ ảnh của Bill Bích)</u>	<u>187</u>
<u>27. Dìu Nhau Đi Tron Đường Đời (thơ ảnh của Bill Bích)</u>	<u>188</u>
<u>28. Anny Vũ đoạt giải thưởng của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ năm 2021</u>	<u>189</u>
<u>29. LỜI CHÚC MỪNG HOA ĐẸP (Thơ của Ngự Sĩ chúc mừng cháu Anny)</u>	<u>190</u>
<u>30. Hồ Phụ Sinh Hồ Tử (Thơ của Thanh Nhàn)</u>	<u>191</u>
<u>31. Thơ đáp lại bài 'Hồ phụ sinh hồ tử' của Thanh Nhàn</u>	<u>191</u>
<u>32. A song for Maddie: Go Maddie Go!</u>	<u>192</u>
<u>– Ca khúc: Tiến Lên Maddie Tiến Lên! (4/2021)</u>	
<u>33. Gia đình Vinh Quang Mừng Tết Kỷ Hợi 5-2-2019</u>	<u>195</u>
<u>34. Chương Trình Hôn Lễ của Mỹ Hà-Bình Đầu (21- 12 - 2019)</u>	<u>205</u>

<u>35. Thánh Lễ Hôn Phối của Mỹ Hà – Bình Đậu</u>	<u>217</u>
<u>36. Đại Gia Đình Vinh Quang Mừng Tết Canh Tý 2020</u>	<u>227</u>
<u>37. A Prayer for the Lunar New Year 2020 (song ngữ Anh-Việt)</u>	<u>242</u>
<u>38. My Reflection on my Parents' 50th anniversary (Mỹ Linh)</u>	<u>244</u>
<u>39. Kim's Reflection on her parents</u>	<u>246</u>
<u>40. Vũ Family Tree – Nov 2021</u>	<u>247</u>



A Prayer of Thanksgiving on the Thanksgiving Day

O Heavenly Father:

Today is the Thanksgiving Day, our extended Vinh Quang family members are gathering here in this house to praise to Thee and give thanks to Thee for all blessings Thee has bestowed upon us during this year. We offer Thee our sincere Thanksgiving prayer as follows:

We thank Thee for food and remember the hungry.

We thank Thee for health and remember the sick.

We thank Thee for family and remember the homeless.

We thank Thee for friends and remember the friendless.

We thank Thee for freedom and remember the enslaved.

May these remembrances make us love one another in unity and stir us to service.

That Thy gifts and blessings to us may be shared for others.

Amen.

– Compiled and edited by Loc Vu basing on Abigail Van Buren's A Prayer of Remembrance

Source: <https://www.ibelieve.com/holidays/thanksgiving-blessings-short-prayers-to-give-thanks.html>

Lời Nguyện Lễ Tạ Ơn

Lạy Chúa Cha trên trời,

Hôm nay là Ngày Lễ Tạ Ơn, đại gia đình Vinh Quang chúng con tụ họp nơi đây trong căn nhà này, để ngợi khen và cảm tạ Cha đã ban muôn ơn lành xuống cho chúng con trong suốt năm nay. Chúng con xin dâng lên Cha lời nguyện tạ ơn dưới đây:

Chúng con tạ ơn Cha đã ban cho chúng con bữa tiệc thịnh soạn này, và nhớ tới những người nghèo đói.

Chúng con tạ ơn Cha đã ban cho chúng con sức khỏe, và nhớ tới những người bệnh tật.

Chúng con tạ ơn Cha đã ban cho chúng con được xum họp gia đình, và nhớ tới những người vô gia cư.

Chúng con tạ ơn Cha đã ban cho chúng con có bạn bè thân thương, và nhớ tới những người cô đơn.

Chúng con tạ ơn Cha đã ban cho chúng con được sống tự do ở xứ sở này, và nhớ tới những người bị áp bức.

Xin cho chúng con biết sống hiệp nhất và yêu thương đùm bọc nhau, và biết chia sẻ những ơn phúc Cha ban, cho những người kém may mắn hơn chúng con. Amen.

- Lộc Vũ biên soạn phỏng theo Abigail Van Buren's A Prayer of Remembrance

A Prayer for Family Mealtime on Christmas Day

O Heavenly Father:

Today is the Christmas Day, our extended Vinh Quang family members are gathering here in this house to praise to Thee and give thanks to Thee for all blessings Thee has bestowed upon us during this year. We offer Thee our sincere Christmas prayer as follows:

Father, We have gathered to share this meal in the honor of Your Only Son, Baby Jesus, who was born and being with us in order to pay for our sins and save us.

Thank You for putting us together as family, and thank You for this food. Bless it to our bodies, Lord.

We thank you for all of the gifts you've given to those around this table.

Help each member of our family use these gifts to your glory. Guide our minds and steer our hearts to serve You and help those in need around us.

In Jesus' Name,

Amen.

Compiled and edited by Loc Vu basing on 10 Prayers for Before Meals - Short, Simple, Beautiful!

Source: https://www.crosswalk.com/faith/prayer/prayers/10-prayers-to-bless-your-meals.html?utm_source=Daily%20Update&utm_campaign=Crosswalk%20Daily%20Update&utm_medium=email&utm_content=2732546&bcid=1eb0eca61ce7f0771cf7d28c1a003482&recip=543977173%20

Lời Nguyện Tiệc Giáng Sinh

Lạy Chúa Cha trên trời,

Hôm nay là Ngày Lễ Giáng Sinh, đại gia đình Vinh Quang chúng con tụ họp nơi đây trong căn nhà này, để ngợi khen và cảm tạ Cha đã ban muôn ơn lành xuống cho chúng con trong suốt năm nay. Chúng con xin dâng lên Cha lời nguyện Giáng Sinh dưới đây:

Lạy Cha, Chúng con tụ họp ăn mừng Chúa Con giáng trần làm người và ở giữa chúng con để đền tội thay cho chúng con và cứu độ chúng con.

Chúng con cảm tạ Chúa đã ban cho chúng con có gia đình, cha mẹ, con cháu và anh chị em.

Chúng con cảm tạ Chúa ban cho chúng con bữa tiệc thịnh soạn này. Xin Chúa chúc lành cho của ăn chúng con sắp chia sẻ với nhau để nuôi dưỡng thân xác chúng con.

Chúng con cảm tạ Chúa về những hồng ân Chúa đã ban cho chúng con. Xin cho mỗi người chúng con biết sử dụng các ơn phúc này để làm sáng danh Chúa.

Xin soi sáng và hướng dẫn hồn trí chúng con biết phụng sự Chúa và giúp đỡ những người kém may mắn đang cần chúng con giúp đỡ trong Mùa Giáng Sinh này. Amen.

A Christmas Eve Prayer to Say with Your Children

Dear God, on this Christmas Eve, we want to think about the real reason for this happy season: Jesus' birth. We'll give and receive gifts to say how much we love each other, just like the three kings brought gifts to Jesus. But instead of thinking about what we might get for Christmas, help us to focus on what we can give to You. We want our hearts to be ready so we can truly enjoy celebrating Jesus' birthday and the peace and joy He came to give us. We want to give You a happy heart that wants to obey You, God—one that loves You and others.

Tonight we think about that special night long ago when a big, bright star shone in the sky along with an angel that frightened shepherds. And the good news given to those shepherds was for us, too: "Don't be afraid. Tonight in Bethlehem a Savior has been born. This is the Messiah, the Son of God." When we sing the Christmas carols at this time of year, may we join the angels' song and so many others who are praising and thanking You for sending us Jesus. He is the very best gift You will ever give us. And tonight we just want to thank You again for how much You love us, just as we are. Thank You for the way You care for us and will never leave us. In Jesus' name, Amen.

Source: www.rebeccabarlowjordan.com

Opening Prayer for each day:

Hail, and blessed be the hour and moment

In which the Son of God was born

Of the most pure Virgin Mary

At midnight, in Bethlehem

In piercing cold.

In that hour, vouchsafe I beseech Thee, O my God,

To hear my prayers and grant my petitions

Through the merits of Jesus Christ and of His most blessed
Mother. Amen.

(Mention your intentions here)

But your Passion is my hope. For the sake of that love which led you to take upon yourself our human nature and to die for me on the cross, forgive me all the offenses I have committed against you.

O Mary, Mother of God and my Mother, pray for me that your Son may give me the grace to love Him always.

Amen.

- **Thơ “Đầu Năm Thêm Cháu Nội”**

Đầu Năm Mậu Tuất, có tin vui

Cháu nội đầu tiên, mới ra đời (*)

Má lúm đồng tiền, ôi duyên quá!

Mày ngài mắt phượng, quả xinh tươi

Khuôn trắng đầy đặn, y như má

Má đỏ môi hồng, chẳng giống tui

Nội ngoại bao ngày xin khẩn nguyện

Đến nay mới được Chúa nhậm lời.

Lộc Vũ

(*): Cháu nội tôi mới sinh cách đây 2 ngày (24-2-2018).



Cháu nội Ellie Vũ

- **Thơ xướng họa: Mừng Hai Cháu Nội Ngoại: Levi và Ellie**

Năm nay năm tuổi, thế mà hên

Ơn phúc Trời ban, lại có thêm:

Cháu nội cháu ngoại: ơn mưa móc!

Sáu con năm cháu: phúc hồng ân!

Cuối năm Đinh Dậu, thêm cậu ấm (*)

Đầu năm Mậu Tuất, lại cô chiêu (**)

Ông bà bận rộn lo coi cháu

Mong ước mai này sẽ thành nhân

Lộc Vũ

(*): Cháu ngoại trai Levi

(**): Cháu nội gái Ellie



Cháu ngoại trai Levi đẹp trai nhưng bướng bỉnh



Cháu nội gái Ellie sinh ngày 24-2-2018

- **Thơ họa của vợ Mộng Lan**

Để đáp lại bài thơ “Mừng Hai Cháu Nội Ngoại: Levi và Ellie” của anh Lộc, em cũng xin chia vui cùng anh chị và các cháu bằng những dòng thơ sau đây:

Tặng bát cú xin đáp bằng bát cú

Thơ gặp thơ cùng dạo khúc tri âm

NHIỆM MÀU ÁNH SÁNG

Thành tâm cầu nguyện biết bao lần

Giữ gìn truyền thống sống nghĩa nhân

Hiệp nhất Thánh Thần hành lễ đạo

Nhậm lời Thiên Chúa rải hồng ân

Cuối đông cháu trai mặt anh tuấn

Đầu xuân bé gái dáng ngọc trân

Nội ngoại gái trai nào có khác

Từ nhân Thượng Đế vẹn muôn phần

Và cũng nhân dịp mừng Lễ Phục Sinh, xin tặng đại gia đình Vinh Quang bài thơ theo dạng lục bát - một thể thơ đặc thù của dân tộc Việt Nam.

Đêm đen vạn vật ngủ mê,

Bình minh hoa lá xuân về Phục Sinh

Vinh quang sự sống Thánh Linh

Khắp nơi cùng xướng lời kinh vĩnh hằng

Tin Ngày Phán Xét công bằng

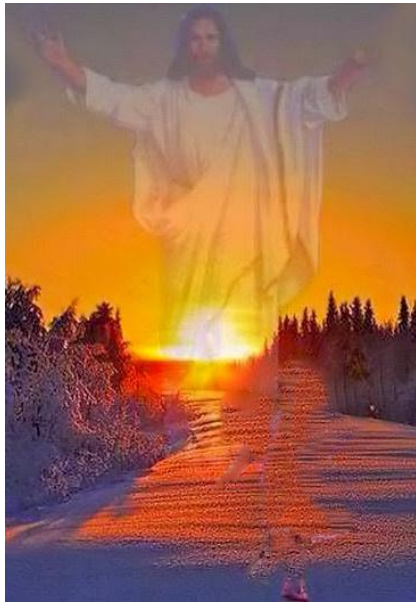
Ba ngôi hiệp nhất vàng trắng sáng ngời

Tình thương cứu rỗi cuộc đời

Đỉnh cao Thánh Giá một trời bình an

Kính mừng Chúa đã sống lại! Người đã trở về với mùa xuân vĩnh cửu!

Hồ Mộng Lan



Chúa đã sống lại!

Chanter la vie (Nana Mouskouri)

English version: I Have A Dream (ABBA)

Lời Việt: Ngợi Ca Đời Sống (Lộc Vũ)

Chanter la Vie la nuit le jour

I have a dream, a song to sing

Ngợi ca đời sống / ngợi ca tình đời

Chanter l'Amour chercher l'Ami

To help me cope with anything

Ngợi ca Tình Chúa / ngợi ca Tình Người

Même quand le monde pleure à ton réveil

If you see the wonder of a fairy tale

Khi thế gian lãng quên Ngài / bạn cứ vững đức tin

Aux passants de l'ombre parle du soleil

You can take the future even if you fail

Khi thế gian lánh xa Ngài / bạn hãy sống chứng nhân

Le pays des anges

I believe in angels

Nào hãy xem các thiên thần

N'est pas forcément le paradis

Something good in everything I see

Muôn đời luôn hát vang / ca ngợi Thiên Nhan

Le pays des anges

I believe in angels

Nào hãy xem khắp nhân trần

Si ton cœur est grand c'est par ici

When I know the time is right for me

Muôn người đang đấu tranh / không màng gian nan

Jusqu'à l'oubli chanter la Vie

I'll cross the stream - I have a dream

Ngợi ca đời sống / hồng ân Trời ban

Chanter la vie toujours plus haut

I have a dream, a fantasy

Ngợi ca Tình Chúa / tình thương vô biên

Dans ses défauts voir un défi

To help me through reality

Cho ta cuộc sống / hồng ân siêu nhiên

Ouvre ta fenêtre sur un arbre mort

And my destination makes it worth the while

Giang cánh tay đón muôn người / lòng thơ thới hân hoan

Un enfant va naître c'est lui le plus fort

Pushing through the darkness still another mile

Mừng Chúa Con xuống gian trần / Ngài là Đấng Thiên Ân

Le pays des anges

I believe in angels

Nào hãy xem // các thiên thần

N'est pas forcément le paradis

Something good in everything I see

Muôn đời luôn hát vang / ca ngợi Thiên Nhan

Le pays des anges

I believe in angels

Nào hãy xem khắp nhân trần

Si ton cœur est grand c'est par ici

When I know the time is right for me

Muôn người đang đấu tranh / không màng gian nan

Jusqu'à l'oubli chanter la Vie

I'll cross the stream - I have a dream

Ngợi ca đời sống / hồng ân Trời ban

Jusqu'à l'oubli chanter la Vie

I'll cross the stream - I have a dream

Ngợi ca đời sống / hồng ân Trời ban

<<< Nhạc đệm >>>

Chanter la Vie la nuit le jour

I have a dream, a song to sing

Ngợi ca đời sống / ngợi ca tình đời

Chanter l'Amour chercher l'Ami

To help me cope with anything

Ngợi ca Tình Chúa / ngợi ca Tình Người

Même quand le monde pleure à ton réveil

If you see the wonder of a fairy tale

Khi thế gian lãng quên Ngài / bạn cứ vững đức tin

Aux passants de l'ombre parle du soleil

You can take the future even if you fail

Khi thế gian lánh xa Ngài / bạn hãy sống chứng nhân

Le pays des anges

I believe in angels

Nào hãy xem // các thiên thần

N'est pas forcément le paradis

Something good in everything I see

Muôn đời luôn hát vang / ca ngợi Thiên Nhan

Les pays des anges

I believe in angels

Nào hãy xem khắp nhân trần

Si ton cœur est grand c'est par ici

When I know the time is right for me

Muôn người đang đấu tranh / không màng gian nan

Jusqu'à l'oubli chanter la Vie

I'll cross the stream - I have a dream

Ngợi ca đời sống / hồng ân Trời ban

Jusqu'à l'oubli chanter la Vie

I'll cross the stream - I have a dream

Ngợi ca đời sống / hồng ân Trời ban

Mary, Did You Know?

Words: Mark Lowry & Music: Buddy Greene

Mary, did you know

That your baby boy will one day walk on water?

Mary, did you know

That your baby boy will save our sons and daughters?

Did you know

That your baby boy has come to make you new;

The child that you've delivered

Will soon deliver you?

Mary, did you know

That your baby boy will give sight to a blind man?

Mary, did you know

That your baby boy will calm the storm with His hand?

Did you know

That your baby boy has walked where angels trod?

When you kiss your little baby,

You kiss the face of God!

Oh Mary, did you know?

Oh Mary, did you know?

The blind will see,

The deaf will hear,

The dead will live again.

The lame will leap

The dumb will speak the praises of the Lamb.

Mary, did you know

That your baby boy is Lord of all creation?

Mary, did you know

That your baby boy will one day rule the nations?

Did you know

That your baby boy is Heaven's perfect Lamb?

This sleeping child you're holding Is the Great I Am!

Mary did you know?

(Source: <http://www.bonniesplaces.com/Marydid.html>)

Maria, Mẹ Có Biết?

Music: Buddy Greene - Words in English: Mark Lowry; Lời Việt: Lộc Vũ (Christmas 2005)

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ (sẽ) có ngày lướt sóng bước đi?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ sẽ cứu độ tất cả chúng sinh?

Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ giáng trần để mẹ tái sinh;

Đứa con mà mẹ đã cưu mang rồi sẽ là Đấng Cứu Tinh?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ, sẽ làm sáng mắt kẻ tối tăm?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ (sẽ) ra tay dẹp cơn bão táp?

Mẹ có biết

Rằng Chúa Con ra đời thiên thần nhảy múa hát mừng?

Khi mẹ hôn đứa con thơ ấu,

Mẹ hôn chính thánh nhan Chúa!

Ô Mary, Mẹ có biết?

Ô Mary, Mẹ có biết?

Kẻ mù xem thấy,

Kẻ điếc được nghe,

Kẻ chết sẽ được tái sinh.

Kẻ què nhảy nhót,

Kẻ câm sẽ nói lời ngợi khen Chiên hiến tế.

Ố Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ là Chúa Tể vũ trụ càn khôn?

Mary, Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ sẽ có ngày thống trị muôn dân?

Mẹ có biết

Rằng đứa con trai mẹ là Chiên Thiên Chúa vẹn toàn?

Đứa con trai mẹ đang bế chính là Đấng Tối Cao!

Mary, Mẹ có biết?

Món Quà Lưu Niệm

*Sách này - tuyển tập áng thơ văn
Phản ánh quãng đời Ngũ Thập Niên
Món quà lưu niệm cho con cháu
Kỷ niệm ngày Kim Khánh Thành Hôn.*

Lộc Vũ



Hình ảnh chân dung Lộc-Hưng

Thơ văn phản chiếu cuộc đời

Thơ văn đâu để giải sầu
Thơ văn soi chiếu chiều sâu tâm hồn
Thơ văn tỏ lộ tâm can
Thơ văn chuyển tải gian truân đời người
Thơ văn phản chiếu cuộc đời
Thơ văn phản ánh thế thời biển dâu.

Lộc Vũ



Chân dung cặp Lộc-Hung dự đám cưới của con gái Mỹ Linh – 2016.

Thơ: Yêu Nhau Dài Lâu (*)

Yêu nhau từ thuở ban đầu

Trải qua năm tháng, vẫn còn đắm say

Tình yêu nồng thắm hôm nay:

Đậm đà hơn trước, mai này còn hơn.

Lộc-Hưng

(*) Phỏng theo ý thơ sau đây của cặp Robin (Sherwood) Schultes & Don James:

Love you then, love you still

Always have, always will

More than yesterday, less than tomorrow



Thơ ảnh “Yêu Nhau Dài Lâu” do đồng môn Bill Bích thiết kế mừng kỷ niệm 50 Năm Thành Hôn.

Điêu Nhau Đi Trộn Đường Đời

Tình ta như thể gừng già
Càng lâu càng đậm càng đà càng cay
Cuộc tình Năm Chục Năm nay
Qua bao sóng gió, vẫn say vẫn nồng
Dù cho chân chẳng có rung
Tay nâng tay đỡ ta cùng bước đi
Bước đi cho trọn đường đời
Cuộc tình hai đứa đẹp tươi suốt đời!

Lộc-Hưng



Thơ ảnh “Điêu Nhau Đi Trộn Đường Đời” do đồng môn Bill Bích thiết kế mừng 50 Năm Thành Hôn.

- Anny Vũ đoạt giải thưởng của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ năm 2021 về phê bình xây dựng chính sách ngoại giao Hoa Kỳ đối với Trung Cộng (Constructive Dissent Award).



Announcing the Recipients of AFSA's 2021

Awards for Exemplary Performance

and Constructive Dissent

Constructive Dissent

AFSA proudly announces this year's winner of the association's Constructive Dissent Award. Every year AFSA honors members of the Foreign Service whose willingness to work constructively within the system to change policy and performance for the better has earned them the distinction of a constructive dissent award. These awards, unique in the federal government, underscore the obligation of members of the U.S. Foreign Service to call it as they see it and remain open to better ways to achieve our goals. A full award citation will be published in a future issue of AFSA News.

William R. Rivkin Award for a Mid-Level Officer:

Anny Vu, Davis Fellow at Columbia University

During her time on detail to the National Security Council, Ms. Vu demonstrated courage and determination as she led the interagency in advancing American interests and not allowing the U.S. to cede more ground to China in international organizations. Her expertise on China and multilateral affairs allowed her to have invaluable insights on potential national security threats involving China's growing influence in international organizations. Her leadership and initiative helped mobilize the interagency to challenge China's aggression.

Ms. Vu's keen ability to identify a problem, convene the interagency, and develop strategies to rally allies has helped advance U.S. interests and its influence in international institutions.

Source: <https://afsa-nfe2015.informz.net/informzdataservice/onlineversion/ind/bWFpbGluZ2luc3RhbmNlaWQ9MTAxMjE2MjQmc3Vic2NyaWJlcmlkPTEwODM4MTEyNDU=>

- **LỜI CHÚC MỪNG HOA ĐẸP**

Riêng trong tuần này, DĐ/CSVĐS16 có tin vui về cháu Anny Vu, ái nữ hai bác Trùm Lộc, đã được Bộ Ngoại Giao Mỹ khen thưởng giải 2021 Dissent Award. Xin Chúc Mừng ông bà Trùm Lộc. Thế hệ trẻ VN rạng danh xứ người.....

Màu hoa đẹp cho đời thêm rạng rỡ

Cho niềm tin nơi thế hệ tương lai

Con cháu Việt Nam bước tiến thật dài

Mang vinh dự về quê hương đất Tổ

Hãy vững bước cùng năm châu bốn bể

Đóng góp tài năng tuổi trẻ lên đường

Dù ở nơi đâu vẫn nhớ cố hương

Tương lai nước Việt một ngày thịnh thế...!

Mong các cháu đường dài luôn phấn đấu

Làm rạng danh con cháu giống Lạc Hồng
Làm ấm lòng cô chú bác xa mong.....
Hãy tiếp bước gương nữ lưu Trưng Triệu....

Ngư Sĩ

- **Xin gửi tặng Anh Chị Lộc-Hưng và cháu Anny mấy câu thơ:**

HỔ PHỤ SINH HỔ TỬ

Con hơn Cha là nhà có phúc
Bởi Mẹ Cha để Đức cho con
Dạy con Học_Hạnh vẹn toàn
' Hổ Cha" sinh được" hổ con" trí tài

Phan Thị Nhàn

- **Đáp lại bài 'Hổ phụ sinh hổ tử' của chị Phan Thị Nhàn:**

Hổ phụ gặp ách giữa đàng
Đổi thay vận nước chặn đường công danh
Hổ con hoạn lộ thênh thang
Như điều gặp gió thành công xứ người!

Lộc Vũ

- **A Song for Maddie: Go Maddie go!**



Maddie with her mother and grandparents visiting Columbia University in New York on 4-20-2021.

This is the lullaby that the composer/singer from Carnegie Hall wrote for Maddie based on a letter that her parent dedicated to her.

Original song in English:

Translated to Vietnamese Poem by Loc Vu:

A Song for Maddie: Go Maddie go!

Ca Khúc: Tiến Lên Maddie Tiến Lên!

Whatever obstacles you face

Dù cho gian nan cản lối

Be the master of your fate

Hãy làm chủ cuộc đời mình

Go Maddie go!

Tiến Lên Maddie Tiến Lên!

You are braver than you believe
Smarter than you think
Go Maddie go!

You might be a doctor
Or a scientist
But above all else we want your happiness

An ambassador of peace
An Olympian athlete
Above all else we want your happiness

Trust in who you are
We know you'll raise the bar
Go Maddie go!

You have a whole world to explore
Climb mountains shore to shore
Go Maddie go!

You might be a lawyer
Or a physicist
But above all else we want your happiness

A high tech CEO
Where you'll run the show

Cháu can trường hơn cháu tưởng
Cháu khôn ngoan hơn cháu nghĩ
Tiến Lên Maddie Tiến Lên!

Cháu có thể làm bác sĩ
Hay làm một khoa học gia
Nhưng trên hết cháu phải được hạnh phúc

Một sứ giả hòa bình
Một lực sĩ điền kinh thể vận hội
Nhưng trên hết cháu phải được hạnh phúc

Hãy tin tưởng cháu là ai
Ta biết cháu sẽ vươn lên cao
Tiến Lên Maddie Tiến Lên!

Cháu có cả một thế giới để khám phá
Leo lên các đỉnh núi cao
Tiến Lên Maddie Tiến Lên!

Cháu có thể làm luật sư
Hay làm một khoa học gia
Nhưng trên hết cháu phải được hạnh phúc

Một giám đốc công ty kỹ thuật cao
Nơi cháu sẽ điều khiển mọi công việc

But above all else we want your happiness

Whatever obstacles you face

Be the master of your fate

Go Maddie go!

You're braver than you believe

Smarter than you think

Go Maddie Go!

You can do what you set your heart to

An ambassador of peace, a singer or dancer

Go Maddie go!

Nhưng trên hết cháu phải được hạnh phúc

Dù cho gian nan cản lối

Hãy làm chủ cuộc đời mình

Tiến Lên Maddie Tiến Lên!

Cháu can trường hơn cháu tưởng

Cháu khôn ngoan hơn cháu nghĩ

Tiến Lên Maddie Tiến Lên!

Cháu có thể làm những gì cháu muốn

Một sứ giả hòa bình, một ca sĩ hay vũ sư

Tiến Lên Maddie Tiến Lên!



Cháu Maddie Lam

Gia đình Vinh Quang Mừng Tết Kỷ Hợi 5-2-2019

Chương Trình Mừng Tết Kỷ Hợi:

Thế theo truyền thống ăn Tết Ta từ hồi ông bà còn sinh tiền và để lưu truyền cho con cháu tục lệ Lễ Tết tốt đẹp của dân tộc Việt, đại gia đình Vinh Quang đã ăn Tết Kỷ Hợi đúng ngày Mồng Một Tết: **Thứ Ba 05-02-2019 lúc 6:00 chiều** tại nhà bác Lộc-Hưng với chương trình như sau:

1 – Tiệc Mừng Xuân: bánh chưng, bánh tét, thịt đông, dưa hành, giò chả, giò thủ, miến gà, bò sào rau cải, gà sáo măng, xôi gấc, xôi vò sầu riêng và các món ăn đặc sản ngày Tết khác.

2 – Cảm tạ Chúa và cầu nguyện cho ông bà tổ tiên nội ngoại: (Bác Lộc)

3 - “A New Year’s Prayer” (Lời Nguyện Năm Mới): Kim An, Ethan, và Hạnh Lan lần lượt dâng Lời Nguyện Năm Mới bằng tiếng Mỹ.

4 - Chúc Tết: con cháu mừng tuổi cha mẹ, ông bà, và anh chị em chúc Tết nhau.

5 - Phát phần thưởng cho các cháu từ 14 tuổi trở xuống chúc Tết hay: Kim An, Ethan, Hạnh Lan, cu Liam gần 3 tuổi đã biết chúc: “Chúc mừng Năm Mới ông bà”, và cháu Ellie gần một tuổi cũng biết khoanh tay cúi đầu chào, làm mặt xấu và hi-five theo lời của mẹ nhắc bảo.

6 - Phát phần thưởng cho bất cứ ai mặc quốc phục đẹp (không giới hạn tuổi tác): bác Hưng, cậu Minh, Hạnh Lan, Tòan, Hồng, Ellie, Kim, cu Liam và Levi.

7 - Lì xì (Lucky money).

8 – Hát: Ly Rượu Mừng, Ngày Xuân Cầu Nguyện (hát theo nhịp tay của ca trưởng Đại).

9 - Chơi Xuân: Bầu-Cua-Cá-Cọp: nhưng rất tiếc không có nhiều thì giờ để chơi vì đã 9 giờ khuya nên các con cháu phải về để ngày hôm sau còn phải đi làm hoặc đi học.

Hầu hết các anh chị em và các con cháu ở vùng Quận Cam đã đến Ăn Tết: dì Điệp, cậu Tuấn, cậu Minh và Hạnh Lan, gia đình Đại – Nhung – Kim An – Ethan, gia đình Tòan – Hồng – Ellie, gia đình Kim-RJ-Liam-Levi, Mỹ Hà và Bình Đậu.

Nói chung, buổi Ăn Tết Kỷ Hợi của đại gia đình Vinh Quang đã diễn ra trong bầu không khí vui tươi và đầm ấm với tinh thần tạ ơn Chúa và kính nhớ ông bà tổ tiên.

Hình ảnh gia đình Vinh Quang Ăn Tết:

Các hình ảnh đính kèm dưới đây do Bình Đậu (bạn của Mỹ Hà) chụp.



Bàn trưng bánh trái và hoa Tết.



Bàn bày các món ăn đặc sản ngày Tết.



Bác Lộc-Hưng dâng lời tạ ơn Chúa và cầu nguyện cho ông bà tổ tiên nội ngoại.



Cháu Hạnh Lan mặc áo dài đỏ đang thi chúc Tết.



Cu Liam, RJ, Kim, Rose, dì Điệp đang nghe Tòan-Hồng chúc Tết.



Gia đình Tòan-Hồng đang chúc Tết.



Gia đình Kim-RJ đang chúc Tết.



Bà ngoại đang sửa lại khăn đóng áo dài cho cu Liam.



Bác Lộc phát phần thưởng Chúc Tết hay cho Ethan, Kim An, Hạnh Lan.



Cu Liam đang cúi đầu chúc Tết ông bà: “Chúc mừng Năm Mới ông bà”.



Ông ngoại đang lì xì cho cháu Levi.



Cậu Minh và Mỹ Hà đang lì xì cho các cháu.



Cậu Tàn đang lì xì cho các cháu.



Hai cháu Ellie và Levi đang “đọc sách” với má Hồng và bác Rose.



Má con cháu Ellie đều mặc áo tứ thân rất đẹp ăn Tết.



Cu Liam đang biểu diễn nhảy disco?



Cu Liam mặc áo dài khăn đống quá đẹp.



Cu Levi mặc áo dài nhưng không chịu đội khăn đống.

Chương Trình Cưới Hỏi (Bilingual version)

Mỹ Hà Vũ & Bình Đậu's Wedding Plan

Saturday 21st December 2019

I – Tổng Quát / General Features

Chương trình đám cưới của Mỹ Hà & Bình Đậu gồm 3 nghi thức chính sau đây:

Mỹ Hà & Bình Đậu's Wedding Plan consists of an extensive set of 3 main ceremonies as below:

* Lễ Đính Hôn & Lễ Vu Quy / Engagement & Wedding Rituals

- **12:00 pm** Saturday 21st December 2019

At the bride's sister's home

18925 Mt. Castile Cir., Fountain Valley, CA 92708

- **12:40 pm – 01:30 pm**: Refreshment

* Thánh Lễ Hôn Phối / Marriage Mass: - **02:00 pm** Saturday 21st December 2019

At Holy Spirit Catholic Church

17270 Ward St, Fountain Valley, CA 92708

* Tiệc Cưới / Wedding Reception: - **05:30 PM** Saturday 21st December 2019

at Mon Cheri Restaurant,

12821 Harbor Blvd. # H1B, Garden Grove, CA 92840

II – Lễ Đính Hôn và Lễ Vu Quy / Engagement and Marriage Ceremonies:

<< Master of Ceremony (MC): Mrs. **Mỹ Linh Vũ** >>

12:00 PM Saturday December 21, 2019

At the bride's sister's home

18925 Mt. Castile Cir., Fountain Valley, CA 92708

*** A – Chào Đón / Greeting ***

1 12:00 PM - Phái đoàn nhà trai mang lễ vật tới nhà gái: xếp hàng chỉnh tề xong, cho người vào báo tin cho nhà gái ra nghênh đón.

12:00 PM - The groom's delegation brings gifts/offerings to the bride's family and informs its arrival to the bride's family.

Lễ Vật / Offerings:

- Trà: a tea tray (20 tea boxes),
- Rượu: a pair of Martel OSVP (1 tray),
- Xôi (1 mâm xôi gấc): 1 tray of boiled red sweet rice,
- Thịt (1 con heo quay): a roasted pig,
- Bánh: **20 hộp bánh quế** (1 khay), thay vì 20 Husband-and-wife cakes (1 tray) và 20 cốm cakes (1 tray),
- Trái Cây (Mâm Ngũ Quả): a tray of five kinds of fruits (graviola, coconut, papaya, mango, pineapple),
- Quả Khem & Trầu Cau & Đồ Trang Xúc: an elaborately decorated lacquer box containing betel nuts & leaf and jewelry,
- Bông Hoa: flowers for the bride and bridesmaid. (4 bó hoa OK)

These gift trays are offered by the groom's family and covered in red papers or clothes.

2 Họ nhà gái đứng sẵn bên tả phòng khách.

The bride's extended family members stand on the left side of the room, ready to welcome the groom's delegation.

3 Đại diện nhà gái ra đón phái đoàn nhà trai vào nhà, mời đứng bên hữu phòng khách.

The representative of the bride's family greets and invites the groom's delegation to go inside the house.

4 Phái đoàn nhà trai đặt lễ vật lên bàn dành sẵn (bên trái phòng khách).

The groom's delegation put the gift trays on the table (at the left side of the room).

*** B - Giới Thiệu / Introductory Rite ***

- 5 MC, đại diện họ nhà gái, xưng danh tánh và chào mừng hai họ

The Master of Ceremony of the bride's family introduces himself or herself and greets the groom's delegation.

- 6 Đại diện nhà gái (Ô. Lộc Vũ) giới thiệu họ hàng nhà gái

A representative of the bride's family introduces the bride's extended family members to the groom's delegation.

- 7 Đại diện nhà trai (Who???) giới thiệu họ hàng nhà trai

A representative of the groom's family introduces the groom's delegation to the bride's family.

*** C - Cầu Hôn / Asking for Engagement and Marriage ***

- 8 Đại diện nhà trai trình lễ vật (mở các lễ vật) và ngỏ lời xin đính hôn và thành hôn:

"Hôm nay, ngày Thứ Bảy 21-12-2019 nhằm ngày 26 tháng 11 năm Kỷ Hợi, nhân ngày lành tháng tốt, được sự thỏa thuận của hai gia đình, phái đoàn nhà trai chúng tôi mang lễ vật đến đây xin được phép làm lễ đính hôn và thành hôn cho hai cháu Bình Đậu và Vũ Mỹ Hà".

- 8 The representative of the groom's delegation presents gifts and asks a permission for engagement and marriage:

"Today, the 21st of December of 2019, being equivalent to the Lunar day of the twenty sixth of November of the Year of the Pig, is a good day, with the agreement of both families, we, the groom's delegation bring our offerings here and ask for your allowance to proceed engagement and marriage ceremonies between Bình Đậu and Mỹ Hà Vũ."

- 9 Đại diện nhà gái (Ông Lộc) ngỏ lời chấp nhận lễ vật và lời cầu hôn:

A representative of the bride's family responds as below:

*“Thay mặt cho họ **nhà gái** , chúng tôi hoan hỉ chấp nhận lễ vật và lời cầu hôn của họ nhà trai”.*

"On behalf of the bride's family, we accept the proposal and offering made by the groom's family."

10 MC mời cô dâu ra (mợ Võ Thị Nhu hoặc chị Rose Vũ dẫn cô dâu ra)

MC asks the bride to be brought out.

11 Chú rể trao hoa cho cô dâu

The groom gives flower to the bride

12 Phù rể trao hoa cho phù dâu

The groomsmen give flower to the bridesmaids

*** D - Lễ Gia Tiên / Ancestral Honoring Rite ***

13 MC mời Dâu – rể ra đứng trước Bàn Thờ Chúa và Tổ Tiên.

The bride and groom are invited to stand in front of the altar.

14 MC giới thiệu sơ lược về ý nghĩa **Lễ Gia Tiên** theo nghi thức Công Giáo hội nhập

với truyền thống dân tộc Việt Nam như sau:

“Thưa quan viên hai họ, từ sau Công Đồng Vaticanô II, Giáo Hội Công Giáo cho phép và khuyến khích việc hội nhập văn hóa dân tộc vào nghi thức phụng tự. Vì thế, nghi lễ Đính Hôn và Vu Quy hôm nay sẽ được cử hành theo nghi thức Công Giáo và truyền thống dân tộc Việt Nam để biểu lộ tinh thần tín ngưỡng và lễ giáo của người Việt Nam chúng tôi. Dù sống ở đâu, chúng tôi vẫn tôn thờ Thiên Chúa và kính nhớ Tổ Tiên Ông Bà để con cháu noi theo. Do đó, nghi lễ đính hôn và vu quy hôm nay gồm hai phần chính:

** Lễ Cáo Tổ*

** Cảm tạ Thiên Chúa và cầu nguyện cho đôi trẻ.”*

14 In English: MC introduces briefly the meaning of the **Ancestral Honoring Ritual**

MC (Master of Ceremony) introduces brief formal engagement and marriage ceremonies in the Catholic rite of marriage which is integrated with the Vietnamese traditions:

"Dear members of two families, since the Second Vatican Council, the Catholic Church allows and encourages the incorporation of ethnic culture into worship rituals. Therefore, the engagement and wedding ceremonies today will be celebrated in Catholic rituals and traditions of the people of Vietnam to express the spiritual beliefs and religious ceremonies of our Vietnam. Although living in Vietnam or oversea, we still worship God and in memory of ancestors in order to transfer our heritage to our descendants to follow. Thus, the engagement and marriage ceremonies today consist of two main parts:

* Ancestral Reporting Rite

* Praying to God for the young couple"

1* MC: Trưởng tộc nhà gái (Ông Vũ Ngọc Khoa) thắp nến, đốt nhang, vái 3 vái trước bàn thờ, rồi đọc Văn Cáo Tổ:

*"Hôm nay ngày 21 tháng 12 năm 2019, nhằm ngày 26 tháng 11 năm Kỷ Hợi. Nhân ngày lành tháng tốt Chúa ban, chúng con thành tâm kính cáo Tổ Tiên Ông Bà Nội Ngoại, xin chính thức làm lễ Đính Hôn và Vu Quy cho cháu gái chúng con là **Vũ Mỹ Hà** với tân lang **Bình Đâu**, để đời đời kết giao thâm tình giữa hai họ Vũ và Đâu. Xin Tổ Tiên và Ông Bà Nội Ngoại chúc phúc và phù trì cho đôi trẻ được hạnh phúc viên mãn, và làm vẻ vang cho hai họ. Xin kính cáo Tổ Tiên và Ông Bà Nội Ngoại."*

1 * The highest ranking elderly of the Vu family solemnly burns incense sticks, makes 3 bows in front of the altar and reports to ancestors:

"Today, the 21st of December of 2019, being equivalent to the Lunar day of the twenty sixth of November of the Year of the Pig, is a good day, we sincerely and solemnly report to our ancestor that we would celebrate the official engagement and wedding for our daughter: the bride Mỹ Hà Vũ to the groom Bình Đâu, so that a deep, everlasting bond is shared between two families: Vu and Dau. Please bless the bride and the groom and give them a happy marriage forever. "

2* MC: Vị chủ hôn nhà gái (Ông Vũ Ngọc Lộc) dâng lời cảm tạ Thiên Chúa và cầu nguyện cho đôi trẻ:

“Lạy Cha nhân ái. Chúng con dâng lời cảm tạ Cha đã ban tình yêu cho đôi trẻ. Bà con hai họ Đậu và Vũ chúng con xin hiến dâng đôi trẻ cho lòng từ ái Cha. Xin Cha chúc lành cho đôi trẻ: BÌNH ĐậU và MỸ HÀ trong lễ Đính Hôn và Vu Quy hôm nay, và ban cho cuộc hôn nhân thành tựu tốt đẹp. Chúng con cầu xin nhờ danh Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con. Amen”

2 * The father of the bride, on behalf of the whole family, gives thanks to God and pray for the bride and the groom:

" Loving Father in Heaven, we give thanks for the love the Father has given to the young couple. We, both families, the Vũ and the Đậu, would dedicate the young couple to your loving and kindness. Please bless young couple: Mỹ Hà Vũ and Bình Đậu in their engagement and marriage ceremonies today, and give them the immense grace of God. We ask this through the name of Jesus Christ, our Lord. Amen."

*** E - Trao Nhẫn Đính Hôn / Exchange of Engagement Ring ***

15 Chú rể và cô dâu trao nhẫn đính hôn cho nhau

The groom offers the engagement ring to the bride and vice versa

16 Cô dâu rót TRÀ, đưa chú rể mời bố mẹ vợ

The groom, in front of all guests, will serve TEA to the bride's parents

17 Chú rể rót TRÀ, đưa cô dâu mời bố mẹ chồng

The bride, in front of all guests, will serve TEA to the groom's parent

18 Đại diện nhà gái (bố mẹ) đốt 2 cặp nhang, đưa cho dâu – rể.

The bride's parents burn a pair of incenses and give to bride and groom.

19 Dâu – rể bái trước bàn thờ: vái 3 cái

Bride and groom make 3 bows to the altar.

*** F - Nguyện Cầu / Praying for the new couple ***

20 Đọc kinh: Lạy Cha, Kính Mừng, Sáng Danh (MC)
Vocal prayer: Our Father, Hail Mary, Glory Be.

21 **Hát Tạ ơn Chúa và Kính Nhớ Tổ Tiên:** (Cậu mợ Tú-Nhu cất hát)
Singing 2 Thanksgiving songs below to honor God and ancestors:

- Tán Tụng Hồng Ân (Hải Linh & Vũ Đình Trác)

The immense grace of God (author: Hải Linh & Vũ Đình Trác)

- Cầu Cho Cha Mẹ 7 (Phanxicô) /Prayer for Parents (author: Phanxicô)

*** G - Nhấn Nhủ và Tặng Quà / Advice and Gift Offering ***

22 Cha mẹ của cô dâu dặn dò và tặng quà cho dâu-rể
The bride's parents will give some advices about marriage and family to the couple then give some gifts too.

23 Anh chị em ruột chúc mừng và tặng quà cho dâu-rể (tùy nghi nếu có giờ)
The bride's brother and sisters offer gifts to the couple. (Optional here)

24 Đại diện nhà gái cảm ơn và mời phái đoàn nhà trai dùng tiệc trà.
The bride's father invites both families to have refreshment.

*** H - Tiệc Trà Bế Mạc / Concluding Rite: Refreshment ***

25 **12:40 pm – 01:30 pm: Tiệc Trà**
12:40 pm – 01:30 pm: Refreshment

26 Lại quả cho nhà trai mang về (vài hộp trà bánh tượng trưng)
The bride's family give some gifts back to the groom's family

27 **01:30 pm:** Chuẩn bị ra nhà thờ làm lễ hôn phối.
01:30 pm: Prepare to go to church for the marriage mass.

* Nhớ mang theo hai chiếc nhẫn cưới

BÌNH ĐẬU & MỸ HÀ: Bring 2 wedding rings.

* Chuẩn bị sẵn 4 phong bì tạ các cha đồng tế (Ô. Lộc).

Bring 4 gifts to thank priests (Rev Thượng, Rev Hoàn, Rev Vincent Phạm, and Rev. Ngô Tôn Huấn).

* Mang theo các tập sách hôn lễ nếu có (Ô. Lộc): (40 tập).

Bring wedding booklets.

III – Thánh Lễ Hôn Phối: 02:00 pm tại nhà thờ Thánh Linh

Marriage Mass: 02:00 pm at Holy Spirit Catholic Church

A – Chuẩn Bị / Preparation

- Trang trí hoa ở nhà thờ / Church decoration with flowers: Flower shop **(YES)**

- Đón khách & mời vào chỗ: Lộc-Hưng & Mỹ Linh & Rose

- Họ nhà trai: bên phải

- Họ nhà gái: bên trái

Ushers greet and guide guests to their place:

- The groom's family and guests sit on the right side

- The bride's family and guests sit on the left side

- Dâu – rể và phái đoàn tiến lên bàn thờ / Bridal Party Procession:

Chứng nhân hôn phối / Witnesses of marriage vows:

Bên trai / for groom: Mr. Phaolô Paul Âu Dương

Bên gái / for bride: Mỹ Linh Vũ

Cha mẹ hai bên / Parents:

Groom's parents: Mr. & Mrs. Đậu Đình Sơn & Nguyễn Thị Ngọc Dung

Bride's parents: Mr. & Mrs. Vũ Ngọc Lộc & Trịnh Tuyết-Hưng

Cô dâu / Bride: Mỹ Hà Vũ

Chú rể / Groom: Bình Đậu

B – Nghi Lễ Hôn Phối / Rite of Marriage:

Nghi lễ phụng vụ được cử hành theo nghi thức hôn phối Công Giáo Việt Nam.

The rite of marriage will be celebrated in accordance with the Catholic marriage ceremony and Vietnamese wedding style (bilingual):

- Các cha đồng tế / Celebrants & Con-celebrants:

Chủ tế / Celebrant: Rev. Trần Cao Thượng

Đồng tế / Con-celebrants: Rev. Mai Khải Hoàn, Rev. Vincent Hùng Phạm, and Rev. Ngô Tôn Huấn

Thuyết giảng / Homily: Rev. Vincent Hùng Phạm

- Ca nhập lễ / Entrance Hymn: Canon in D

- Chào mừng / Greeting

- Lời nguyện nhập lễ / Opening Prayer

- Phụng Vụ Lời Chúa / Liturgy of the Word

- Bài đọc I / First Reading: Hc 26:1-4, 13-16 (Mỹ Hà)

- Đáp ca / Responsorial Psalm: Psalm 127, 1-2, 4-5

- Bài đọc II / Second Reading: Ep 5:2A, 25-32 (Bình Đậu)

- Gospel Acclamation: Celtic Alleluia

- Phúc Âm / Gospel Reading: Mt 19, 3-6

- Giảng thuyết / Homily: Rev. Vincent Phạm Ngọc Hùng (song ngữ/bilingual)
- Nghi thức hôn phối / The Celebration of Matrimony Ceremony
 - Bày tỏ ý định kết hôn / Statement of Intentions
 - Tuyên hứa / Exchange of Vows
 - Công bố sự ưng thuận / Acclamation of Consent
 - Làm phép nhẫn & trao nhẫn / The Blessing & Exchange of rings
 - Tuyên bố đôi tân hôn / Proclaiming the new couple
 - Lời nguyện hôn phối / Prayers of the Faithful: (Bà Đậu Thị Nhung – bên nhà trai)
- Phụng Vụ Thánh Thể / Liturgy of the Eucharist
 - Dâng lễ vật / Presentation and Preparation of the Gifts
 - Ca dâng lễ / Offertory Hymn: I Could Sing of Your Love Forever.
 - Lời nguyện tiến lễ / Prayer over the gifts
 - Nghi thức Hiệp Lễ / Communion Rite
 - Kinh Lạy Cha / Lord's Prayer
 - Lời nguyện trên đôi tân hôn / Nuptial Blessing
 - Rước Lễ / Communion
 - Ca hiệp lễ / Communion Hymn: Here I am, Lord
 - Lời nguyện kết lễ / Prayer after communion
 - Lời cảm tạ / Gratitude & Thanks to priests and guests (Mr. Phạm Chánh Đạo – bên nhà trai)
 - Tuyên bố Phép Lành Tòa Thánh / Proclaiming the marriage blessing from the Holy See. (nếu có) cho đôi hôn phối: Elizabeth Mỹ Hà Vũ & Anthony Bình Đậu.
 - Ca kết lễ / Recessional Hymn: Ave Maria
- Dâng hoa cho Đức Mẹ Maria / Devotion to the Blessed Virgin Mary
- Phép lành cuối lễ / Solemn Blessing
- Kết Lễ / Recessional

* Tại cung thánh, chụp hình chung với các cha đồng tế, và họ hàng, bạn bè.

Pictures are taken after mass at the altar.

* Sau thánh lễ, vào tạ ơn các cha đồng tế (Ô. Lộc Vũ)

After mass, on behalf of both families, Mr. Loc gives thanks to priests.

* Nhớ: sau thánh lễ, Ban Tiếp Tân ra nhà hàng trước 5:30 pm: hộp đựng quà tặng, và danh sách khách mời và bản đồ chỗ ngồi.

Attention: the team of receptionists must go to the restaurant earlier to welcome guests.

IV – Tiệc Cưới ở Nhà Hàng: 05:30 PM / Wedding Reception at: 05:30 PM

+ MC của Ban Nhạc: Mr. Philip (điều khiển chương trình Tiệc Cưới).

* **05:30 – 06:30 pm: Tiếp Tân:** đón khách, mời vào bàn (xem danh sách khách mời), và mời giải khát và thức ăn nhẹ.

- Ô.B. Lộc – Hưng: đón tiếp các hội đoàn & họ hàng nhà gái.

- Ô.B. Sơn – Dung: đón tiếp các hội đoàn & họ hàng nhà trai.

05:30 – 06:30 pm: – Cocktails – Hors D’oeuvre (provided by Restaurant)

* **06:30 pm – Nghi thức khai mạc / Opening Ceremony**

- Mời bố mẹ cô dâu lên sân khấu (Ô.B. Vũ Ngọc Lộc & Trịnh Tuyết Hưng)

MC invites the bride’s parents to the stage.

- Mời bố mẹ chú rể lên sân khấu (Ô.B. Đậu Đình Sơn & Nguyễn Thị Ngọc Dung)

MC invites the groom’s parent to the stage.

- Giới thiệu thân thuộc bên nhà gái tại các bàn:

MC introduces the bride’s family members and relatives.

- Anh chị em ruột của cô dâu: Mỹ Linh & Quang, Rose & Đại và hai cháu: Kim An, Ethan; Toàn & Hồng và Ellie; Kim-RJ và cháu Liam & Levi; Anny & Kenny.

- Các bác, chú, cô dì (hai bên nội ngoại: xem “Danh Sách Gia Tộc Vũ-Trình.docx)

- Giới thiệu thân thuộc của chú rể:

MC introduces the groom’s family members and relatives (xem danh sách???)

- Mời cô dâu – chú rể lên sân khấu (nhạc đệm)

MC invites the bride and the groom to the stage.

- MC mời vị đại diện nhà gái lên chào mừng và cảm ơn các cha và quan khách (Ô. Lộc).

- MC mời vị đại diện nhà trai lên chào mừng và cảm ơn các cha và quan khách (Ô. Sơn).

*** 07:00 pm: Khai tiệc & văn nghệ giúp vui**

07:00 pm: Starting reception and live entertainment

* Làm phép của ăn / Prayer before dinner (Rev Ngô Tôn Huấn)

*** Khai Tiệc / Reception**

* Đi chào bàn <MÓN THỨ BA – lúc 8:30 PM>: Bàn các cha, các bậc trưởng thượng trước.

The bride and the groom are accompanied by their parents to each table to greet and give thanks to their guests.

* Cắt bánh cưới / Wedding cake cutting

* Khiêu vũ / Dancing

*** 11:00 PM – Bế Mạc / Recessional:**

Dâu – rể và bố mẹ tiễn khách ra về ở cửa.

The new couple and their parents farewell the guests at the exit door.

* Thanh toán với nhà hàng / Pay the reception bill: MỸ HÀ & BÌNH ĐẬU.

Thánh Lễ Hôn Phối của Mỹ Hà & Bình Đậu

The Celebration of Matrimony of Mỹ Hà and Bình Đậu



Saturday, the Twenty-First of December, Two Thousand Nineteen at 2:00PM

Holy Spirit Catholic Church - Fountain Valley, California

Xin Thiên Chúa chúc phúc cho tình yêu của chúng con hôm nay và mãi mãi.

May God bless our love today and forever.

Thánh Lễ Hôn Phối / Matrimony Mass

-Dâu – rể và phái đoàn tiến lên bàn thờ / Bridal Party Procession:

Flower Girl/Cầm hoa: Ellie Vũ

Ring Bearer/Cầm nhẫn: Liam Antonio

Phù rể/Groomsmen:

Best Man:

Groomsman:

Phù dâu/Bridesmaids:

Maid of Honor:

Bridesmaid:

Chứng nhân hôn phối / Witnesses of marriage vows:

Bên trai / for groom: Mr. Phaolô Paul Âu Dương

Bên gái / for bride: Mỹ Linh Vũ

Cha mẹ hai bên / Parents:

Groom's parents: Mr. & Mrs. Đậu Đình Sơn & Nguyễn Thị Ngọc Dung

Bride's parents: Mr. & Mrs. Lộc Vũ & Tuyết-Hưng Trịnh

Cô dâu / Bride: Mỹ Hà Vũ

Chú rể / Groom: Bình Đậu

- Các cha đồng tế / Celebrant & Con-celebrants:

Chủ tế / Celebrant: Rev. Joseph Trần Cao Thượng

Đồng tế / Con-celebrants: Rev. Micae Mai Khải Hoàn, Rev. Vincent Phạm Ngọc Hùng

-Thuyết giảng / Homily: Rev. Vincent Phạm Ngọc Hùng

Nghi Lễ Hôn Phối / Rite of Matrimony

- Ca nhập lễ / Entrance Hymn: On Eagle's Wings (by Micheal Joncas)
- Chào mừng / Greeting
- Lời nguyện nhập lễ / Opening Prayer
- Phụng Vụ Lời Chúa / Liturgy of the Word
 - Bài đọc I / First Reading: Hc 26:1-4, 13-16 (Mỹ Hà)
 - Đáp ca / Responsorial Psalm: Psalm 127, 1-2, 4-5
 - Bài đọc II / Second Reading: Ep 5:21-32 (MỸ LINH)
 - Gospel Acclamation: Celtic Alleluia
 - Phúc Âm / Gospel Reading: Mt 19, 3-6
 - Giảng thuyết / Homily: Rev. Vincent Phạm Ngọc Hùng (song ngữ/bilingual)
- Nghi thức hôn phối / The Celebration of Matrimony Ceremony
- Bày tỏ ý định kết hôn / Statement of Intentions
 - Tuyên hứa / Exchange of Vows
 - Công bố sự ưng thuận / Acclamation of Consent
 - Làm phép nhẫn & trao nhẫn / The Blessing & Exchange of rings
 - Tuyên bố đôi tân hôn / Proclaiming the new couple
 - Thắp nến hiệp nhất / Lighting of Unity Candle
 - Lời nguyện hôn phối / Prayers of the Faithful: (Vicki Hồng-Tòan)
- Phụng Vụ Thánh Thể / Liturgy of the Eucharist
 - Dâng lễ vật / Presentation and Preparation of the Gifts
 - Ca dâng lễ / Offertory Hymn: Hoa nở miền Cana.
 - Lời nguyện tiến lễ / Prayer over the gifts
 - Nghi thức Hiệp Lễ / Communion Rite
 - Kinh Lạy Cha / Lord's Prayer
 - Lời nguyện trên đôi tân hôn / Nuptial Blessing
 - Rước Lễ / Communion

- Ca hiệp lễ / Communion Hymn: Nguyễn Cầu Cho Nhau.
- Lời nguyện kết lễ / Prayer after communion
- Lời cảm tạ / Gratitude & Thanks (Mr. (Mr. Phạm Chánh Đạo – bên nhà trai
- Tuyên bố Phép Lành tòa Thánh / Proclaiming the marriage blessing from Pope Francis (Rev. Ngô Tôn Huấn)
- Ca kết lễ / Recessional Hymn: Ave Maria
- Dâng hoa cho Đức Mẹ Maria / Devotion to the Blessed Virgin Mary.
- Phép lành cuối lễ / Solemn Blessing
- Kết Lễ / Recessional

* * *

Phụng Vụ Lời Chúa / Liturgy of the Word

Bài đọc I / First Reading: Hc 26:1-4, 13-16 / Sirach 26:1-4,13-16

A reading from the Book of Sirach 26:1-4,13-16 (Mỹ Hà)

Blessed the husband of a good wife, twice-lengthened are his days; A worthy wife brings joy to her husband, peaceful and full is his life. A good wife is a generous gift bestowed upon him who fears the LORD; Be he rich or poor, his heart is content, and a smile is ever on his face.

A gracious wife delights her husband, her thoughtfulness puts flesh on his bones; A gift from the LORD is her governed speech, and her firm virtue is of surpassing worth. Choicest of blessings is a modest wife, priceless her chaste soul. A holy and decent woman adds grace upon grace; indeed, no price is worthy of her temperate soul. Like the sun rising in the LORD's heavens, the beauty of a virtuous wife is the radiance of her home.

The Word of the Lord.

Thanks be to God.

BÀI ĐỌC I: Hc 26, 1-4. 16-21

Bài trích sách Huấn Ca.

Phúc cho người chồng có được một người vợ hiền, vì sẽ được sống gấp đôi. Người vợ mạnh khoẻ là niềm hân hoan của người chồng và sẽ sống trong yên hàn: Một người vợ hiền là gia sản quý giá, nàng sẽ được ghi vào sổ những kẻ kính sợ Thiên Chúa, sẽ mang lại cho người chồng

những công đức, luôn luôn tỏ lòng tốt đối với người giàu có và kẻ khó nghèo, lúc nào nét mặt cũng hân hoan.

Người vợ đức hạnh sẽ làm cho người chồng được sung sướng và được khoái trá tận xương tuỷ. Một phụ nữ đức hạnh là của Chúa ban cho. Một phụ nữ cần ngôn và có giáo dục là một bảo vật vô giá. Ơn lại thêm ơn, khi có một người vợ thánh thiện và danh thơm tiếng tốt. Vì một tâm hồn trong sạch thật là vô giá. Như mặt trời mọc lên chiếu sáng sự cao cả của Thiên Chúa thế nào, thì người vợ hiền cũng sẽ là vật trang trí cho tư thất mình như vậy.

Đó là lời Chúa.

Tạ ơn Chúa.

Bài đọc II / Second Reading: Ep 5:2A, 21-32 (MỸ LINH)

Bài trích thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Êphêsô:

Anh chị em thân mến,

Vì lòng kính sợ Đức Kitô, anh em hãy phục tùng lẫn nhau. Người làm vợ hãy tùng phục chồng như tùng phục Chúa, vì chồng là đầu của vợ cũng như Đức Kitô là Đầu của Hội Thánh, chính Người là Đấng cứu chuộc Hội Thánh, thân thể của Người.

Và như Hội Thánh tùng phục Đức Kitô thế nào, thì vợ cũng phải tùng phục chồng trong mọi sự như vậy.

Người làm chồng, hãy yêu thương vợ, như chính Đức Kitô yêu thương Hội Thánh và hiến mình vì Hội Thánh; như vậy, Người thánh hóa và thanh tẩy Hội Thánh bằng nước và lời hằng sống, để trước mặt Người, có một Hội Thánh xinh đẹp lộng lẫy, không tỳ ố, không vết nhẵn hoặc bất cứ một khuyết điểm nào, nhưng thánh thiện và tinh tuyền.

Cũng thế, chồng phải yêu vợ như yêu chính thân thể mình. Yêu vợ là yêu chính mình.

Quả vậy, có ai ghét thân xác mình bao giờ; trái lại, người ta nuôi nấng và chăm sóc thân xác mình, cũng như Đức Kitô nuôi nấng và chăm sóc Hội Thánh, vì chúng ta là bộ phận trong thân thể của Người.

Sách Thánh có chép rằng: Chính vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt.

Mầu nhiệm này thật là cao cả. Tôi muốn nói về Đức Kitô và Hội Thánh.

Đó là Lời Chúa.

Tạ ơn Chúa.

Second Reading: Ep 5:21-32

Be subordinate to one another out of reverence for Christ.

Wives should be subordinate to their husbands as to the Lord.

For the husband is head of his wife just as Christ is head of the church, he himself the savior of the body.

As the church is subordinate to Christ, so wives should be subordinate to their husbands in everything.

Husbands, love your wives, even as Christ loved the church and handed himself over for her to sanctify her, cleansing her by the bath of water with the word,

that he might present to himself the church in splendor, without spot or wrinkle or any such thing, that she might be holy and without blemish.

So [also] husbands should love their wives as their own bodies. He who loves his wife loves himself.

For no one hates his own flesh but rather nourishes and cherishes it, even as Christ does the church, because we are members of his body.

“For this reason a man shall leave [his] father and [his] mother and be joined to his wife, and the two shall become one flesh.”

This is a great mystery, but I speak in reference to Christ and the church.

Phúc Âm / Gospel: Mt 19, 3-6

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Matthêu:

Những người Phariseu đến gần Đức Giêsu để thử Người. Họ nói: "Thưa Thầy, có được phép rẫy vợ mình vì bất cứ lý do nào không?"

Người đáp: "Các ông không đọc thấy điều này sao: "Thuở ban đầu, Đấng Tạo Hóa đã làm ra con người có nam có nữ",

và Người đã phán: "Vì thế, người ta sẽ lìa cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai sẽ thành một xương một thịt".

Như vậy, họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt. Vậy, sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly".

Đó là Lời Chúa.

Lạy Chúa Kitô, ngợi khen Chúa.

Gospel Reading: Mt 19, 3-6

A reading from the holy Gospel according to Mathew

Some Pharisees approached Jesus, and tested him, saying,

“Is it lawful for a man to divorce his wife for any cause whatever?”

He said in reply, “Have you not read that from the beginning

the Creator made them male and female and said,

For this reason a man shall leave his father and mother

and be joined to his wife, and the two shall become one flesh?

So they are no longer two, but one flesh.

Therefore, what God has joined together, man must not separate.”

The Gospel of the Lord.

Praise to you, Lord Jesus Christ.

Lời nguyện hôn phối / Prayers of the Faithful: (Vicki Hồng-Tòan)

1. Cầu cho quý cha đồng tế:

Chúng con cảm tạ cha chủ tế và quý cha đồng tế đã hiệp dâng thánh lễ hôn phối cầu nguyện cho đôi tân hôn. Xin Chúa ban cho quý cha được an khang và an bình. Chúng con cầu xin Chúa.

Tất cả: Xin chúa nhậm lời chúng con.

Prayer for Celebrant and Con-celebrants:

We give thanks to the Celebrant and Con-celebrants who offer the matrimony mass to pray for the new couple. May the Lord bless them with health and peace. Lord, hear us.

All: Lord, graciously hear us.

2. Cầu cho đôi tân hôn:

Lạy Chúa, trong ngày trọng đại này, chúng con cầu xin Chúa chúc phúc cho Mỹ Hà và Bình Đậu trong đời sống hôn nhân. Xin cho hai em luôn chung thủy với nhau khi mạnh khỏe cũng như lúc đau yếu để yêu thương và tôn trọng nhau suốt đời. Chúng con cầu xin Chúa.

Tất cả: Xin Chúa nhậm lời chúng con.

Prayer for new couple:

Lord, on this special day we ask that you bless Mỹ Hà and Bình Đậu on their journey through marriage life. May they rejoice with one another in moments of strength and be compassionate towards each other in moments of weakness. May they love and appreciate one another for who they are. Lord, hear us.

All: Lord, graciously hear us.

3. Cầu cho gia đình hai bên:

Cuộc hôn nhân này liên kết hai gia đình nên một. Chúng con cầu xin cho cha mẹ và gia đình hai bên tiếp tục yêu thương, nâng đỡ và hướng dẫn cho đôi tân hôn trong đời sống hôn nhân. Chúng con cầu xin Chúa.

Tất cả: Xin Chúa nhậm lời chúng con.

Prayer for both families:

By this marriage, two families have been united. We pray for the parents and families. May both families continue to be a source of love, support and guidance through Mỹ Hà and Bình Đậu's life. Lord, hear us.

All: Lord, graciously hear us.

4. Cầu cho bạn hữu:

Lạy Chúa, chúng con cảm tạ Chúa đã ban cho đôi tân hôn các bạn hữu thân thương đã đến tham dự thánh lễ, giúp đỡ, và khuyến khích cho cuộc hôn nhân này. Xin Chúa trả công bội hậu cho họ. Chúng con cầu xin Chúa.

Tất cả: Xin Chúa nhậm lời chúng con.

Prayer for friends:

Lord, we thank you for the gift of friendship. We pray for friends of Mỹ Hà and Bình Đậu who have come from near and far, and for all the help, support and encouragement they have given. May the Lord reward them for their goodness and kindness. Lord, hear us.

All: Lord, graciously hear us.

5. Cầu cho người đã ly trần:

Trong khi chúng ta tụ họp nơi đây để chúc mừng cho cô dâu – chú rể, chúng ta cũng tưởng nhớ đến những người thân đã ly trần. Nguyện xin tổ tiên ông bà nội ngoại phù hộ cho con cháu và hiệp thông với chúng ta trong tinh thần. Chúng con cầu xin Chúa.

Tất cả: Xin Chúa nhậm lời chúng con.

Prayer for the faithful departed:

As we gather to celebrate this joyful day, we remember the faithful departed whom we have loved. May they watch over us today and join with us in love. Lord, hear us.

All: Lord, graciously hear us.

Lời Tri Ân

Chúng tôi chân thành cảm tạ cha chủ tế, quý cha đồng tế, quý quan khách, quý thân hữu, và quan viên hai họ, đã đến hiệp dâng thánh lễ và cầu nguyện cho hai con của chúng tôi là Mỹ Hà Vũ và Bình Đâu trong thánh lễ hôn phối hôm nay.

Nguyện xin Thiên Chúa ban muôn ơn lành cho quý cha và toàn thể quý vị.

Trân trọng,

Ô.B. Vũ Ngọc Lộc & Trịnh Tuyết Hưng

Ô.B. Đâu Đình Sơn & Nguyễn Thị Ngọc Dung

Gratitude and Thanks

We would like to express our sincere appreciation to celebrant, concelebrants, relatives, friends and special guests for your presence and your prayer at our marriage mass.

May God always bless all of you abundantly with grace and peace.

Thank you,

Bình Đâu & Mỹ Hà Vũ



Phép Lành Tòa Thánh ban cho đôi tân hôn Mỹ Hà – Bình Đậu.



Diễm Đan Đốc Sự 16 chúc mừng đám cưới Mỹ Hà – Bình Đậu 21/12/2019.

Đại Gia Đình Vinh Quang Mừng Tết Canh Tý 2020

Nối tiếp truyền thống Mừng Tết Nguyên Đán của ông bà Vinh Quang để lại, các anh chị em và con cháu trong đại gia đình Vinh Quang đã đến Họp Mặt Ăn Tết Canh Tý tại nhà bác Lộc-Hưng ngày Thứ Bảy 25-01-2020 (Ngày Mồng Một Tết) lúc 10 giờ sáng đến 3 giờ chiều. Sau đây là chương trình kèm theo một số hình ảnh mừng Tết.

1.Lời Nguyện Đầu Năm (Anh ngữ: Ethan – Việt ngữ: Cacharel)

A Prayer for the Lunar New Year

O Heavenly Father:

Today is the First Day of the Lunar New Year, our extended Vinh Quang family members are gathering here in this house to celebrate the Year of the Mouse.

We praise to You and give thanks to You for all blessings You has bestowed upon us during last year.

Thank You for putting us together as family, and thank You for the feast we are celebrating together. Bless the food to nourish our bodies, and stir us to share our food with the hungry.

We pray for your blessings to make us love each other in unity and steer our hearts to serve You and help those in need around us.

As we gather to celebrate the New Year, we also remember and honor our ancestor, grandparents, and parents who departed before us. May they watch us today and join with us in love.

God, hear our prayers and grant our petitions through the merits of Jesus Christ, our Lord. Amen.

Lời Nguyện Đầu Năm Canh Tý 2020

Lạy Chúa Cha trên trời,

Hôm nay là Ngày Đầu Năm Canh Tý, đại gia đình Vinh Quang chúng con tụ họp nơi đây trong căn nhà này, để ngợi khen và cảm tạ Cha đã ban muôn ơn lành xuống cho chúng con trong suốt năm qua.

Chúng con cảm tạ Chúa đã ban cho chúng con có gia đình, cha mẹ, con cháu và anh chị em, quây quần Ăn Tết bên nhau.

Chúng con cảm tạ Chúa ban cho chúng con bữa tiệc mừng Xuân thịnh soạn này. Xin Chúa chúc lành cho của ăn chúng con sắp chia sẻ với nhau để nuôi dưỡng thân xác chúng con, và thúc đẩy chúng con chia sẻ với những người đang đói khát.

Xin cho chúng con biết sống hiệp nhất và yêu thương đùm bọc nhau, và biết chia sẻ những ơn phúc Cha ban, cho những người kém may mắn đang cần chúng con giúp đỡ trong Năm Mới này.

Trong khi tụ họp mừng Năm Mới, chúng con cũng nhớ tới và cầu nguyện cho tổ tiên, ông bà, cha mẹ đã ly trần. Nguyện xin tổ tiên ông bà phù hộ cho con cháu và hiệp thông với chúng con trong tinh thần trong 3 Ngày Tết.

Chúng con cầu xin nhờ danh Chúa Giêsu, Chúa chúng con. Amen.

2.Chúc Tết:

2.1- Anh chị em chúc Tết nhau: bác Lộc-Hưng, dì Điệp, cậu Tuấn, cậu mợ Minh-Lan, và cậu Cường, Yến-Ron, cậu Tú chúc Tết qua điện thoại.



Dì Điệp chúc Tết



Gia đình cậu mợ Minh-Lan chúc Tết

2.2- Con cháu chúc tuổi cha mẹ - ông bà – cậu mợ - dì dượng: Đại-Rose, Tòan-Hồng, Kim-RJ, Mỹ Hà-Bình, Larry, Spencer, CachereL, Kim An, và Ethan. Linda đến trễ nên không có dịp chúc tuổi.



Gia đình Đại-Rose chúc Tết



Cu Liam mắc cỡ không dám nói câu chúc Tết: “Chúc Mừng Năm Mới”.



Gia đình Kim-RJ chúc Tết



Ellie bập bẹ chúc Tết: “Chúc Mừng Năm Mới”.



Gia đình Toàn-Hồng chúc Tết



Mỹ Hà-Bình chúc Tết



Cháu Larry chúc Tết

3. Hát Mừng Xuân: - Ngày Xuân Cầu Nguyện - Ly Rượu Mừng

4. Lì xì cho con cháu



Cậu Toàn lì xì cho các cháu.



Larry lì xì cho Ellie.

5. Tiệc Mừng Xuân: Bánh Chưng, Bánh Tét, Thịt Mỡ Dưa Hành, và các món ngon ngày Tết.

Bác Hưng bận rộn cả tuần lễ để chuẩn bị đi chợ và làm các món ngon ngày Tết như dưa chua và củ kiệu ăn với Bánh Chưng – Bánh Tét, xôi gấc, chả giò hàng gia, tôm uyên ương, thịt đông ăn với dưa món, nộm, nem chua, gà quý phi, giò chả đủ loại, giò thủ, miến gà, roasted beef ăn với salad, và món chè tráng miệng.



Bàn tiệc Tết với các món ngon ngày Tết do bác Hưng làm.



Ăn Tiệc: xếp hàng lấy thức ăn.

6. Chơi Xuân: Bầu Cua Cá Cọp



Chơi bầu cua cá cộp – Bình làm cái.



Chơi bầu cua cá cộ – Larry làm cái.

7. Các hình ảnh Tết khác



Gia đình Kim-RJ-Liam-Levi trong phòng khách.



Bác Rose bế Ellie đang ăn giò.



Ellie ăn ngon mặc đẹp.



Cu Liam mặc áo dài khăn đóng đẹp nên được lì xì ở pre-school.



Cu Liam lì xì cho con Lân ở pre-school.



Ông Địa bế cu Liam ở pre-school.

Thay Lời Kết: Vài nhận xét về buổi Họp Mặt Mừng Tết Canh Tý

Tết năm nay có 23 anh chị em và con cháu tham dự. Các anh chị em ở xa cũng điện thoại về chúc Tết như cậu mợ Cường-Simone, dì Yến – ông Ron, và cậu mợ Tú-Nhu. Buổi họp mặt mừng Xuân diễn ra trong bầu không khí ấm cúng và vui tươi trong khi bên ngoài pháo nổ rền vang trong nắng xuân ấm áp. Theo nhận xét của người tường thuật, Tết năm nay có nhiều cái nhất.

- Linh thiêng nhất là khi cầu nguyện đầu năm. Hai cháu Ethan và Cachereel dâng lời nguyện bằng song ngữ Anh –Việt để cảm tạ Chúa trong năm qua và cầu xin cho năm mới mọi người được An Vui – Mạnh Khỏe, nhất là biết sống hiệp nhất và yêu thương đùm bọc nhau, cũng kính nhớ tới ông bà cha mẹ đã qua đời và xin ông bà cha mẹ phù hộ cho các con các cháu.
- Long trọng nhất là lúc chúc Tết. Các anh chị em chúc Tết nhau. Rồi các con cháu chúc tuổi ông bà, cha mẹ, cậu mợ, dì dượng và chúc Tết lẫn nhau. Nhỏ nhất là cháu Ellie cũng bập bẹ chúc Tết: Chúc Mừng Năm Mới.
- Vui tươi nhất là khi cả nhà cùng hát hai bài Xuân: Ngày Xuân Cầu Nguyện - Ly Rượu Mừng.
- Vui vẻ nhất là khi lì xì. Ông bà cha mẹ lì xì cho các con cháu lấy hên, và các anh chị cũng lì xì cho nhau. Ellie bé nhất nhà lại được nhiều phong bì lì xì nhất vì biết nói “Chúc Mừng Năm Mới”.
- Ngon lành nhất là khi ăn Tiệc. Mọi người thử mỗi món một tí là đủ no vì quá nhiều món ngon ngày Tết mà bác Hưng đã nấu nướng và trình bày các món ăn trông rất thịnh soạn và đẹp mắt.
- Vui nhộn và náo nhiệt nhất là cả nhà cùng chơi bầu cua cá cọp. Larry và Bình thay phiên nhau làm cái. Đứng ngoài đường, tôi còn nghe cậu Minh la to: “Hai con cua, một con gà” v.v.
- Cuối cùng, cảm động nhất là khi thấy đại gia đình Vinh Quang họp nhau cầu nguyện, chúc Tết, ăn Tết và vui chơi bầu-cua-cá-cọp với nhau trong không khí ấm cúng của gia đình và vui tươi của Ngày Đầu Năm.
- Lời cuối: chân thành cảm ơn các anh chị em và các con cháu đã đến chung vui ngày Tết, và nhất là Bình, cậu mợ Minh Lan, cháu Ethan, Larry và bác Lộc đã chụp hình và quay video lưu niệm.

Viết xong tại Little Saigon ngày 29-01-2020 (Mồng Năm Tết Canh Tý)

Vũ Ngọc Lộc

A Prayer for the Lunar New Year

O Heavenly Father:

Today is the First Day of the Lunar New Year, our extended Vinh Quang family members are gathering here in this house to celebrate the Year of the Mouse.

We praise to You and give thanks to You for all blessings You has bestowed upon us during last year.

Thank You for putting us together as family, and thank You for the feast we are celebrating together. Bless the food to nourish our bodies, and stir us to share our food with the hungry.

We pray for your blessings to make us love each other in unity and steer our hearts to serve You and help those in need around us.

As we gather to celebrate the New Year, we also remember and honor our ancestor, grandparents, and parents who departed before us. May they watch us today and join with us in love.

God, hear our prayers and grant our petitions through the merits of Jesus Christ, our Lord.

Amen.

- Loc Vu adapted from 15 Power-filled Prayers for the New Year (Crosswalk.com)

Lời Nguyện Đầu Năm Canh Tý 2020

Lạy Chúa Cha trên trời,

Hôm nay là Ngày Đầu Năm Canh Tý, đại gia đình Vinh Quang chúng con tụ họp nơi đây trong căn nhà này, để ngợi khen và cảm tạ Cha đã ban muôn ơn lành xuống cho chúng con trong suốt năm qua.

Chúng con cảm tạ Chúa đã ban cho chúng con có gia đình, cha mẹ, con cháu và anh chị em, quây quần Ăn Tết bên nhau.

Chúng con cảm tạ Chúa ban cho chúng con bữa tiệc mừng Xuân thịnh soạn này. Xin Chúa chúc lành cho của ăn chúng con sắp chia sẻ với nhau để nuôi dưỡng thân xác chúng con, và thúc đẩy chúng con chia sẻ với những người đang đói khát.

Xin cho chúng con biết sống hiệp nhất và yêu thương đùm bọc nhau, và biết chia sẻ những ơn phúc Cha ban, cho những người kém may mắn đang cần chúng con giúp đỡ trong Năm Mới này.

Trong khi tụ họp mừng Năm Mới, chúng con cũng nhớ tới và cầu nguyện cho tổ tiên, ông bà, cha mẹ đã ly trần. Nguyện xin tổ tiên ông bà phù hộ cho con cháu và hiệp thông với chúng con trong tinh thần trong 3 Ngày Tết.

Chúng con cầu xin nhờ danh Chúa Giêsu, Chúa chúng con.
Amen.

- Lộc Vũ biên soạn phỏng theo 15 Power-filled Prayers for the New Year (Crosswalk.com)

My Reflection on my Parents' 50th anniversary

Childhood Gifts

Although I only live with my parents for the first 15 years of my life because I left for boarding school to live with the sisters in the convent, there are some key moments in my early life that still impacts me today. These moments involve my parents. For their 50th anniversary, I would like to take a trip down memory lane to a few of those moments.

When I was 5 years old, my mother and maternal grandparents took my sister and brother and I on a boat to escape from Vietnam. It was not an easy time for my family. On our journey to freedom, I witnessed so many acts of selflessness and love. One of which is my mother's strength and her sacrifice for her children. She did everything she could to keep her 3 children clean and safe. That is not an easy task when you are in a refugee camp cramped with people who have lice and other sicknesses. I remember my mom giving up a portion of her food so that I could have an extra pair of clothing in order to keep me clean. To this day, I could still remember that jumper with the apple in front.

As a young child, my parents instilled in me that faith, honesty, and respect are more important than any amount of money or degrees. In my first year of kindergarten, I remember my mom making 100 eggrolls as gifts for my teacher and assistant teacher. I was not fond of my teacher so I only gave her one eggroll while I gave the other 99 to the assistant teacher. When my mom found out, I was punished and received a big lesson on respect. I had learned that day that I need to respect others no matter how I feel about them. My mom made another batch of eggrolls and I had to bring them to my teacher and apologize for disrespecting her.

Growing up, we did not have much. But the little that we had, my parents made sure it went to us kids. I remember my mom bought a very simple, plain set of beddings for herself but for me, she bought an expensive set for me to bring to the boarding school in New Orleans. Every night, I would remember my mom while lying on those nice sheets. It was a sad day when I realized that many of my mom's clothes were from the thrift store and she skillfully fixed them to fit her. None of us wore clothes that were from the thrift store. She never let her children go without. Although we did not have much but everything she bought for us were new.

Despite our humble budget, my parents tried to give us the opportunity to explore our hobbies. I got to experience gymnastic classes as a child even though we did not have a lot of money to spare. We could not go out every day to eat, but once a week, they allowed us to eat out. When times were harder, we had picnics filled with food from home instead of going out. Nonetheless, those were great memories for me.

I remember my parents often welcomed and entertained many people at our home. Even though we did not have much, everyone was always welcome to eat at our home. My parents always said that their home is like the house of Bethany in the bible where Martha and Mary would always welcome Jesus. Now that I have my own house, I too treat my house as a house of Bethany as well. I learned to open my home to so many people. Those who need physical nourishment and those who need psychological or emotional food.

Dad taught me to respect in the way he has treated others. It did not matter if it was my mentally challenged cousin or an elderly family priest, he gave them the same respect. For such an intelligent man, he is so humble. He never makes others feel inferior. He always treated people with respect no matter who they are. My parents taught me faith in the way they trusted in God's providence. Even to this day, my parents would give of their time and hard-earned money to the church and to help others less fortunate. They do this even when they don't have much themselves. At times I wonder why, but they always told me not to worry because they believe that the more we give away, the more God will provide. This is testimony to their faith and trust in God.

When I was 15, I left for boarding school. Unlike other parents, mine religiously called me every other weekend and they sent gifts and letters on every major holiday and on my birthday. Some of the girls at the boarding school thought I was an only child. To their surprise, my parents have 6 children but they still gave me the attention and love of an only child.

Life certainly wasn't easy growing up in a family with 6 children and humble means but looking back, I can honestly say I had a happy childhood. Instead of expensive gifts, I received love and lessons in respect, honesty and trust in God. Happy 50th anniversary, mom and dad! May you continue to inspire the next generation of grandchildren with your love and trust in God.

With love and respect,

Your eldest daughter

My Linh



Kim's Reflection On Her Parents

As I reflect on my parents' marriage over the years, I'm amazed at how much they have achieved.

Not only were they able to raise 6 children, they did so while overcoming hardships along the way. One such ordeal was immigrating to the United States as a result of the Vietnam War.

Being refugees in a foreign country, while having to rebuild their lives from scratch, was an enormous feat. When faced with these adversities, I believe it's my parents' faith, love for their family, and morals that lead them to overcome their struggles. I'm grateful for the life I've been given, which I contribute solely to my parents' many sacrifices and the risk they endured for the good of their family.

My parents continue to leave a lasting impact and legacy with both their children and grandchildren. They have much to be proud of, in all that they have accomplished, and most importantly, for the values that they've instilled in us.

I believe the path my parents have paved will be the path we continue to build upon for future generations to come.

Kim Trinh Vũ





Vũ Family Tree – Nov 2021 (Designed by Anny Vũ)



Gold Vũ Family Tree Stand 50th Anniversary